

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu không sử dụng lao động cưỡng bức, dù là lao động tù nhân, lao động ràng buộc, lao động giao kèo hoặc những hình thức khác. Nhà thầu chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí cho điều kiện làm việc cho công nhân nước ngoài, bao gồm cả phí tuyển dụng.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Lao động cưỡng bức** là mọi công việc hoặc dịch vụ có được qua đe dọa xử phạt hoặc do cá nhân có liên quan không tự nguyện cung cấp. Loại hình này bao gồm cả lao động tù nhân và lao động giao kèo.
- **Đe dọa xử phạt** bao gồm các biện pháp xử lý vi phạm cũng như các hình thức ép buộc khác như đe dọa bằng vũ lực.
- **Lao động giao kèo** là hình thức ràng buộc, trong đó khoản vay hoặc nợ của người lao động hoặc gia đình của người đó được trả bằng sức lao động trực tiếp trong một khoảng thời gian được thỏa thuận hoặc vô hạn; người lao động không được phép nghỉ việc cho đến khi trả xong khoản nợ.
- **Phí cho điều kiện làm việc** là các khoản phí và chi phí có liên quan đến công việc, bao gồm phí trả cho đại lý tuyển dụng/công ty sắp xếp việc làm, thị thực, kiểm tra sức khỏe, giấy phép lao động và phí đăng ký công việc.
- **Công nhân nước ngoài** là nhân viên trong dây chuyền sản xuất được thuê trực tiếp hoặc qua bên thứ ba, được nhà thầu bố trí công việc và có quốc tịch hoặc quốc gia xuất xứ khác với quốc gia đặt cơ sở/nơi làm việc của nhà thầu.
- **Nhân viên bản xứ** là các nhân viên được thuê trực tiếp hoặc qua bên thứ ba, được nhà thầu bố trí công việc và có quốc tịch hoặc quốc gia xuất xứ giống với quốc gia đặt cơ sở/nơi làm việc của nhà thầu.

## YÊU CẦU

1. Là người sử dụng lao động, nhà thầu chịu trách nhiệm về mọi quan hệ lao động với người lao động của mình. Nhà thầu sẽ tuân thủ luật pháp hiện hành của nước sở tại hoặc các Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này, tùy theo quy định nào cao hơn.
2. **LAO ĐỘNG TÙ NHÂN**

Nhà thầu không được phép sử dụng lao động tù nhân hoặc ký hợp đồng phụ để chuyển công việc cho nhà tù. Yêu cầu này bao gồm cả việc mua mọi vật liệu, hàng hoá hoặc dịch vụ được sử dụng để sản xuất sản phẩm.
3. **LAO ĐỘNG RÀNG BUỘC HOẶC GIAO KÈO**
  - a. Nhà thầu không được tham gia vào bất kỳ hệ thống tuyển dụng hoặc hoạt động tuyển dụng nào tạo ràng buộc hoặc giao kèo với nhân viên tại nơi làm việc.
  - b. **Lưu giữ Tài liệu**
    - i. Nhân viên sẽ không bị bắt buộc phải “ký gửi” hoặc giao giấy tờ tùy thân gốc của họ (như giấy phép cư trú hoặc di chuyển) cho người sử dụng lao động.
    - ii. **Bảo quản Tài liệu.** Theo yêu cầu của nhân viên, nhà thầu phải bảo quản an toàn các giấy tờ tùy thân.



iii. Nhà thầu phải cho phép nhân viên tiếp cận ngay đến các giấy tờ này và trả lại khi nhân viên yêu cầu mà không có hạn chế gì. Việc ký gửi giấy tờ tùy thân để bảo quản và trả lại các giấy tờ này phải được lập thành văn bản và có chữ ký của nhân viên và nhà thầu.

c. **Không Khấu trừ từ Lương – Phí cho Điều kiện Làm việc.** Nhà thầu không được khấu trừ từ lương (bằng cách thu giữ một phần lương, các khoản thuế, tiền ký gửi, tiền bảo đảm hoặc các hình thức khác) các chi phí hoặc phí có liên quan đến điều kiện làm việc, như thị thực bắt buộc, kiểm tra sức khỏe, đăng ký việc làm, giấy phép lao động, hoặc phí cho đại lý tuyển dụng/công ty sắp xếp việc làm. Xem *Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Thù lao và Phúc lợi”*.

d. **Hướng dẫn Thoả thuận Đào tạo**

Trong một số trường hợp hữu hạn dưới đây, nhà thầu có thể yêu cầu những nhân viên tham gia khoá đào tạo do bên ngoài cung cấp ký một thoả thuận bồi hoàn cho nhà thầu phí đào tạo nếu nhân viên tự nguyện nghỉ việc trước khi thoả thuận kết thúc, nếu:

- i. Thoả thuận này chỉ được giới hạn trong nhóm quản lý. Thoả thuận này không được ký kết giữa nhân viên trong dây chuyền sản xuất hoặc người giám sát;
- ii. Thoả thuận này là tự nguyện; nhân viên sẽ tiếp tục làm việc mà không phải chịu hậu quả bất lợi nếu từ chối tham gia khoá đào tạo trên;
- iii. Chi phí phải liên quan trực tiếp đến chi phí đào tạo thực tế theo yêu cầu của công ty đào tạo bên ngoài;
- iv. Các khoản chi phí phải được các bên đồng ý bằng văn bản trước khi khoá đào tạo diễn ra; và
- v. Thoả thuận được luật pháp sở tại cho phép.

#### 4. TỰ DO DI CHUYỂN

- a. Nhà thầu phải cho phép nhân viên tự do di chuyển trong khu vực làm việc được chỉ định của họ trong giờ làm việc, bao gồm việc đi đến nơi uống nước và nhà vệ sinh. Nhân viên phải được phép rời khỏi cơ sở trong thời gian ăn hoặc sau giờ làm việc.
- b. Những nhà thầu có bố trí ký túc xá cho nhân viên phải trao đổi về các vấn đề an ninh, bao gồm các chính sách về giờ giới nghiêm, với nhân viên đang ở đó. Giờ giới nghiêm phải hợp lý và cho phép nhân viên có đủ thời gian thư giãn và tham gia những hoạt động cá nhân ngoài giờ làm việc. Nếu có giờ giới nghiêm, chính sách này phải được áp dụng công bằng cho cả nhân viên bản xứ và công nhân nước ngoài.

#### 5. QUY ĐỊNH ĐẶC BIỆT CHO “CÔNG NHÂN NƯỚC NGOÀI”

Ngoài tất cả những yêu cầu kể trên, nếu thuê công nhân nước ngoài, nhà thầu phải:

- a. **Chính sách cho Công nhân Nước ngoài.** Có chính sách được lập thành văn bản về cách đối xử với công nhân nước ngoài. Ở mức tối thiểu, chính sách phải có những yêu cầu về việc đối xử công bằng, thanh toán phí cho điều kiện làm việc, thanh toán chi phí đi lại, hồi hương và các yêu cầu khác theo luật pháp sở tại. Nhà thầu phải trao đổi một cách có hiệu quả về các chính sách cho công nhân nước ngoài của mình với những công nhân nước ngoài để họ biết về quyền của mình theo chính sách đó. Và nhà thầu sẽ đào tạo cho nhân viên chịu trách nhiệm thi hành và giữ vững chính sách cho công nhân nước ngoài của mình về vai trò và trách nhiệm của họ.

- b. **Đối xử Công bằng.** Đối xử với những nhân viên này một cách công bằng và đưa ra cùng điều khoản và điều kiện làm việc như nhân viên bản xứ, bao gồm mức thù lao, ngày nghỉ lễ và nghỉ phép và người sử dụng lao động phân nhà cho họ, trừ khi luật pháp sở tại yêu cầu các phúc lợi khác (ví dụ như: việc thanh toán các phúc lợi an sinh xã hội).

✓ **Một hoạt động hay được khuyến nghị là nhà thầu nên tuyển dụng hoặc chỉ định một người điều phối tại nơi làm việc, người này có thể nói được cả hai thứ tiếng của người sử dụng lao động và công nhân nước ngoài.**

- c. Đảm bảo rằng mọi khoá đào tạo có liên quan đến công việc và về vấn đề an toàn đều được tiến hành bằng ngôn ngữ của nhân viên.
- d. **Thanh toán Phí cho Điều kiện Làm việc**
- i. Trực tiếp thanh toán tất cả các khoản phí cho điều kiện làm việc được luật pháp cho phép, có liên quan đến việc làm (do quốc gia đi hoặc đến quy định), bao gồm các khoản phí cho đại lý tuyển dụng hoặc sắp xếp việc làm như là một chi phí cho hoạt động kinh doanh, trừ các ngoại lệ được nêu ra dưới đây. Những khoản phí này không bị khấu trừ từ lương dưới hình thức thu giữ một phần lương, các khoản thuế, tiền ký gửi, tiền bảo đảm hay hình thức khác. *Xem Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Thù lao và Phúc lợi”.*
  - ii. Nếu không thể thanh toán trước, trực tiếp cho đại lý và các khoản phí cho điều kiện làm việc khác hoặc nếu bất kỳ khoản phí nào ở trên phải do công nhân nước ngoài chi trả theo yêu cầu của pháp luật thì nhà thầu sẽ bồi hoàn lại cho nhân viên tất cả các khoản đóng phí đó khi nhận được chứng từ cho các khoản phí đã trả. Những khoản phí trên phải được bồi hoàn trong vòng một tháng kể từ khi nhân viên đến quốc gia đặt cơ sở, trừ khi nhà thầu có lý do hợp lệ và có thể xác minh được để không bồi hoàn khoản tiền này.
- e. **Thanh toán Chi phí Đi lại.** Ngoài các khoản phí tuyển dụng/phí cho điều kiện làm việc được ghi ở trên, nếu nhà thầu thuê công nhân nước ngoài từ một quốc gia khác thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm về các chi phí đi lại/hàng không trong nước. Nhà thầu không bị buộc phải thanh toán các chi phí đi lại trong nước có liên quan cho công nhân nước ngoài đã làm việc trong nước, có giấy phép lao động hợp lệ.
- f. **Đại lý Tuyển dụng.** Nhà thầu phải sử dụng các đại lý tuyển dụng đã đăng ký/được luật pháp chấp nhận phù hợp với luật pháp sở tại (nếu có).
- g. **Hồi hương**
- i. Ngoài các yêu cầu của pháp luật tại quốc gia đặt cơ sở và quốc gia xuất xứ liên quan đến việc hồi hương của công nhân nước ngoài, khi công nhân nước ngoài hoàn thành mối quan hệ công việc hoặc trước khi chấm dứt hợp đồng lao động, nhà thầu phải cung cấp vé đường bộ hoặc vé máy bay khứ hồi cho bất kỳ công nhân nước ngoài nào được nhà thầu thuê hoặc tuyển dụng từ quốc gia khác. Nhà thầu phải tuân thủ yêu cầu này, bất kể các điều khoản trong hợp đồng lao động với nhân viên là như thế nào.
  - ii. Yêu cầu thanh toán phí hồi hương không được áp dụng nếu nhân viên:
    - (1) Bị chấm dứt hợp đồng do vi phạm pháp luật;
    - (2) Nhận công việc hợp pháp khác trong nước; hoặc
    - (3) Tự nguyện chấm dứt hợp đồng của mình trước thời hạn chấm dứt hợp đồng lao động.

- (4) Tuy nhiên, nhà thầu vẫn phải thanh toán phí hồi hương nếu nhân viên chấm dứt làm việc trước thời hạn kết thúc hợp đồng vì:
- Nhà thầu vi phạm một điều khoản quan trọng trong hợp đồng lao động, hoặc
  - Nhân viên bị quấy rối hoặc lạm dụng nhưng tình trạng này không được xử lý kịp thời sau khi có đơn khiếu nại (xem *Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Cách đối xử Sai nguyên tắc và Sự quấy rối và Lạm dụng sẽ không được Dung thứ”*).

✓ **Nhà thầu được khuyến khích cung cấp vé máy bay trở về trước khi hợp đồng lao động chấm dứt trong những trường hợp đặc biệt như nhân viên bị ốm nặng hoặc có sự kiện khẩn cấp khác trong gia đình.**

#### h. Hợp đồng Lao động cho Công nhân Nước ngoài

Ngoài những yêu cầu chung liên quan đến hợp đồng lao động (xem *Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Công việc Thông thường được Cung cấp”*), khi tuyển dụng công nhân nước ngoài:

- i. Các điều khoản được trình bày trong hợp đồng lao động được lập thành văn bản của nhân viên phải được giải thích đầy đủ trước khi nhân viên rời khỏi nước sở tại. Việc giải thích phải rõ ràng và bằng ngôn từ mà nhân viên có thể hiểu được. Phần giải thích này cũng bao gồm cả các điều kiện làm việc và nguyên nhân chấm dứt hợp đồng lao động.
  - ii. Hợp đồng lao động được lập thành văn bản sao cho có thể được thực thi hợp pháp tại quốc gia đến và được viết bằng ngôn ngữ của nhân viên.
  - iii. Nhân viên cần nhận được một bản sao hợp đồng lao động trước khi xuất phát từ quốc gia đi.
- i. **Công nhân Bất hợp pháp.** Nhà thầu không được sử dụng công nhân nước ngoài không có quyền lao động hợp pháp tại quốc gia đến. Mọi công nhân nước ngoài bất hợp pháp bị phát hiện là được nhà thầu thuê hoặc được thuê do các hoạt động tuyển dụng không thích hợp sẽ bị đưa về nước theo yêu cầu trong đoạn 4g ở trên.
- j. **Tuyển Dụng Công Nhân Nước Ngoài trong Quốc Gia Đến.** Nhà thầu phải đảm bảo rằng mọi công nhân nước ngoài được tuyển dụng trong Quốc Gia Đến đều có quyền lao động hợp pháp. Nhà thầu chịu trách nhiệm về mọi chi phí liên quan đến việc thay đổi thị thực lao động hoặc giấy phép lao động. Nhà thầu cũng phải chịu trách nhiệm về chi phí hồi hương theo đoạn 4g ở trên.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

#### Tài liệu tham khảo:

- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 29, Về Lao động Cưỡng bức (1930)
- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 105, Công ước về việc Loại bỏ Lao động Cưỡng bức (1999).
- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 181, Công ước về Đại lý Tuyển dụng Tư nhân (1997)

## TIÊU CHUẨN

Nhân viên của nhà thầu phải từ 16 tuổi trở lên hoặc hết tuổi giáo dục bắt buộc, tùy theo độ tuổi nào lớn hơn. Không được thuê nhân viên dưới 18 tuổi làm việc trong những điều kiện nguy hiểm.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Công việc làm đêm.** Nếu luật pháp nước sở tại không quy định, trừ “các trường hợp đặc biệt” (xem định nghĩa trong *Giờ Làm việc Không được Quá mức – Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc*), công việc làm đêm là những công việc được thực hiện một phần hoặc toàn bộ trong thời gian từ 10h00 tối đến 5h00 sáng.
- **Nhân viên dưới Độ tuổi Lao động** là nhân viên có tuổi đời dưới độ tuổi lao động tối thiểu hợp pháp do luật pháp nước sở tại quy định hoặc độ tuổi tối thiểu do Tiêu chuẩn này yêu cầu.

## YÊU CẦU

1. Là người sử dụng lao động, nhà thầu chịu trách nhiệm về mọi quan hệ lao động với người lao động của mình. Nhà thầu sẽ tuân thủ luật pháp hiện hành của nước sở tại hoặc các Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này, tùy theo quy định nào cao hơn.
2. **YÊU CẦU VỀ ĐỘ TUỔI TỐI THIỂU**
  - a. Nike và/hoặc các công ty liên kết của mình có thể đưa ra những yêu cầu cao hơn về độ tuổi tối thiểu trong một số ngành hoặc tại một số quốc gia, độ tuổi này sẽ được trao đổi với các nhà thầu có liên quan.
  - b. Nhà thầu sẽ triển khai và duy trì đầy đủ các hệ thống và hoạt động về nhân sự để xác minh rằng người xin việc phù hợp với yêu cầu về độ tuổi tối thiểu. Những hệ thống và hoạt động này bao gồm chính sách tuyển dụng được viết thành văn bản, đào tạo cán bộ tuyển dụng và yêu cầu có tài liệu “chứng nhận độ tuổi” vào thời điểm tuyển dụng.
3. **CHỨNG NHẬN ĐỘ TUỔI**

Nhà thầu phải yêu cầu có “chứng nhận độ tuổi” vào thời điểm tuyển dụng, chứng nhận này có thể là giấy chứng sinh, sổ hộ khẩu, thẻ (ID) đăng ký cá nhân (chứng minh thư), bằng lái xe hoặc thẻ đăng ký cử tri. Bản sao của các tài liệu này phải được lưu trong hồ sơ trong suốt thời gian làm việc của nhân viên.

  - a. Nhà thầu cần thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm đảm bảo rằng các tài liệu chứng nhận độ tuổi đó là chính xác và hoàn chỉnh. Trong trường hợp không có hoặc tài liệu chứng nhận độ tuổi không đáng tin cậy, nhà thầu phải tìm cách khác để xác minh độ tuổi của nhân viên. Đó có thể là bản sao chứng nhận tốt nghiệp có “công chứng” hoặc tờ khai có tuyên thệ từ đại diện của chính phủ tại địa phương.
  - b. Do các tài liệu “chứng nhận độ tuổi” có thể dễ bị làm giả hoặc thay đổi, người kiểm tra có thể yêu cầu nhà thầu sử dụng dịch vụ của bác sĩ được chính phủ chứng nhận để xác minh chính xác độ tuổi của nhân viên thông qua khám sức khỏe. Tài liệu về kết quả khám sức khỏe phải được gửi kèm với ít nhất một tài liệu “chứng nhận độ tuổi” ở trên.





#### **4. XỬ LÝ VIỆC TUYỂN DỤNG NHÂN VIÊN DƯỚI ĐỘ TUỔI LAO ĐỘNG**

- a. Nhà thầu sẽ triển khai, lập văn bản, duy trì và trao đổi có hiệu quả với nhân viên của mình và các bên có liên quan về các chính sách và quy trình cho việc xử lý những nhân viên dưới độ tuổi lao động bị phát hiện đang làm việc trong các tình huống bị luật pháp sở tại hoặc Tiêu chuẩn này nghiêm cấm.
- b. Theo các chính sách và quy trình như vậy, khi nhà thầu bị phát hiện sử dụng nhân viên dưới độ tuổi tiêu chuẩn tối thiểu, nhà thầu bị buộc phải thực hiện những hành động sau, phù hợp với lợi ích tổng thể tốt nhất cho nhân viên và với yêu cầu của luật pháp tại quốc gia sản xuất:
  - i. Đưa nhân viên dưới độ tuổi lao động ra khỏi nơi làm việc.
  - ii. Có những hỗ trợ đầy đủ, hỗ trợ về tài chính và các hỗ trợ khác để cho phép nhân viên dưới độ tuổi lao động này đăng ký và tiếp tục đi học tại trường hoặc theo chương trình đào tạo dạy nghề cho đến 16 tuổi hoặc tuổi lao động hợp pháp tối thiểu, tùy theo độ tuổi nào lớn hơn.
  - iii. Nếu nhân viên dưới độ tuổi lao động có thể cung cấp các tài liệu chứng minh họ đã đăng ký và tham gia các lớp học tại trường hoặc trong chương trình đào tạo nghề thì nhà thầu phải tiếp tục thanh toán phần lương cơ bản cho họ cho đến khi họ kết thúc chương trình học/dạy nghề hay đến 16 tuổi hoặc tuổi lao động hợp pháp tối thiểu, tùy theo độ tuổi nào lớn hơn.
  - iv. Khi nhân viên dưới độ tuổi lao động đến 16 tuổi hoặc tuổi lao động hợp pháp tối thiểu, tùy theo độ tuổi nào lớn hơn, họ phải có cơ hội được nhà thầu tuyển dụng lại.
  - v. Nếu nhân viên dưới độ tuổi lao động tự nguyện chọn không tham gia vào quá trình giáo dục tại trường hoặc chương trình đào tạo nghề thì họ sẽ bị tước quyền nhận bồi thường tài chính liên tục từ nhà thầu. Quyết định này phải được lập thành văn bản.
- c. Nhà thầu và người kiểm tra có thể đồng ý có một chương trình xử lý bổ sung hoặc một chương trình khác, phù hợp với tình huống và lợi ích tốt nhất cho nhân viên.

#### **5. BẢO VỆ CÔNG NHÂN TRẺ TRÁNH KHỎI CÁC ĐIỀU KIỆN NGUY HIỂM**

- a. Nhà thầu không được để nhân viên dưới 18 tuổi làm việc trong các điều kiện nguy hiểm, đó là các tình huống, trong hoặc ngoài nơi làm việc, có thể gây nguy hại cho sức khỏe, sự an toàn và tinh thần của nhân viên.
- b. Nhà thầu phải có quá trình xác định phân công công việc nào có thể là nguy hiểm. Các công việc như thế có thể là làm việc với hoặc gần hoá chất nguy hiểm, làm việc với máy móc nguy hiểm, làm việc ban đêm và các công việc khác được luật sở tại quy định.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

*Tài liệu tham khảo:*

- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 138, Công ước về Độ tuổi Tối thiểu (1973)
- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 182, Công ước về Loại bỏ những Hình thức Lao động Trẻ em Tội tệ nhất (1999)

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu không được phân biệt đối xử nhân viên của mình trong lao động, bao gồm quá trình thuê mướn, trả thù lao, khen thưởng hoặc kỷ luật, dựa trên cơ sở về giới tính, sắc tộc, tôn giáo, tuổi, tình trạng khuyết tật, xu hướng tình dục, sự mang thai, tình trạng hôn nhân, quốc tịch, quan điểm chính trị, sự tham gia vào công đoàn, nguồn gốc xã hội hoặc dân tộc hoặc bất kỳ trạng thái nào khác được pháp luật nước sở tại bảo vệ.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Lập danh sách đen** là việc tạo, duy trì, sử dụng và/hoặc trao đổi về danh sách nhân viên có thể bị từ chối giao việc hoặc bị áp dụng hình phạt khác dựa trên tình trạng được pháp luật bảo vệ hoặc các tiêu chí không liên quan đến công việc.

## YÊU CẦU

1. Là người sử dụng lao động, nhà thầu chịu trách nhiệm về mọi quan hệ lao động với người lao động của mình. Nhà thầu sẽ tuân thủ luật pháp hiện hành của nước sở tại hoặc các Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này, tùy theo quy định nào cao hơn.
  2. **CHÍNH SÁCH KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ**
    - a. Nhà thầu phải có chính sách bằng văn bản về việc chống phân biệt đối xử.
    - b. Ở mức tối thiểu, chính sách chống phân biệt đối xử phải có:
      - i. Tuyên bố nghiêm cấm những hành vi phân biệt đối xử theo Tiêu chuẩn trên và luật pháp hiện hành tại nước sản xuất;
      - ii. (Các) Phương thức đưa ra phản đối/kiếu nại về các hành vi phân biệt đối xử [*Tham khảo quy định về Phản đối của Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc Tự do Lập hội và Đàm phán Tập thể*]; và
      - iii. Tuyên bố rằng không có nhân viên nào bị trừng phạt hoặc bị trả thù do báo cáo với thái độ thiện chí về những hành vi hoặc cách đối xử phân biệt.
    - c. **Trao đổi.** Nhà thầu phải trao đổi một cách có hiệu quả về chính sách chống phân biệt đối xử của mình với nhân viên để họ biết về quyền không bị phân biệt đối xử của mình. Các cách trao đổi hiệu quả bao gồm:
      - Đào tạo định hướng cho nhân viên mới;
      - Đào tạo cho người giám sát/ban quản lý;
      - Đăng chính sách trên (các) bảng thông báo cho nhân viên hoặc ở những địa điểm khác mà nhân viên có thể đọc được dễ dàng.
- ✓ **Kể cả khi không bị luật pháp sở tại yêu cầu, nhà thầu vẫn được khuyến khích cung cấp chỗ ở phù hợp cho nhân viên bị khuyết tật, bao gồm việc hỗ trợ khả năng tiếp cận buồng tắm và các cơ sở khác trong nhà máy.**
- d. **Đào tạo Đội ngũ nhân viên.** Nhà thầu sẽ đào tạo cho các nhân viên chịu trách nhiệm thi hành và giữ vững chính sách chống phân biệt đối xử về vai trò và trách nhiệm của họ.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



### 3. HOẠT ĐỘNG TUYỂN DỤNG KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ

- Quyết định tuyển dụng phải được đưa ra dựa trên các tiêu chí liên quan đến công việc. Ví dụ: trình độ, kỹ năng, khả năng, năng suất và hiệu quả công việc tổng thể của nhân viên.
- Nghiêm cấm việc “**lập danh sách đen**” dựa trên tiêu chí về mối quan hệ chính trị, trạng thái trong công đoàn hoặc các trạng thái không thuộc công việc hoặc được pháp luật bảo vệ khác.
- Nhà thầu phải tuân thủ luật pháp của nước sản xuất về việc tuyển dụng những nhóm nhân viên được chỉ định. Những điều luật này có thể bao gồm những yêu cầu về cách đối xử ưu tiên hoặc đặc biệt đối với người bị tổn hại về thể chất, cựu chiến binh hoặc người thiểu số được bảo vệ.

✓ **Kể cả khi không bị luật pháp sở tại yêu cầu, nhà thầu vẫn được khuyến khích cung cấp chỗ ở phù hợp cho nhân viên bị khuyết tật, bao gồm việc hỗ trợ khả năng tiếp cận buồng tắm và các cơ sở khác trong nhà máy.**

- Chi trả Bình đẳng cho Công việc Bình đẳng.** Nhân viên nam và nữ đều được chi trả như nhau cho những công việc có cùng giá trị, cùng mức độ đánh giá về chất lượng công việc của họ và cùng nhận được cơ hội như nhau để nhận chức vụ còn trống.
- Thiên vị và Hối lộ.** Nhân viên quản lý không được nhận quà, tiền hoặc các khoản ưu đãi khác từ nhân viên hoặc nhân viên tương lai để đổi lấy công việc hoặc cách đối xử đặc biệt.

### 4. QUYỀN CỦA NHÂN VIÊN NỮ

- Làm việc an toàn.** Nhà thầu phải cung cấp chỗ ở phù hợp và thích đáng cho nhân viên nữ đang mang thai, sinh con hoặc đang phải điều dưỡng. Nhà thầu phải tuân thủ mọi giới hạn về giờ làm việc và các hạn chế công việc khác đối với nhân viên đang mang thai, do luật pháp sở tại quy định và thực hiện các biện pháp thích hợp để bảo vệ phụ nữ mang thai tránh khỏi những công việc nguy hiểm, bao gồm cả biện pháp hạn chế giờ làm việc theo khuyến nghị của bác sĩ được cấp phép.
- Thử thai.** Thử thai không phải là điều kiện để được nhận việc và nhân viên cũng không bị yêu cầu phải tham gia. Nhân viên có thể có lần thử thai tự nguyện, nhưng chỉ theo yêu cầu của nhân viên và mỗi yêu cầu này đều phải được ghi lại.
- Tránh thai.** Nhân viên không bị nhà thầu áp đặt hoặc ép buộc sử dụng biện pháp tránh thai.
- Nghỉ Thai sản.** Nhân viên nữ có quyền nghỉ thai sản phù hợp với quy định của luật pháp sở tại hoặc theo quy định của *Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc Thù lao và Phúc lợi* của Nike, tùy theo quy định nào cao hơn.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

*Tài liệu tham khảo:*

- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 100, Công ước về Tiền thù lao Công bằng cho Công nhân Nam và Nữ làm Công việc Tương đương (1951)
- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 111, Công ước về Phân biệt Đối xử (Tuyển dụng và Công việc) (1958).

## TIÊU CHUẨN

Trong phạm vi được pháp luật của nước sản xuất cho phép, nhà thầu công nhận và tôn trọng quyền tự do lập hội và đàm phán tập thể của nhân viên. Quyền này bao gồm quyền thành lập và tham gia công đoàn và những tổ chức khác dành cho công nhân do chính họ chọn mà không có sự quấy rối, gây ảnh hưởng hoặc trả thù.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Đàm phán có thiện chí** là thường xuyên gặp mặt và thảo luận với thiện chí đạt được thoả thuận.
- **Lập danh sách đen** là việc tạo, duy trì, sử dụng và/hoặc trao đổi về danh sách nhân viên có thể bị từ chối giao việc hoặc bị áp dụng hình phạt khác dựa trên tình trạng được pháp luật bảo vệ hoặc các tiêu chí không liên quan đến công việc.
- Các tài liệu tham khảo về **nghiệp đoàn** hoặc **công đoàn** trong Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này cũng được áp dụng cho các tổ chức khác của công nhân, nếu có.

## YÊU CẦU

1. Là người sử dụng lao động, nhà thầu chịu trách nhiệm về mọi quan hệ lao động với người lao động của mình. Nhà thầu sẽ tuân thủ luật pháp hiện hành của nước sở tại hoặc các Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này, tùy theo quy định nào cao hơn.
2. **QUYỀN TỰ DO LẬP HỘI**
  - a. Tại các quốc gia có luật pháp sở tại công nhận quyền của công nhân được thành lập và tham gia công đoàn và các tổ chức khác của công nhân do chính họ lựa chọn mà không bị gây ảnh hưởng và nhằm mục đích đàm phán tập thể, nhà thầu sẽ tuân thủ luật pháp sở tại và các yêu cầu của Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này. Các quyền này được tiếp tục duy trì trong suốt quá trình làm việc, kể cả khi chấm dứt hợp đồng lao động hoàn toàn.
  - b. Nhân viên có quyền tham gia hoặc không tham gia công đoàn hoặc các tổ chức khác của công nhân theo sự lựa chọn của chính họ.
  - c. Ở nơi luật pháp sở tại nghiêm cấm tự do lập hội, nhà thầu sẽ tạo điều kiện cho các phương pháp khác để hỗ trợ cho nhân viên của mình dưới hình thức cá nhân hoặc tập thể trong việc thể hiện sự phản đối và bảo vệ các quyền của họ liên quan đến điều kiện làm việc và điều khoản tuyển dụng. Ở mức tối thiểu, hình thức này có nghĩa là tạo lập một quá trình phản đối có hiệu quả (xem đoạn 6 bên dưới).

✓ **Ngoài ra, trong chừng mực luật pháp cho phép, nhà thầu được khuyến khích hỗ trợ việc thành lập các uỷ ban của công nhân do nhân viên của mình tự do bầu chọn.**

**Phí Nghiệp đoàn.** Nhà thầu sẽ không khấu trừ các khoản phí nghiệp đoàn, phí, tiền phạt hoặc khoản đóng góp khác từ tiền lương của nhân viên nếu không có sự đồng ý rõ ràng bằng văn bản của từng nhân viên, trừ khi được quy định khác trong thoả ước lao động tập thể hợp lệ, được thương lượng tự do hoặc khi được pháp luật yêu cầu. Đại diện của nghiệp đoàn có quyền tiếp cận thành viên của mình trong những điều kiện



được quy định theo luật pháp sở tại hoặc theo thoả thuận chung giữa nhà thầu và nghiệp đoàn.

- ✓ **Nhà thầu được khuyến khích cho phép thời gian nghỉ hưởng lương hợp lý đối với đại diện nghiệp đoàn của nhân viên để họ thực thi nhiệm vụ, như giải quyết các phản đối và đại diện cho thành viên, và cung cấp các điều kiện thuận lợi hợp lý để đại diện hoạt động có hiệu quả.**
- Các điều kiện thuận lợi và thời gian nghỉ thích hợp có thể thay đổi tùy theo số lượng nhân viên được đại diện, số lượng đại diện của công nhân, các điều khoản trong thoả ước tập thể, v.v...**

### 3. KHÔNG GÂY ẢNH HƯỞNG

- a. Nhân viên có quyền bầu ra người lãnh đạo và đại diện cho nghiệp đoàn của họ và tiến hành các hoạt động mà không bị nhà thầu gây ảnh hưởng, bao gồm những hoạt động tạo ra và mở rộng sự chi phối, khả năng cấp vốn và kiểm soát công đoàn của người sử dụng lao động.
- b. Trong chừng mực phù hợp với pháp luật sở tại, với những trường hợp chỉ có một nghiệp đoàn đại diện cho nhân viên, nhà thầu sẽ không cố gắng gây ảnh hưởng hoặc tác động đến khả năng của nhân viên trong việc thành lập các tổ chức khác đại diện cho nhân viên. Nhà thầu sẽ không gây ảnh hưởng đến quyền tự do lập hội bằng cách ủng hộ cho nghiệp đoàn này hơn nghiệp đoàn khác.

### 4. NGHIÊM CẤM QUẤY RỐI VÀ TRẢ THÙ

- a. Nhà thầu không được đe dọa hoặc sử dụng vũ lực hoặc lực lượng cảnh sát hoặc quân đội để hăm dọa nhân viên hoặc nhằm ngăn chặn, gây gián đoạn hoặc giải tán mọi hoạt động hình thành cuộc đấu tranh hoà bình và đúng luật vì quyền tự do lập hội, bao gồm các cuộc họp của nghiệp đoàn, các hoạt động tổ chức, hội họp và đình công hợp pháp.
- b. Không nhân viên hoặc nhân viên tương lai nào bị sa thải, phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hay trả thù vì là thành viên của nghiệp đoàn hoặc tổ chức công nhân hoặc vì tham gia vào các hoạt động hợp pháp của công đoàn hoặc hoạt động vì quyền tự do lập hội, bao gồm việc thực thi quyền thành lập nghiệp đoàn.
- c. **Lập danh sách đen.** Nghiêm cấm sử dụng “danh sách đen” vi phạm quyền được lập hội tự do, ví dụ như: danh sách đen lập theo tư cách thành viên nghiệp đoàn hay việc tham gia hoạt động hợp pháp của nghiệp đoàn.
- d. Nhà thầu phải tuân thủ tất cả các quy định thích hợp nếu luật pháp sở tại có sự bảo vệ đặc biệt cho nhân viên và đại diện của công nhân tham gia vào một hoạt động cụ thể của nghiệp đoàn (như thành lập nghiệp đoàn) hoặc cho đại diện của công nhân với trạng thái cụ thể (như thành viên sáng lập nghiệp đoàn hoặc người giữ chức vụ hiện hành trong nghiệp đoàn).
- e. Nhà thầu không được áp đặt bất kỳ hình phạt nào đối với những nhân viên tổ chức hoặc tham gia cuộc đình công hợp pháp.
- f. Nhân viên được phát hiện bị sa thải, giáng cấp không chính đáng hoặc những nhân viên bị mất quyền và đặc quyền trong công việc do hành vi phân biệt đối xử với nghiệp đoàn sẽ, theo quy định của luật pháp sở tại, được phục hồi mọi quyền và đặc quyền bị mất, bao gồm khả năng được phục chức hoặc giao cho công việc tương đương với mức lương và thâm niên như cũ, nếu nhân viên đó mong muốn như thế.

- g. Các nhân viên và đại diện cho nghiệp đoàn của họ có thể trình lên cấp quản lý những vấn đề có liên quan đến việc tuân thủ thoả ước lao động tập thể mà không bị trả thù.

## 5. ĐÀM PHÁN TẬP THỂ

- a. Nhà thầu công nhận quyền của các nhân viên được tổ chức tham gia tự do vào việc đàm phán tập thể.
- b. Nhà thầu sẽ đàm phán có thiện chí.
- c. Nhà thầu sẽ tôn trọng, có thiện chí, các điều khoản của bất kỳ thoả ước lao động tập thể đã ký nào trong suốt thời hạn của thoả ước đó.
- d. Tại nơi luật pháp sở tại chỉ định một (một số) nghiệp đoàn nhất định làm đại diện đàm phán duy nhất, nhà thầu sẽ không bị yêu cầu tham gia đàm phán tập thể với các nhóm hoặc tổ chức khác của nhân viên về các vấn đề được xử lý trong thoả ước lao động tập thể hợp lệ.

- ✓ **Nếu có thoả ước lao động tập thể, nhà thầu được khuyến khích gửi bản sao của thoả ước đó cho tất cả các nhân viên trong phạm vi ảnh hưởng của thoả ước.**

## QUÁ TRÌNH PHẢN ĐỐI CÓ HIỆU QUẢ

Nhà thầu sẽ tạo lập một quá trình phản đối có hiệu quả, cho phép nhân viên bày tỏ những lo ngại của mình về điều kiện làm việc cũng như điều khoản và điều kiện tuyển dụng. Quá trình phản đối cụ thể có thể khác nhau giữa các nhà máy, tùy theo quy mô của nhà máy, luật pháp địa phương, văn hoá, v.v... Nhưng nói chung, một quá trình phản đối có hiệu quả bao gồm:

- e. Chính sách phản đối và quy trình triển khai được lập thành văn bản. Chính sách cần có những mục sau.
  - i. Nhiều kênh để nhân viên bày tỏ các lo ngại và cung cấp thông tin đầu vào cho ban quản lý. Ví dụ: Hòm thư góp ý/phản đối; người giám sát/trưởng nhóm; phòng nhân sự/tư vấn; công đoàn/đại diện của công nhân; chính sách “mở”; “đường dây nóng” trong công ty; các bên thứ ba, uỷ ban của công nhân, các cuộc họp giữa ban quản lý và đại diện của công nhân, v.v.; và
  - ii. Khả năng bày tỏ lo ngại một cách bí mật (hoặc ẩn danh), phù hợp với quy định của luật pháp sở tại, nếu nhân viên mong muốn như vậy, mà không sợ bị trả thù.
- f. Cách trao đổi có hiệu quả về chính sách phản đối với nhân viên để họ biết về quá trình phản đối và quyền bày tỏ lo ngại của họ.
- g. Ban đào tạo nhân viên chịu trách nhiệm trả lời phản đối liên quan đến chính sách cùng với vai trò và trách nhiệm của họ; và
- h. Phương thức lập văn bản và theo dõi các phản đối nhằm đảm bảo rằng nhân viên được trả lời kịp thời.

- ✓ **Nhà thầu được khuyến khích:**
  - ✓ Xác định và phát triển các kế hoạch xử lý những vấn đề rộng hơn/có tính hệ thống được nhân viên đưa ra thông qua quá trình phản đối;
  - ✓ Thu hút sự tham gia của nhân viên và đại diện công nhân vào việc giải quyết các phản đối, nếu thích hợp;



- ✓ Đưa ra quy trình kháng nghị (đặc biệt là trong những trường hợp về nguyên tắc chấm dứt hợp đồng); và
- ✓ Đăng thông tin chi tiết về đại diện của công nhân tại vị trí dễ thấy ở nơi làm việc.

## 6. ĐÀO TẠO

Là một phần trong các hoạt động đào tạo nhân viên của nhà thầu (xem *Triển khai Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc*), tất cả các nhân viên cần được đào tạo về các quyền liên quan đến tiêu chuẩn này, việc công nhận những quyền đó có thể khác nhau ở từng địa điểm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

*Tài liệu tham khảo:*

- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 87, Công ước về Tự do Lập hội và Bảo vệ Quyền Tổ chức (1948)
- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 98, Công ước về Quyền Tổ chức và Đàm phán Tập thể (1949)
- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 135, Công ước về Đại diện Công nhân (1971)
- Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền (1948)(Điều 20(1) và (2) và 23(4)).

## TIÊU CHUẨN

Nhân viên của nhà thầu phải được trả lương đúng hạn, ít nhất là ở mức lương tối thiểu theo yêu cầu của luật sở tại và được cung cấp những phúc lợi bắt buộc theo pháp luật, bao gồm chế độ nghỉ lễ và nghỉ phép, và cắt đứt hợp đồng theo pháp luật quy định khi chấm dứt hợp đồng lao động. Khoản thanh toán của nhân viên sẽ không bị khấu trừ do bị kỷ luật.

## YÊU CẦU

1. Là người sử dụng lao động, nhà thầu chịu trách nhiệm về mọi quan hệ lao động với người lao động của mình. Nhà thầu sẽ tuân thủ luật pháp hiện hành của nước sở tại hoặc các Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này, tùy theo quy định nào cao hơn.
2. **HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN THÙ LAO CHUNG**
  - a. Nhà thầu công nhận rằng tiền lương là khoản tiền thiết yếu để đáp ứng những nhu cầu cơ bản của nhân viên, bao gồm một số khoản thu nhập tùy dụng.
  - b. Ở mức tối thiểu, nhân viên sẽ nhận được khoản lương tối thiểu theo luật pháp hiện hành.
  - c. Lương và các khoản phúc lợi khác sẽ được thanh toán thường xuyên và kịp thời. Những khoản thù lao này sẽ được mô tả phù hợp và được báo cáo với các cơ quan chính quyền thích hợp dưới dạng lương theo các quy định của luật pháp sở tại. Ví dụ: khoản thanh toán cho thời gian làm việc không được mô tả thành “trợ cấp” hoặc hình thức thanh toán khác nhằm tránh việc chi trả các khoản thuế hoặc khấu trừ bắt buộc.
  - d. Tiền thù lao sẽ được thanh toán bằng khoản tiền gửi trực tiếp, bằng tiền mặt hoặc séc, theo cách thuận tiện nhất cho nhân viên.

✓ **Các hoạt động hay được khuyến nghị:**

- ✓ **Khi nhân viên nhận lương bằng tiền mặt, nhà thầu nên yêu cầu nhân viên ký vào chứng từ công nhận mình đã nhận lương.**
- ✓ **Nhà thầu nên cung cấp cho nhân viên thông tin và/hoặc quyền tiếp cận với các tài khoản tiết kiệm chính thức, an toàn và các dịch vụ tài chính cơ bản.**

- e. Nếu bị phát hiện thanh toán không thích đáng khoản tiền lương kiếm được của nhân viên, bao gồm cả việc hạch toán không đúng khoản lương cơ bản và/hoặc lương làm ngoài giờ, nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm thanh toán phần lương bị thiếu này tính từ thời điểm tính toán sai hoặc trong thời gian ít nhất là một năm. Luật pháp sở tại có thể có quy định về thời gian trả nợ lương dài hơn.

## 3. KHẤU TRỪ

- a. Nhà thầu không được phép khấu trừ vào lương nhằm mục đích kỷ luật và các khoản khấu trừ theo luật pháp của quốc gia sản xuất cũng không được thực hiện nếu không có sự cho phép rõ ràng bằng văn bản của nhân viên có liên quan. Các vấn đề về hành vi hoặc thực hiện phải được xử lý bằng các phương pháp quản lý việc thực hiện, các phương pháp này có thể bao gồm việc hướng dẫn, cảnh cáo và/hoặc đào tạo liên tục.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



- b. Chính sách này không ngăn cản nhà thầu hạn chế hoặc loại bỏ các khoản thưởng tùy dụng dựa trên hiệu quả của cá nhân hoặc nhà máy.
- c. Nhân viên không bị yêu cầu chi trả cho các dụng cụ cần dùng để thực hiện công việc của mình. Trong trường hợp luật pháp sở tại cho phép, nhân viên bị phát hiện gây ra hư hại hoặc tổn thất đối với các dụng cụ hoặc tài sản của nhà thầu có thể sẽ phải chịu trách nhiệm về tài chính.
- d. **Phí cho Điều kiện Làm việc.** Nhà thầu sẽ không khấu trừ từ lương các chi phí, phí hoặc các khoản thuế có liên quan đến điều kiện làm việc, như thị thực bắt buộc, kiểm tra sức khỏe, đăng ký việc làm hoặc giấy phép lao động.
- e. **Phí Nghiệp đoàn.** Nhà thầu sẽ không khấu trừ các khoản phí nghiệp đoàn, phí, tiền phạt hoặc khoản đóng góp khác từ tiền lương của nhân viên nếu không có sự đồng ý rõ ràng bằng văn bản của từng nhân viên, trừ khi được quy định khác trong thoả ước lao động tập thể hợp lệ.
- f. Nhà thầu phải lưu giữ các tài liệu bằng văn bản thể hiện sự chấp thuận tự nguyện của nhân viên trong việc cho phép thu các khoản khấu trừ không do pháp luật quy định, mà được đưa ra như một lựa chọn cho nhân viên, như các khoản phúc lợi bổ sung, các chương trình bảo hiểm và tiết kiệm.
- g. Các khoản khấu trừ không do pháp luật yêu cầu hoặc không được nhân viên đồng ý vì chính lợi ích của nhân viên sẽ không khiến cho nhân viên đó nhận được số tiền thấp hơn mức lương tối thiểu theo luật pháp hiện hành.

#### **4. QUỸ NGHỈ HƯU/CẮT ĐỨT HỢP ĐỒNG**

- a. Nhà thầu phải lập quỹ/đóng phí đầy đủ cho tất cả các quỹ an sinh xã hội, thất nghiệp, nghỉ hưu hoặc cắt đứt hợp đồng (đôi khi còn được hiểu là “quỹ hưu trí”) theo luật pháp và lưu giữ đầy đủ hồ sơ tài chính của các khoản đóng góp và/hoặc duy trì các quỹ này.
- b. Nhà thầu phải tạo lập một quy trình xác định tất cả các khoản phúc lợi bắt buộc do việc cắt đứt hợp đồng hoặc các hình thức nghỉ việc khác (các khoản thanh toán do chấm dứt hợp đồng) mà nhân viên có quyền hưởng theo luật pháp sở tại và sẽ chi trả đầy đủ cho nhân viên những khoản thanh toán này khi chấm dứt hợp đồng.

#### **5. TIỀN CÔNG THEO SẢN PHẨM VÀ CHỈ TIÊU**

Bất kể các thoả thuận về chỉ tiêu sản phẩm và mức tiền công theo sản phẩm, nhà thầu phải đảm bảo rằng số tiền mỗi nhân viên nhận được tối thiểu tương đương với mức lương tối thiểu hợp pháp cho số giờ đã làm việc và được trả tiền làm thêm giờ theo các quy định của luật pháp sở tại.

#### **6. LƯƠNG ĐÀO TẠO VÀ THỬ VIỆC**

- a. Nhà thầu sẽ không trả mức lương thử việc thấp hơn mức lương tối thiểu hợp pháp.
- b. Việc chi trả “lương đào tạo” hoặc việc tham gia chương trình học việc phải tuân thủ luật pháp sở tại và các quy định của *Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Hợp đồng Lao động Thông thường” của Nike*.

#### **7. CHỨNG TỪ THANH TOÁN**

- a. Nhân viên phải được cung cấp các thông tin dễ hiểu dưới dạng văn bản về các điều khoản và điều kiện làm việc của họ, bao gồm các khoản lương và phúc lợi, trước khi bắt đầu làm việc.

- b. **Phiếu trả lương.** Nhà thầu phải cung cấp cho mỗi nhân viên một bản in hồ sơ thanh toán viết bằng tiếng bản địa cho toàn bộ kỳ lương họ được trả. Hồ sơ thanh toán tối thiểu phải bao gồm những thông tin sau:

- Kỳ lương và ngày trả lương;
- Tất cả thời gian làm việc thông thường và ngoài giờ;
- Mức thù lao cho giờ làm việc;
- Tổng thù lao cho công việc thông thường và ngoài giờ;
- Tất cả các khoản thù lao bổ sung như khoản thưởng cho cá nhân/nhóm; và
- Tất cả các khoản khấu trừ cho bảo hiểm và/hoặc các khoản khấu trừ khác do luật pháp quy định.

✓ **Nhà thầu được khuyến khích trình bày trên hồ sơ thanh toán việc chi trả mọi khoản phúc lợi bổ sung như trợ cấp đi lại hoặc ăn uống.**

- c. Nhân viên cần được đào tạo để hiểu cách thức trả lương.

✓ **Một hoạt động hay được khuyến nghị là nhà thầu nên cung cấp và/hoặc thông báo cho nhân viên biết về các tài khoản tiết kiệm an toàn/sản phẩm tài chính nếu có thể, cũng như cung cấp hoặc liên kết để nhân viên được đào tạo về kiến thức tài chính.**

## 8. QUY TRÌNH VÀ CHÍNH SÁCH NGHỈ PHÉP

- a. Nhà thầu phải có các quy trình và chính sách bằng văn bản rõ ràng, có liên quan đến chế độ nghỉ lễ, nghỉ ốm, nghỉ phép, nghỉ thai sản, nghỉ do sự việc khẩn cấp trong gia đình hoặc các hình thức nghỉ phép khác theo yêu cầu của luật pháp sở tại. Nhà thầu phải trao đổi một cách có hiệu quả về chính sách nghỉ phép của mình với nhân viên. Nhà thầu sẽ đào tạo cho các nhân viên chịu trách nhiệm thi hành chính sách nghỉ phép của mình về vai trò và trách nhiệm của họ.
- b. Nhà thầu sẽ sắp xếp mọi kỳ nghỉ lễ và nghỉ phép theo quy định của pháp luật và, trong chừng mực không mâu thuẫn với luật pháp sở tại, tuân thủ các yêu cầu bổ sung cụ thể sau:
- i. **Nghỉ ốm** Nhân viên sẽ được nghỉ ốm phù hợp với các yêu cầu của luật pháp sở tại

✓ **Một hành động hay được khuyến nghị là kể cả khi luật pháp sở tại không bắt buộc, nhân viên phải được bố trí thời gian hồi phục sau khi bị ốm hoặc bị thương nếu có yêu cầu của bác sĩ được chính phủ chứng nhận. Khi có tranh chấp, nhà thầu có thể tự chi trả để lấy ý kiến thứ hai từ một bác sĩ khác có đủ tiêu chuẩn.**

- ii. **Nghỉ phép năm.** Tại các quốc gia mà luật pháp không bắt buộc có kỳ nghỉ phép năm, nhà thầu được yêu cầu sắp xếp kỳ nghỉ phép năm như một phần trong chế độ thù lao và phúc lợi của nhân viên.
- iii. **Nghỉ Thai sản.** Kể cả nếu luật pháp sở tại không bắt buộc, nhân viên nữ vẫn có quyền được nghỉ thai sản không hưởng lương. Trừ các tình huống kinh doanh bất thường như việc cắt giảm nhân sự, họ vẫn có quyền trở lại làm việc với các điều khoản và điều kiện đã được áp dụng trước khi nghỉ và không phải chịu bất kỳ sự phân biệt hoặc không được tính thâm niên nào.
- iv. **Nghỉ kinh nguyệt.** Nhà thầu không được phép tiến hành bất kỳ đợt khám sức khỏe nào nhằm xác minh nhân viên nữ đủ điều kiện nghỉ kinh nguyệt nếu đây là phúc lợi do luật pháp sở tại quy định.

## 9. ĐÓNG CỬA NHÀ MÁY VÀ CẮT GIẢM NHÂN SỰ

Trong trường hợp nhà máy bị đóng cửa hoặc công ty có sự cải tổ cơ cấu khác, cần cắt giảm nhân sự hoặc chấm dứt hợp đồng với nhân viên, thì ở mức tối thiểu, nhà thầu sẽ:

- a. **Thông báo.** Gửi cho nhân viên, đại diện của nhân viên, nếu có, và cơ quan chính quyền có liên quan các thông báo và thông tin liên quan đến việc sa thải/cắt giảm càng sớm càng tốt trong những trường hợp như vậy.
  - i. Các thông tin liên quan bao gồm nguyên nhân hoặc tiêu chí dẫn đến việc đóng cửa hoặc cắt giảm, số lượng và các nhóm nhân viên có thể bị ảnh hưởng và thời gian dự tính tiến hành việc chấm dứt hợp đồng.
  - ii. Ở mức tối thiểu, nhà thầu sẽ đưa ra thông báo đó, hoặc thanh toán thay cho thông báo (ví dụ: thanh toán trước 30 ngày lương thay cho việc thông báo trước 30 ngày), và thông tin này theo yêu cầu của luật pháp sở tại.
- b. **Cắt dứt hợp đồng**
  - i. Thanh toán đầy đủ các khoản phúc lợi về cắt dứt hợp đồng, an sinh xã hội và các khoản phúc lợi khi nghỉ việc khác mà nhân viên bị cắt giảm có quyền hưởng theo luật pháp sở tại.
  - ii. **Miễn trừ khiếu nại.** Nhà thầu không được yêu cầu nhân viên ký vào các văn bản tuyên bố tình trạng sức khỏe tốt, các văn bản khước từ hoặc miễn trừ những quyền khác như là một điều kiện để nhận các khoản chi trả hợp pháp cho việc cắt dứt hợp đồng hoặc các phúc lợi khác. Nhà thầu có thể đưa ra thêm một khoản tiền tùy dụng hoặc khoản tiền cho việc cắt dứt hợp đồng và phúc lợi bổ sung để trao đổi với nhân viên lấy sự công nhận và/hoặc sự miễn trừ khiếu nại.
- c. **Thoả ước Lao động Tập thể.** Trong trường hợp nhân viên bị ảnh hưởng được đại diện bởi một công đoàn hoặc tổ chức của công nhân, nhà thầu phải tuân thủ đầy đủ các thông báo, ý kiến, khoản thanh toán cho việc cắt dứt hợp đồng, trợ cấp tìm việc hoặc các phúc lợi hiện hành khác được ghi trong thoả ước lao động tập thể hiện hành hoặc được thoả thuận khác giữa nhà thầu và công đoàn hoặc đại diện của nhân viên này.

✓ Nhà thầu được khuyến khích hợp tác với bên thứ ba độc lập để xác minh tính tuân thủ luật pháp địa phương và bất kỳ thoả thuận bổ sung nào liên quan đến các khoản phúc lợi cho việc cắt dứt hợp đồng/trợ cấp tìm việc.

- ✓ **Trong trường hợp đóng cửa nhà máy hoặc cắt giảm nhân viên, ngoài các quy định được ghi trong thoả ước lao động tập thể hoặc do luật pháp sở tại quy định, nhà thầu được khuyến khích cung cấp trực tiếp hoặc phối hợp với các tổ chức chính phủ, phi chính phủ (NGO) hoặc các bên thứ ba khác để cung cấp:**
  - **Ý kiến tư vấn.** Cơ hội để nhân viên và đại diện của nhân viên, nếu có, gặp gỡ và trao đổi về các biện pháp cần thực hiện nhằm tránh hoặc giảm thiểu nguy cơ sa thải/cắt giảm và các biện pháp giảm bớt hậu quả bất lợi của việc cắt giảm đối với nhân viên.
  - **Thuyên chuyển.** Cơ hội để nhân viên thuyên chuyển sang các cơ sở khác thuộc sở hữu của nhà thầu trong quốc gia với mức lương tương đương, nếu có thể.
  - **Quá trình kháng nghị.** Một quá trình mà nhờ đó, nhân viên có cơ hội hồi đáp, thử thách hoặc đưa ra kháng nghị trong quá trình cắt giảm nhân sự.
  - **Hỗ trợ tìm việc/đào tạo lại.** Việc này có thể bao gồm việc xây dựng “ngân hàng việc làm” hoặc các trợ giúp khác để nhân viên tìm được cơ hội làm việc lại trong các ngành tương tự ở gần hoặc trong cộng đồng; thiết lập một quá trình thông báo cho nhân viên về các cơ hội việc làm tiềm năng; và đăng quảng cáo trả tiền trên các phương tiện truyền thông địa phương nhằm kêu gọi những người sử dụng lao động tiềm năng hỗ trợ cho các nhân viên bị ảnh hưởng bằng cách ưu tiên gọi họ khi có nhu cầu tuyển dụng mới.
  - **Hỗ trợ tài chính bổ sung** bao gồm các khoản hỗ trợ thêm cho việc cắt đứt hợp đồng, cho phép nghỉ trong giờ làm để tìm kiếm các cơ hội làm việc khác, hỗ trợ về tài chính để đào tạo lại, hỗ trợ về kinh tế cho các dự án tiểu doanh nghiệp dạng hợp tác xã và/hoặc đào tạo về kiến thức tài chính.
  - **Các khoản phúc lợi y tế** đi kèm với những trợ cấp theo quy định của pháp luật, đặc biệt là những hỗ trợ thêm cho người lao động mang thai và người lao động đang có tình trạng sức khỏe xấu nghiêm trọng phù hợp với điều kiện của họ.
  - **Hỗ trợ để nhận được phúc lợi của chính phủ.** Việc này có thể bao gồm việc đào tạo cho nhân viên về quyền của họ và phối hợp với các cơ quan chính quyền địa phương thích hợp. Ví dụ như: đề nghị các cơ quan chính quyền, các tổ chức phi chính phủ thích hợp, v.v.. tổ chức các buổi họp tại nhà máy hoặc tại một địa điểm thuận tiện gần đó để cung cấp thông tin và hỗ trợ người lao động điền vào các mẫu để nhận sự trợ giúp từ chính phủ và quyền tham gia các chương trình đào tạo của chính phủ.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

*Tài liệu tham khảo:*

- Công ước ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) Số 158, Công ước về Chấm dứt Hợp đồng Lao động (1982).

## TIÊU CHUẨN

Nhân viên của nhà thầu phải được đối xử tôn trọng và công bằng. Nhà thầu không được tham gia hoặc dung thứ cho các hành vi quấy rối hoặc lạm dụng thân thể, tình dục, tâm lý hoặc bằng lời nói.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Lạm dụng thân thể** bao gồm việc sử dụng hoặc đe dọa sử dụng những hình thức kỷ luật xâm phạm đến thân thể (trừng phạt về thể xác).
- **Lạm dụng tâm lý hoặc bằng lời nói** bao gồm các hành vi la ó, đe dọa hoặc sử dụng những từ ngữ hạ nhục đối với nhân viên hoặc sử dụng từ ngữ hoặc hành động với mục đích hạ thấp lòng tự trọng của nhân viên.
- **Quấy rối và lạm dụng tình dục** bao gồm:
  - o Những bình phẩm khó chịu về giới tính, gồm có bình phẩm về cơ thể, ngoại hình hoặc những hành vi kích dục và những lời tán tỉnh hoặc gợi ý về tình dục.
  - o Cách cư xử không mong muốn bao gồm tấn công tình dục, cản trở hoặc chặn đường đi hoặc hành vi tác động đến thân thể.
  - o Đề nghị những nhiệm vụ hoặc cách đối xử ưu tiên để thực sự hoặc ngụ ý trao đổi lấy quan hệ tình dục.
  - o Đối xử gây tổn hại cho nhân viên nhằm trả thù việc từ chối những lời tán tỉnh gợi dục.

## YÊU CẦU

1. Là người sử dụng lao động, nhà thầu chịu trách nhiệm về mọi quan hệ lao động với người lao động của mình. Nhà thầu sẽ tuân thủ luật pháp hiện hành của nước sở tại hoặc các Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này, tùy theo quy định nào cao hơn.
2. **CHÍNH SÁCH XỬ LÝ HÀNH VI QUẤY RỐI VÀ LẠM DỤNG**
  - a. Nhà thầu phải có chính sách bằng văn bản về việc xử lý quấy rối và lạm dụng.
  - b. Ở mức tối thiểu, chính sách Xử lý Quấy rối và Lạm dụng cần có:
    - i. Tuyên bố nghiêm cấm những hành vi quấy rối và lạm dụng theo Tiêu chuẩn trên và luật pháp hiện hành tại quốc gia sản xuất;
    - ii. (Các) Phương thức đưa ra phản đối/khiếu nại nội bộ về các hành vi quấy rối và lạm dụng [*Tham khảo quy định về Phản đối của Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc Tự do Lập hội và Đàm phán Tập thể*];
    - iii. Tuyên bố rằng các hành vi công kích có thể phải chịu mức kỷ luật cao nhất là, và bao gồm, chấm dứt hợp đồng lao động hoặc bị cơ quan pháp lý truy tố; và
    - iv. Tuyên bố rằng không có nhân viên nào bị trừng phạt hoặc bị trả thù do báo cáo với thái độ thiện chí về những cách đối xử hoặc hành vi quấy rối hoặc lạm dụng.



**3. Trao đổi.** Nhà thầu phải trao đổi một cách có hiệu quả về chính sách xử lý quấy rối và lạm dụng của mình với nhân viên để họ biết về quyền không bị lạm dụng hoặc quấy rối của mình. Các cách trao đổi hiệu quả bao gồm:

- Đào tạo định hướng cho nhân viên mới;
- Đào tạo cho người giám sát/ban quản lý;
- Đăng chính sách trên (các) bảng thông báo cho nhân viên hoặc ở những địa điểm khác mà nhân viên có thể đọc được dễ dàng.

**d. Đào tạo đội ngũ nhân viên.** Nhà thầu sẽ đào tạo cho đội ngũ nhân viên chịu trách nhiệm thi hành và giữ vững chính sách xử lý quấy rối và lạm dụng về vai trò và trách nhiệm của họ.

#### 4. NHÂN VIÊN AN NINH

Nhân viên an ninh tại nơi làm việc, dù là nhân viên toàn thời gian của nhà thầu hay nhân viên của nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài được ký hợp đồng phụ, đều phải tiến hành các hoạt động kiểm tra thường lệ và khẩn cấp theo cách đảm bảo mức độ an toàn và an ninh cao nhất, đồng thời vẫn bảo vệ sự tự trọng của nhân viên. Quy định này có những yêu cầu dưới đây.

- a. **Chính sách bằng Văn bản.** Nhà thầu phải có chính sách an ninh bằng văn bản, gồm có các yêu cầu về hình thức, cách cư xử, trách nhiệm của cá nhân và kiến thức về pháp luật địa phương. Nhân viên an ninh phải được đào tạo về vai trò và trách nhiệm của mình.
- b. **Sử dụng Vũ lực.** Nhân viên an ninh phải thi hành nhiệm vụ hàng ngày của mình với thái độ lịch sự và tôn trọng tất cả các nhân viên và khách đến thăm. Nhân viên an ninh không được sử dụng vũ lực khi thực hiện công việc thường lệ, trừ những trường hợp tự vệ thực sự cần thiết (ví dụ: khi xuất hiện mối nguy hiểm rõ ràng và tức thời đối với bản thân họ và nhân viên khác). Việc sử dụng vũ lực trong những trường hợp hạn chế này phải phù hợp với tình huống và trong khuôn khổ luật pháp sở tại.
- c. **Kiểm soát Khủng hoảng.** Khi xác định được tình huống khủng hoảng có hoặc có khả năng xuất hiện bạo lực đối với nhân viên hoặc tài sản, nhân viên an ninh phải lập tức báo cho ban quản lý của nhà thầu. Những tình huống khủng hoảng như vậy phải được ghi lại.
- d. **Sử dụng Vũ khí.** Việc mang theo các loại vũ khí không được khuyến nghị, trừ khi (các) chốt gác cần được trang bị vũ khí để bảo vệ nhân viên và tài sản tại những quốc gia thường xuyên xảy ra tình trạng bạo lực. Trong những trường hợp đó, nhà thầu hoặc công ty cung cấp dịch vụ an ninh phải có một hệ thống phù hợp, trong đó có đào tạo về cách xử lý và bảo dưỡng phù hợp với những loại vũ khí này. Không được phép mang vũ khí cá nhân vào cơ sở của nhà thầu tại mọi thời điểm.
- e. **Khám xét Nhân viên.** Nếu việc khám xét nhân viên là cần thiết để ngăn chặn nguy cơ trộm cắp hoặc các hoạt động phi pháp thì trước tiên, nhà thầu phải tham vấn cơ quan lao động địa phương hoặc các cơ quan chính quyền thích hợp khác để biết về những tiêu chuẩn tiến hành việc khám xét này. Việc khám xét nhân viên, bao gồm hành động “vỗ lên người” và mở túi xách tay, v.v., phải được thực hiện đồng đều với tất cả các nhân viên, bất kể chức vụ. Tất cả những lần khám xét nhân viên phải được thực hiện công khai và mọi việc khám xét trên cơ thể (như vỗ lên người) phải do nhân viên an ninh có cùng giới tính với người bị khám xét thực hiện và với thái độ tôn trọng.
- f. **Ký túc xá.** Nhân viên an ninh tại ký túc xá phải đảm bảo rằng các dịch vụ an ninh đều sẵn có tại chỗ nhằm bảo vệ nhân viên và có sự tách biệt giữa nam và nữ. Nếu có giờ giới nghiêm thì giờ này phải hợp lý và nhân viên phải được thông báo về vai trò của công tác an ninh khi thực hiện giờ giới nghiêm.

- g. **Đào tạo.** Tất cả các nhân viên an ninh phải được đào tạo về chính sách an ninh và chính sách xử lý quấy rối & lạm dụng đã lập thành văn bản của nhà thầu. Mọi đào tạo liên quan đến công việc phải được ghi lại.

## **5. LƯU GIỮ TÀI LIỆU**

Nhà thầu phải lưu giữ và cung cấp tất cả các tài liệu về cáo buộc quấy rối và lạm dụng theo yêu cầu của Nike và người kiểm tra được chỉ định.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

## TIÊU CHUẨN

Nhân viên của nhà thầu không làm việc quá 60 giờ mỗi tuần hoặc số giờ làm việc bình thường và số giờ làm việc ngoài giờ được pháp luật của quốc gia sản xuất cho phép, tùy theo số giờ nào ít hơn. Số giờ làm việc ngoài giờ phải được nhất trí và trả theo mức đặc biệt. Nhân viên được phép nghỉ tối thiểu 24 tiếng liên tục sau mỗi khoảng thời gian bảy ngày làm việc.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Các trường hợp Đặc biệt** là các tình huống ngoài tầm kiểm soát của nhà thầu thường được hiểu là “Bất khả kháng”. Trường hợp này bao gồm thảm họa tự nhiên (như hỏa hoạn, lũ lụt, động đất hoặc thảm họa tự nhiên khác), chiến sự hoặc náo loạn dân sự và gián đoạn hoặc hỏng các dịch vụ công cộng cần thiết như điện.
- **Tình huống kinh doanh bất thường** là một loại tình huống đặc biệt và là ngoại lệ hẹp của các tình huống bất ngờ ngoài tiến trình kinh doanh thông thường, chẳng hạn như không có sự tham gia của nhà cung cấp do Nike chỉ định để cung cấp vật liệu cần thiết hoặc các trường hợp khác như đã đồng ý với Nike hoặc Chi nhánh của Nike. Định nghĩa này không bao gồm hỏng máy móc, không lập kế hoạch đúng đắn, các vấn đề kinh doanh liên quan đến sản xuất sản phẩm cho những người mua khác hoặc các trường hợp gây ra bởi hoặc trong tầm kiểm soát của nhà thầu.
- **Nhân viên làm việc theo giờ** là những nhân viên như công nhân trong dây chuyền sản xuất, được luật pháp nước sở tại yêu cầu được trả theo giờ (nhân viên không được miễn trừ). Nhân viên làm việc theo giờ không bao gồm nhân viên quản lý hoặc những nhân viên khác được trả theo lương như luật pháp nước sở tại cho phép.
- **Ngoài giờ** là công việc được thực hiện ngoài thời gian làm việc thông thường như luật pháp nước sở tại quy định.

## YÊU CẦU

1. Là người sử dụng lao động, nhà thầu chịu trách nhiệm về mọi quan hệ lao động với người lao động của mình. Nhà thầu sẽ tuân thủ luật pháp hiện hành của nước sở tại hoặc các Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này, tùy theo quy định nào cao hơn.
2. **GIỜ LÀM VIỆC THÔNG THƯỜNG**
  - a. **Hệ thống chấm công.** Nhà thầu phải duy trì hệ thống chấm công đầy đủ ghi lại chính xác giờ làm việc hàng ngày của nhân viên làm việc theo giờ một cách kịp thời. Một cách kịp thời được định nghĩa là không quá 15 phút trước hoặc sau ca làm việc. Hệ thống chấm công phải được sử dụng để ghi lại cả thời gian bắt đầu và thời gian dừng. Cả số giờ làm việc thông thường và ngoài giờ phải được ghi lại trong cùng một tài liệu chấm công và trong cùng một hệ thống. Tiền lương của nhân viên làm việc theo giờ phải được tính dựa vào tất cả số giờ đã làm việc được theo dõi bằng hệ thống chấm công.
  - b. Để đảm bảo độ chính xác, độ tin cậy và tính minh bạch, hệ thống chấm công thông thường phải là hệ thống cơ học hoặc điện tử. Hệ thống không dựa vào cơ học hoặc điện tử (ví dụ: phiếu chấm công viết tay) phải được Nike hoặc Chi nhánh của Nike phê duyệt.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



### 3. GIỜ LÀM VIỆC NGOÀI GIỜ/GIỚI HẠN VỀ SỐ GIỜ LÀM VIỆC

- a. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu của luật pháp nước sở tại về giới hạn số giờ làm việc hàng ngày, hàng tuần và hàng năm cũng như số giờ làm việc ngoài giờ.
- b. **Mức Đặc biệt.** Số giờ làm việc ngoài giờ phải được trả theo mức đặc biệt tối thiểu là bằng số giờ cao hơn so với quy định của luật pháp nước sở tại hoặc 125% mức cơ bản theo giờ của nhân viên.
- c. Tổng số giờ làm việc bao gồm số giờ làm việc ngoài giờ không được, trừ khi được điều chỉnh theo “các trường hợp đặc biệt” (xem bên dưới), vượt quá 60 giờ mỗi tuần hoặc giới hạn theo luật pháp nước sở tại, tùy theo số giờ nào ít hơn.
- d. **Giấy phép Thời gian làm việc Ngoài giờ tại Địa phương.** Nếu luật pháp nước sở tại cho phép nhà thầu nộp đơn xin giấy phép để nhân viên làm việc thêm giờ ngoài thời gian thông thường được cho phép thì nhà thầu có thể nộp đơn xin giấy phép và sử dụng giấy phép đó, miễn là:
  - i. Giấy phép được nhận theo các quy định của luật pháp nước sở tại, được cấp ở cấp Thành phố hoặc cao hơn;
  - ii. Bản sao giấy phép phải được dán ở nơi làm việc;
  - iii. Số giờ làm việc ngoài giờ bổ sung đã làm là tự nguyện; và
  - iv. Trừ trong “các trường hợp đặc biệt” (xem bên dưới), tổng số giờ đã làm không được vượt quá 60 giờ mỗi tuần.
- e. **Các trường hợp đặc biệt**
  - i. Trong tình huống các trường hợp đặc biệt có giới hạn và trong các trường hợp được luật pháp nước sở tại cho phép, tổng số giờ làm việc có thể vượt quá 60 giờ mỗi tuần, miễn là:
    - (a.) Nhà thầu thông báo ngay và nhận được sự phê duyệt trước bằng văn bản từ Nike hoặc Chi nhánh của Nike;
    - (b.) Nhà thầu thực hiện các bước hợp lý để giảm thiểu nhu cầu làm việc ngoài giờ bổ sung và bất kỳ thời gian làm việc ngoài giờ bổ sung nào đã làm được giới hạn đối với những việc cần thiết để đáp ứng các trường hợp đặc biệt và;
    - (c.) Bất kỳ số giờ làm việc ngoài giờ bổ sung nào đã làm là tự nguyện.
  - ii. Nike hoặc Chi nhánh của Nike sẽ xem xét yêu cầu về thời gian làm việc ngoài giờ bổ sung theo yêu cầu của “các trường hợp đặc biệt” trên cơ sở từng trường hợp và xác định mức độ và thời gian làm việc ngoài giờ bổ sung được phép trong ngoại lệ này, nếu có.
  - iii. Việc phê duyệt yêu cầu số giờ bổ sung do các trường hợp đặc biệt sẽ được Nike hoặc Chi nhánh của Nike lập thành văn bản bằng Mẫu Báo cáo Các trường hợp Đặc biệt được đính kèm, bản sao của mẫu này phải được nhà thầu lưu giữ.

#### 4. NGÀY NGHỈ

- a. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu của luật pháp nước sở tại và các quy định về thời gian nghỉ và số ngày nghỉ.
- b. Trừ trong “các trường hợp đặc biệt” (xem bên dưới) hoặc theo “chính sách chuyển đổi” (xem bên dưới), nhân viên phải được phép nghỉ tối thiểu 24 tiếng liên tục sau mỗi khoảng thời gian bảy ngày làm việc.

✓ Một nguyên tắc hay được khuyến nghị là bất cứ khi nào có thể, ngày nghỉ phải được lập lịch biểu vào cùng một ngày trong tuần để nhân viên có thể lập kế hoạch cho ngày nghỉ đó.

#### c. Chính sách chuyển đổi

- i. Nhà máy có thể chuyển đổi ngày nghỉ miễn là:
  - Ngày nghỉ phù hợp với luật pháp nước sở tại;
  - Nhân viên được thông báo trước ít nhất 24 tiếng;
  - Được sự tư vấn của bất kỳ tổ chức công đoàn hoặc đại diện của công nhân hiện thời nào;
  - Ngày được chuyển đổi không khiến cho nhân viên phải làm việc hơn 60 giờ mỗi tuần (hoặc các yêu cầu của luật pháp tại địa phương nếu quy định thấp hơn).
- ii. Nếu ngày nghỉ bị thay đổi bằng thông báo trong vòng chưa đầy 24 tiếng thì ngày đã làm việc phải được trả theo mức thời gian làm việc ngoài giờ và phải là tự nguyện.
- iii. Chính sách Chuyển đổi cụ thể của quốc gia có thể được áp dụng để cung cấp các yêu cầu và bảo vệ bổ sung cho nhân viên.

#### 5. SỐ GIỜ LÀM VIỆC NGOÀI GIỜ PHẢI ĐƯỢC NHẮT TRÍ

- a. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu của luật pháp nước sở tại về số giờ tự nguyện làm ngoài giờ.
- b. Khi thời gian làm việc ngoài giờ bắt buộc được cho phép theo luật pháp nước sở tại, nhân viên phải đồng ý với việc bị bắt buộc phải làm việc ngoài giờ và được thông báo về yêu cầu này vào thời điểm tuyển dụng.
- c. Nếu thời gian làm việc ngoài giờ là bắt buộc, nhân viên phải được thông báo trước ít nhất 24 tiếng bất cứ khi nào có thể.

- d. Trong trường hợp “các trường hợp đặc biệt” hoặc “giờ được chuyển đổi” có thông báo trong vòng chưa đầy 24 tiếng, bất kỳ số giờ làm việc ngoài giờ bổ sung nào đã làm theo giấy phép làm việc ngoài giờ tại địa phương phải là tự nguyện.

✓ **Một nguyên tắc hay được khuyến nghị là nhà thầu được khuyến khích trước tiên phải cố gắng đáp ứng nhu cầu của mình đối với số giờ bổ sung bằng cách yêu cầu làm việc ngoài giờ tự nguyện.**

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**Mẫu Báo cáo Các trường hợp Đặc biệt**

**Ngày:**

**Chi tiết về Nhà máy:**

(Vị trí; Nguồn cung ứng/Đơn vị Kinh doanh; Số nhân viên, Đánh giá Hiện tại)

**Mô tả về “các trường hợp đặc biệt”; điều chỉnh số giờ bổ sung:**

**Thời gian/phạm vi số giờ bổ sung được phê duyệt (Bao gồm số nhân viên bị ảnh hưởng):**

**Lý do/nguyên nhân của các trường hợp đặc biệt; các biện pháp giảm nhẹ, các bước để giới hạn những lần xuất hiện trong tương lai:**

**Được phê duyệt bởi:**

## TIÊU CHUẨN

Công việc được thực hiện trên cơ sở mối quan hệ lao động được công nhận được thiết lập thông qua luật và thông lệ của quốc gia. Nhà thầu không sử dụng bất kỳ hình thức bóc lột làm việc tại nhà nào cho việc sản xuất sản phẩm mang thương hiệu của Nike hoặc chi nhánh của Nike.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Hợp đồng ngắn hạn.** Nếu luật pháp nước sở tại không quy định, hợp đồng ngắn hạn là những hợp đồng có thời hạn không quá một năm.
- **Công nhân tạm thời** là công nhân trong dây chuyền sản xuất, làm việc tại cơ sở của nhà thầu nhưng được cung cấp và trả lương bởi bên thứ ba, chẳng hạn như cơ quan giới thiệu lao động tạm thời.
- Vi phạm **phổ biến** là những vi phạm lan tràn trong nhà máy và/hoặc gây ra lỗi hệ thống có ảnh hưởng xấu đến một phần lớn nhân viên.

## YÊU CẦU

1. Là người sử dụng lao động, nhà thầu chịu trách nhiệm về mọi quan hệ lao động với người lao động của mình. Nhà thầu sẽ tuân thủ luật pháp hiện hành của nước sở tại hoặc các Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này, tùy theo quy định nào cao hơn.
2. **ĐĂNG KÝ**  
Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu của luật pháp nước sở tại về việc đăng ký nhân viên.
3. **HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**
  - a. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu của luật pháp nước sở tại về việc sử dụng hợp đồng lao động, bao gồm bất kỳ yêu cầu nào mà nhân viên có hợp đồng lao động bằng văn bản cũng như các điều khoản, thời hạn và/hoặc việc gia hạn hợp đồng đó.
  - b. Nhà thầu phải giải thích đầy đủ các điều khoản đã nêu trong hợp đồng lao động của nhân viên, nếu có. Hợp đồng này phải được viết bằng ngôn ngữ mà nhân viên sử dụng.
  - c. Nếu hợp đồng lao động được sử dụng, nhân viên phải được cung cấp một bản sao hợp đồng lao động bằng ngôn ngữ mà nhân viên sử dụng trước khi bắt đầu làm việc.
4. **SỬ DỤNG LAO ĐỘNG TẠM THỜI VÀ HỢP ĐỒNG NGẮN HẠN**
  - a. Theo luật lao động hoặc luật an sinh xã hội, nhà thầu không được tránh nghĩa vụ phát sinh từ mối quan hệ lao động thường xuyên do việc sử dụng quá mức lao động tạm thời (lao động theo hợp đồng) hoặc việc sử dụng hợp đồng ngắn hạn hoặc cố định
  - b. Việc sử dụng nhân viên tạm thời, nếu được luật pháp cho phép, để thực hiện công việc sản xuất chỉ được sử dụng để đáp ứng công việc thời vụ hoặc sản xuất trong mùa cao điểm hoặc để lấp chỗ trống ngắn hạn hoặc nhu cầu nhân viên có thời hạn không quá một năm.



- c. Ví dụ về việc sử dụng quá mức công nhân sản xuất tạm thời có thể xảy ra hoặc hợp đồng ngắn hạn bao gồm:
  - i. Sử dụng tràn lan lao động tạm thời trong hơn một năm để đáp ứng nhu cầu lao động liên tục;
  - ii. Gia hạn tràn lan hợp đồng ngắn hạn mà các quy định trong đó từ chối quyền lợi đầy đủ của nhân viên đối với trợ cấp thôi việc, thời gian hưởng an sinh xã hội, v.v.; và
  - iii. Nếu hơn 15% công nhân trong dây chuyền sản xuất là công nhân tạm thời hoặc tham gia hợp đồng ngắn hạn.
- d. Luật và nguyên tắc lao động trong lĩnh vực này phức tạp và thay đổi đáng kể theo từng quốc gia. Việc áp dụng Tiêu chuẩn này sẽ được xác định trên cơ sở từng quốc gia

## 5. CHƯƠNG TRÌNH HỌC VIỆC

- a. Theo nguyên tắc chung, việc trả “lương đào tạo” hoặc tham gia vào “chương trình học việc” không được phép nếu các chương trình đó dẫn đến trả lương hoặc cung cấp phúc lợi cho nhân viên ít hơn các khoản được cung cấp cho nhân viên thường xuyên.
- b. Đối với trường hợp ngoại lệ, những chương trình đó có thể được phê duyệt trên cơ sở từng quốc gia nếu chương trình:
  - i. Được cung cấp và tuân thủ luật pháp nước sở tại.
  - ii. Được thiết kế vì lợi ích của người được đào tạo bằng cách truyền đạt kỹ năng công việc hoặc sẽ được bố trí làm lao động thường xuyên.
  - iii. Sự tham gia chương trình của người được đào tạo bị giới hạn trong một khoảng thời gian (thường không quá 6 tháng);
  - iv. Người được đào tạo được trả cho việc sản xuất bất kỳ sản phẩm hoàn thiện nào theo mức lương tối thiểu hợp pháp hoặc cao hơn; và
  - v. Chương trình không được sử dụng cho mục đích trốn tránh nghĩa vụ của nhà thầu theo luật lao động hoặc luật an sinh xã hội phát sinh từ mối quan hệ lao động.

## 6. CẤM BỐ TRÍ LÀM VIỆC TẠI NHÀ

- a. Để đảm bảo tuân thủ Quy tắc Đạo đức và các Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này, nhà thầu không được sử dụng bất kỳ hình thức bố trí làm việc tại nhà nào cho việc sản xuất sản phẩm mang thương hiệu của Nike hoặc chi nhánh của Nike. Điều này có nghĩa là nhân viên sẽ không thực hiện công việc sản xuất sản phẩm mang thương hiệu của Nike hoặc chi nhánh của Nike ngoài nơi làm việc thường xuyên.
- b. Nếu việc bố trí làm việc tại nhà được áp dụng cho những Người mua khác (sản phẩm không phải của Nike hoặc Chi nhánh của Nike) thì nhà thầu phải áp dụng và có thể chứng minh hệ thống qua đó đảm bảo rằng sản phẩm mang thương hiệu của Nike hoặc Chi nhánh của Nike không được làm tại nhà một cách có chủ ý hoặc do tình cờ.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

## TIÊU CHUẨN

Như là một điều kiện hợp tác với Nike, nhà thầu phải triển khai và kết hợp các tiêu chuẩn của Quy Tắc này cũng như *Tiêu Chuẩn Lãnh Đạo trong Quy Tắc* và luật hiện hành vào nguyên tắc hoạt động của mình và gửi đi để xác minh và giám sát. Nhà thầu phải đăng Quy tắc này, bằng (những) ngôn ngữ mà nhân viên của mình sử dụng, trong tất cả những nơi làm việc chính; đào tạo nhân viên về quyền và nghĩa vụ của họ như được định nghĩa trong Quy tắc này và luật pháp hiện hành của nước sở tại; và đảm bảo sự tuân thủ của bất kỳ nhà thầu phụ nào sản xuất những sản phẩm mang thương hiệu của Nike hoặc của chi nhánh của Nike.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Tài liệu hoặc tư liệu** là các thông tin được in, viết hoặc lưu dưới dạng điện tử. Chúng bao gồm, nhưng không giới hạn, các hồ sơ, báo cáo, thông báo, đơn khiếu nại, tập tin trong máy tính, hồ sơ cá nhân, bảng lương, bảng chấm công lao động, email và thư tín liên lạc khác.

## YÊU CẦU

1. Là người sử dụng lao động, nhà thầu chịu trách nhiệm về mọi quan hệ lao động với người lao động của mình. Nhà thầu sẽ tuân thủ luật pháp hiện hành của nước sở tại hoặc các Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này, tùy theo quy định nào cao hơn.
2. **TÍNH KHẢ DỤNG CỦA QUY TẮC VÀ TIÊU CHUẨN LÃNH ĐẠO TRONG QUY TẮC**
  - a. Quy tắc Đạo đức (Quy tắc) và Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc (CLS) của Nike và Chi nhánh của Nike được áp dụng cho tất cả các nhà sản xuất có hợp đồng, kể cả nhà thầu phụ, sản xuất sản phẩm của Nike hoặc của chi nhánh của Nike.
  - b. Tất cả các quy định hiện hành của luật pháp sở tại liên quan đến công nhân và nơi làm việc cũng như Quy tắc An toàn và Sức khỏe, tiêu chuẩn Môi trường và CLS (Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc) của Nike được áp dụng hợp pháp cho tất cả các cá nhân có mặt trong cơ sở của nhà thầu.
  - c. Trong chừng mực mà Quy tắc và/hoặc CLS đặt ra các tiêu chuẩn cao hơn quy định của luật pháp sở tại, những tiêu chuẩn này được áp dụng cho tất cả các công nhân trong dây chuyền sản xuất làm việc ở mọi cơ sở sản xuất sản phẩm của Nike hoặc của Chi nhánh của Nike. Quy định này cũng được áp dụng cho công nhân trong dây chuyền sản xuất do bên thứ ba tuyển dụng hoặc có mối quan hệ làm việc/hợp đồng khác.
  - d. **Bên được Cấp phép và Đại lý.** Bên được Cấp phép và Đại lý phải đảm bảo tuân thủ Quy tắc, CLS và các quy định hiện hành trong luật pháp sở tại về việc sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu của Nike hoặc Chi nhánh của Nike và tuân thủ các yêu cầu khác được quy định trong chính sách/Hướng dẫn cho Bên được Cấp phép và Đại lý.
3. **KẾT HỢP TIÊU CHUẨN VÀO NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ THẦU**
  - a. Nhà thầu chấp nhận và tuân theo các nguyên tắc và điều kiện tuyển dụng tôn trọng nhân viên và, ở mức tối thiểu, bảo đảm quyền của họ theo các quy định và điều luật về an sinh xã hội và lao động, trong nước và quốc tế.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



- b. **Chính sách và quy trình.** Nhà thầu sẽ tạo lập các quy trình và hoạt động được viết thành văn bản và lưu giữ hồ sơ chính xác và thích hợp để kiểm soát tất cả các khía cạnh của công việc như tuyển dụng, thuê mướn, kỷ luật, thông qua quá trình cắt giảm nhân sự và chấm dứt hợp đồng.

✓ Nhà thầu được khuyến khích triển khai quá trình đánh giá thường xuyên các chính sách, quy trình cũng như việc thực hiện và sửa đổi khi được bảo đảm.

- c. Nhà thầu sẽ giao trách nhiệm quản lý nhân sự cho (những) nhân viên được xác định rõ ràng và có chuyên môn tương xứng.
- d. Hãy tham khảo các CLS hiện hành để biết thêm về các yêu cầu và hoạt động hay được khuyến nghị cho chính sách và quy trình về thuê mướn, không phân biệt đối xử, hệ thống phản đối, tiền thù lao, quấy rối và lạm dụng, thời gian làm việc, v.v...

#### 4. GIÁM SÁT VÀ SỬA ĐỔI

- a. Nhà thầu sẽ đệ trình và phối hợp trong những lần kiểm tra, do Nike, Chi nhánh của Nike hoặc người kiểm tra của bên thứ ba được chỉ định thực hiện nhằm xác minh mức độ tuân thủ Tiêu chuẩn trong Quy tắc, Yêu cầu trong CLS và luật pháp hiện hành của nước sở tại, có hoặc không có thông báo trước.
- b. Hoạt động đệ trình nhằm xác minh và giám sát bao gồm:
- i. Cấp cho người kiểm tra quyền tiếp cận cơ sở sản xuất của nhà thầu và các khu vực lưu giữ tài liệu thích hợp. Nếu cần xác định tình trạng thực sự của các điều kiện làm việc tại cơ sở, người này có thể tiếp cận các khu vực làm việc thường hạn chế khách ghé thăm vì lý do an toàn hoặc tài sản trí tuệ.
  - ii. Tạo điều kiện để người kiểm tra tiếp cận không hạn chế với nhân viên của nhà thầu nhằm mục đích phỏng vấn riêng để xác minh. Nhà thầu không “hướng dẫn” nhân viên trả lời câu hỏi người kiểm tra có thể đặt ra hoặc can thiệp hoặc trả thù nhân viên vì lý do liên quan đến việc kiểm tra; và
  - iii. Cung cấp các tài liệu được yêu cầu lưu giữ theo CLS hoặc vì lý do khác để thể hiện sự tuân thủ Quy tắc và luật pháp hiện hành của nước sở tại.
- c. **Lưu giữ Tài liệu**
- i. Nhà thầu được yêu cầu lưu giữ tất cả các tài liệu cần thiết để thể hiện sự tuân thủ Quy tắc và luật pháp hiện hành và được yêu cầu cụ thể lưu giữ các tài liệu được xác định trong CLS. Những tài liệu này phải được lưu giữ tại cơ sở của nhà thầu và phải được sắp xếp sao cho Nike hoặc người kiểm tra được chỉ định của Nike có thể dễ dàng xác định và tiếp cận.
  - ii. Tài liệu phải được lưu giữ trong ít nhất 12 tháng hoặc theo yêu cầu của luật pháp sở tại, tùy theo thời gian nào dài hơn.

- d. **Tính minh bạch.** Nhà thầu phải hoàn toàn minh bạch (cởi mở và chân thật) về việc thực hiện và tuân thủ Quy tắc và CLS. Tài liệu phải được lưu giữ nguyên trạng/không thay đổi tình trạng. Không được phép làm giả hoặc bóp méo thông tin và tài liệu. Ví dụ: nhà thầu bị cấm lưu giữ và trình cho người kiểm tra “sổ sách kép”, chứa thông tin giả hoặc sai lệch về lương và số giờ làm việc.
- e. **Sửa đổi.** Nhà thầu sẽ nỗ lực tối đa để xác định và sửa đổi kịp thời mọi vấn đề không tuân thủ được phát hiện trong lần kiểm tra. Nếu không làm như vậy, nhà thầu có thể bị phạt trong khuôn khổ hợp đồng cung ứng, bao gồm nguy cơ giảm đơn đặt hàng và giảm kinh doanh.

## 5. NGHIÊM CẤM KÝ HỢP ĐỒNG PHỤ TRÁI PHÉP

Nhà thầu không được ký hợp đồng phụ để chuyển việc sản xuất sản phẩm của Nike hoặc Chi nhánh của Nike cho cơ sở chưa được chấp thuận trước thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc của bên thứ ba mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Nike hoặc Chi nhánh của Nike.

## 6. TRAO ĐỔI VÀ ĐÀO TẠO

- a. Nhà thầu đăng Quy tắc ở tất cả những khu vực có nhiều nhân viên, dịch sang ngôn ngữ mà(các) nhân viên của mình sử dụng.
- b. **Đào tạo và định hướng cho nhân viên.** Nhà thầu sẽ đưa ra định hướng cho nhân viên mới tại thời điểm tuyển dụng, bao gồm những giải thích về quy tắc, phúc lợi cùng những quyền lợi khác và chính sách nhân sự, mối quan hệ ngành, kể cả thái độ tôn trọng quyền tự do lập hội, quy tắc về an toàn và sức khỏe. Việc đào tạo phải được cập nhật thường xuyên, đặc biệt là khi sửa đổi chính sách hoặc quy trình.
- c. Các quy tắc, chính sách và hoạt động tại nơi làm việc phải được trao đổi với nhân viên bằng ngôn ngữ mà họ sử dụng nếu ngôn ngữ đó khác với tiếng bản địa.
- d. **Đào tạo người giám sát.** Nhà thầu đảm bảo rằng người giám sát được đào tạo về luật pháp hiện hành của nước sở tại, Quy tắc và các tiêu chuẩn trong CLS.
- e. **Lập tài liệu Đào tạo.** Nhà thầu phải lập tài liệu về các khóa đào tạo này, bao gồm (các) chủ đề, ngày tháng và tên người tham gia.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro cho sức khỏe thể chất và tinh thần và sự thịnh vượng xã hội.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình quản lý sức khỏe được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các yêu cầu về quản lý sức khỏe.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu về quản lý sức khỏe.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu về quản lý sức khỏe.

## YÊU CẦU

**1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:

- a. Xác định mối nguy hiểm về sức khỏe nghề nghiệp và không liên quan đến nghề nghiệp cho tổng số nhân viên.
- b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các bể chứa.
- c. Xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro về sức khỏe (ví dụ: các chương trình tiêm chủng, chương trình ngừng hút thuốc.).

**2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở đều phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ các mối nguy hiểm về sức khỏe, trong đó tối thiểu phải bao gồm những vấn đề sau:

- a. Phòng khám chữa bệnh (bắt buộc đối với mọi địa điểm có hơn 1000 nhân viên):
  - Tất cả nhân viên chăm sóc sức khỏe đều phải được đào tạo về thực hành y khoa nghề nghiệp và cấp cứu.
  - Phải có các quy trình nhập viện, điều trị, chuyển và xuất viện cho bệnh nhân.
  - Sử dụng, kiểm tra, bảo dưỡng và hiệu chỉnh các dụng cụ y tế và dụng cụ theo dõi.
  - Nhân viên đã vắng mặt do các bệnh truyền nhiễm hoặc dễ lây được quay trở lại làm việc.
  - Điều trị tất cả các bệnh truyền nhiễm.
  - Kiểm soát Bệnh lây nhiễm và có sẵn thiết bị thích hợp (ví dụ như găng tay vô trùng, mặt nạ dưỡng khí cho CPR (Hô hấp nhân tạo), nôi hấp, kim dùng một lần và túi đồ khâu vết thương).
  - Tối thiểu có một giường cá nhân cho 1000 nhân viên.
  - Trang bị cho cơ sở phòng khám chữa bệnh một hệ thống thông gió cơ học có khả năng duy trì nhiệt độ từ 21 đến 27 độ C (70 - 80 F) tại mọi thời điểm.
  - Tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn vệ sinh.

b. Giám sát Sức khỏe:



- Chương trình giám sát sức khỏe được xây dựng dựa trên các kết quả Đánh giá Rủi ro.
  - Một hệ thống để phân tích các kết quả của chương trình giám sát và cung cấp hướng dẫn cho hành động khắc phục và việc điều trị y tế.
  - Đánh giá sức khỏe chung của nhân viên tại tất cả các giai đoạn làm việc (trước khi tuyển dụng, kiểm tra cơ sở, trước khi giao việc, sau khi bị bệnh).
  - Một bác sỹ thành thạo, chuyên viên chăm sóc sức khỏe nghề nghiệp hoặc chuyên gia giỏi phải thực hiện giám sát sức khỏe.
  - Dữ liệu sức khỏe nghề nghiệp phải được kiểm tra để xác định chiều hướng và kế hoạch hoạt động nâng cao sức khỏe.
- c.** Nâng cao sức khỏe: phải có các biện pháp phòng ngừa như một cách để giảm rủi ro sức khỏe chung của lực lượng lao động (ví dụ: ngừng hút thuốc, tiêm chủng uốn ván, tiêm chủng viêm gan B, các hoạt động cho tháng sức khỏe của phụ nữ, v.v.).
- d.** Mỗi nhân viên đều có quyền truy cập vào các hồ sơ y tế sức khỏe liên quan đến cá nhân mình.
- 3. ĐÀO TẠO** — Mọi nhân viên đều phải nhận thông tin và/hoặc được đào tạo về sức khỏe thể chất và tinh thần và sự thịnh vượng xã hội.

**Nhân viên Chăm sóc Sức khỏe:** phải tham gia chương trình đào tạo được chứng nhận cho mức độ chăm sóc mà họ cung cấp.

#### 4. TÀI LIỆU —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn ít nhất trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a.** Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b.** Bảo dưỡng và hiệu chỉnh thiết bị trong tối thiểu 3 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 9-6

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình nhằm giảm thiểu các rủi ro liên quan đến việc vệ sinh trong môi trường làm việc.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình và chính sách vệ sinh được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình và chính sách vệ sinh.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu về quy trình và chính sách vệ sinh.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu về quy trình và chính sách vệ sinh.

## ĐỊNH NGHĨA

**Vệ sinh** là các dụng cụ vệ sinh nhằm tăng cường sức khỏe qua việc ngăn con người tiếp xúc với các nguy hiểm về rác thải. Các mối nguy hiểm có thể là các tác nhân gây bệnh vật lý, vi sinh vật, sinh vật hoặc hoá học. Chất thải có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe là phân động vật hoặc người, chất thải rắn, nước thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp và chất thải nông nghiệp.

## YÊU CẦU

- ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro hàng năm và ghi lại để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến vệ sinh, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - Xác định các mối nguy hiểm liên quan đến vệ sinh.
  - Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
  - Xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: thông gió, lau chùi).
- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình để giữ cho tất cả các khu vực làm việc của nhân viên và nhà thầu không có nguy hiểm về vệ sinh. Tối thiểu, các cơ sở phải:
  - Giữ cho tất cả các nơi làm việc sạch sẽ, khô ráo và trong tình trạng tốt.
  - Xây dựng và duy trì mọi nơi làm việc theo cách nhằm ngăn loài gặm nhấm, côn trùng hoặc sâu bọ khác chui vào.
  - Cung cấp thiết bị bảo vệ khỏi môi trường ẩm ướt khi các nhiệm vụ công việc phải thực hiện trong điều kiện ẩm ướt.
  - Đựng rác thải và phế liệu trong các hộp chứa không thấm và rò rỉ. Hàng ngày phải đổ các hộp chứa này đi.
  - Lau sạch các vết tràn ra ngay lập tức và phải thải bỏ rác phải hợp lý (phải sử dụng các ký hiệu cảnh báo trên nền ướt).



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF





f. Cung cấp đầy đủ số lượng nhà vệ sinh riêng theo giới tính dựa trên các tỷ lệ sau:

Số lượng nhân viên

Số lượng nhà vệ sinh tối thiểu

1 đến 15

1

16 đến 36

2

36 đến 55

3

56 đến 80

4

81 đến 110

5

111 đến 150

6

Trên 150

cứ thêm 40 nhân viên thì có 1 chỗ thêm

g. Có đầy đủ đường ống thông gió và thoát nước khép kín ở tất cả các nhà vệ sinh.

h. Vệ sinh và khử trùng tất cả các nhà vệ sinh hàng ngày.

i. Cung cấp bồn rửa có xà phòng ở tất cả các nơi làm việc.

j. Cung cấp khăn giấy cá nhân, quạt gió hoặc khăn bằng vải bông sạch sẽ ở cạnh tất cả các khu vực có bồn rửa.

3. **ĐÀO TẠO** — Nhân viên phải nhận được thông tin về vệ sinh.

4. **TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn tối thiểu trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:** Đánh giá rủi ro hiện tại.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 9-15

## TIÊU CHUẨN

Nhà máy sản xuất phải đảm bảo cung cấp một môi trường làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những biện pháp cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc khi đang vận hành các thiết bị sản xuất trong nhà máy. Nhà máy sản xuất có những hệ thống để giúp phát hiện, phòng tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và thi hành cách chính sách và quy trình để đảm bảo nước uống an toàn được cung cấp dễ dàng và nhanh chóng cho tất cả nhân viên.

## TRÁCH NHIỆM

**Ban Quản Lý Nhà Máy** - có trách nhiệm đảm bảo các quy trình về chất lượng nước phát triển, thi hành và tuân thủ tại nhà máy.

**Đại Diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** – có trách nhiệm thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình về chất lượng nước.

**Quản Lý và Chuyên Trưởng** - có trách nhiệm đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu về quy trình chất lượng nước.

**Nhân viên** – có trách nhiệm tuân thủ các yêu cầu của các quy trình về chất lượng nước.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Nước uống** – là nước sạch và trong lành để uống.

## YÊU CẦU

- ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi nhà máy phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm và lưu lại hồ sơ các cuộc đánh giá này, tối thiểu phải bao gồm:
  - Xác định các mối nguy hiểm có nguy cơ làm ô nhiễm nước uống ở nơi làm việc.
  - Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm đã được xác định.
  - Xác định và thi hành các biện pháp cần thiết để loại bỏ hoặc giảm nguy cơ nước uống bị nhiễm bẩn (ví dụ: lấy mẫu, xử lý nước).
- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi nhà máy phải phát triển và thi hành các quy trình về chất lượng nước, tối thiểu phải bao gồm:
  - Phải cung cấp nước uống được cho tất cả nhân viên
  - Phải dán nhãn ghi rõ những nơi nguồn nước không uống được.
  - Thiết bị phân phối nước phải để gần các môi trường làm việc nguy hiểm.
  - Phải có khu vực riêng sạch sẽ và vệ sinh cho các ly uống nước cá nhân hoặc các bình chứa nước uống.
  - Nước không uống được phải được đun sôi hoặc khử trùng trước khi được sử dụng cho việc chuẩn bị đồ ăn hoặc nấu ăn.
  - Có các quy trình ứng phó bằng văn bản đối với các nguồn nước bị ô nhiễm hoặc nghi ngờ bị ô nhiễm tại nhà máy.

- g.** Chương trình lấy mẫu nước: mỗi nhà máy sử dụng nguồn nước ngầm (nước giếng) hoặc nước bề mặt làm nước uống phải có chương trình lấy mẫu nước, tối thiểu phải bao gồm các yêu cầu sau:

- Tần suất lấy mẫu dựa vào số người dùng:

| <u>Số người dùng</u> | <u>Số mẫu tối thiểu/quý (3 tháng một lần)</u> |
|----------------------|-----------------------------------------------|
| 25 đến 999           | 1                                             |
| 1.000 đến 4.999      | 10                                            |
| 5.000 đến 9.999      | 15                                            |
| 10.000 đến 19.999    | 20                                            |
| > 20.000             | 50                                            |

- Mức độ chấp nhận đối với vi khuẩn và chất khử trùng:
  - Vi khuẩn đường ruột trong phân = 0.0
  - 99.9% khử hoạt tính các nang Giardia Lamblia, 99,99% khử hoạt tính các virus khác.
  - Nồng độ chất diệt khuẩn của khu dân cư vào hệ thống không được ít hơn 0,2mg/L.
  - Tổng lượng đo được của clo, clo liên kết hoặc clo dioxit phải hiện diện trong 95% số lượng mẫu lấy hàng tháng.

### 3. HUẤN LUYỆN

**Nhận thức về chất lượng nước:** tất cả các nhân viên nhà máy có sử dụng nước ngầm (nước giếng) hoặc nước bề mặt phải được huấn luyện các quy trình và tiêu chuẩn về chất lượng nước của nhà máy, tối thiểu phải bao gồm:

- Quy trình báo cáo về bất kỳ bệnh nào có liên quan đến nước uống buộc phải sơ cứu hoặc có các yêu cầu trợ giúp y tế khác.
- Các quy trình báo cáo bệnh.

**Huấn luyện về chất lượng nước:** tất cả các nhân viên chịu trách nhiệm duy trì chất lượng nước tại nhà máy phải được đào tạo về ứng phó khẩn cấp trong trường hợp xảy ra nhiễm bẩn nước uống.

### 4. TÀI LIỆU—

**Hồ Sơ Huấn Luyện:** Nhà máy phải lưu giữ hồ sơ huấn luyện tối thiểu trong 3 năm.

**Hồ Sơ Y tế:** Nhà máy phải lưu giữ hồ sơ y tế cho mỗi nhân viên một cách an toàn và bảo đảm tính riêng tư, tối thiểu trong thời gian làm việc, và sau đó 30 năm. Nhà máy không được tiết lộ hồ sơ y tế của nhân viên khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên đó, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Nhà máy phải lưu giữ hồ sơ các sự cố tối thiểu trong 5 năm.

**Hồ Sơ Khác:** Nhà máy phải lưu giữ hồ sơ của:

- Bản đánh giá rủi ro hiện hành nhất.
- Kết quả kiểm tra phân tích nước tối thiểu trong 3 năm.

*Trừ trường hợp được xác định cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu Chuẩn Quản Lý này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà máy phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục xây dựng các nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của mình..*

### *TÀI LIỆU THAM KHẢO:*

- *Luật và các quy định hiện hành của địa phương*
- *Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 9-18*

## TIÊU CHUẨN

Nhà máy sản xuất phải đảm bảo cung cấp một môi trường làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những biện pháp cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc khi đang vận hành các thiết bị sản xuất trong nhà máy. Nhà máy sản xuất có những hệ thống để giúp phát hiện, phòng tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và thi hành các chính sách và quy trình để giảm thiểu và ngăn ngừa các rủi ro xảy ra khi vận hành và quản lý ký túc xá.

## TRÁCH NHIỆM

**Ban Quản Lý Nhà Máy** - có trách nhiệm đảm bảo các quy trình quản lý ký túc xá được phát triển, thi hành và tuân thủ tại nhà máy.

**Đại Diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** – có trách nhiệm thiết lập, duy trì và quản lý các yêu cầu về quản lý ký túc xá

**Quản Lý và Chuyên Trưởng** - có trách nhiệm đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu về quản lý ký túc xá

**Nhân Viên** – có trách nhiệm tuân thủ các yêu cầu về quản lý ký túc xá.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Ký túc xá** là sự sắp xếp nhà ở trong đó một phòng đơn sẽ bao gồm một số giường đơn – thông thường có ít hoặc không có sự riêng tư – thường sử dụng chung phòng tắm.

## YÊU CẦU

- ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Trước khi đưa vào sử dụng ký túc xá, mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - Xác định các mối nguy hại liên quan đến việc vận hành và quản lý ký túc xá.
  - Đánh giá các rủi ro liên quan đến các mối nguy hại trên.
  - Xác định và thi hành các biện pháp cần thiết để loại bỏ hoặc giảm thiểu rủi ro (ví dụ hệ thống sưởi, máy lạnh, phòng cháy chữa cháy, an ninh v.v...)
- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi nhà máy phải phát triển và thi hành các quy trình quản lý ký túc xá, tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:
  - Quy trình chung:
    - Phải có cấu trúc vững chắc, được bảo dưỡng tốt, sạch sẽ, an toàn và bảo đảm bảo vệ an toàn cho người ở trong mọi điều kiện thời tiết.
    - Phải có khả năng phối hợp với các hệ thống ứng phó khẩn cấp địa phương bao gồm phòng cháy chữa cháy, y tế và công an.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



- Phải đảm bảo tối thiểu 4 mét vuông không gian sinh sống cho một người ở - có cung cấp ít nhất 1 tủ đựng tài sản cá nhân riêng.
- Phải cung cấp điện và hệ thống chiếu sáng thích hợp cho tất cả các khu vực trong ký túc xá.
- Phải có hệ thống thu gom và xử lý rác.

**b. Khu vực ngủ:**

- Phải cung cấp giường đơn hoặc giường tầng (không cho phép giường ba tầng)
- Vật dụng được cung cấp với giường ngủ phải bảo đảm sạch sẽ và vệ sinh.
- Phải có khu vực riêng biệt dành cho mỗi giới tính.

**c. Nhà tắm và nhà vệ sinh:**

- Phải có ít nhất 1 nhà vệ sinh cho mỗi 15 người ở.
- Các nhà vệ sinh được thiết kế trong vòng 50m với mỗi khu nhà ở.
- Có nhà vệ sinh riêng cho nam và nữ với biển chỉ dẫn rõ ràng.
- Các nhà vệ sinh phải được dọn dẹp và vệ sinh hàng ngày.
- Khu vực nhà tắm phải được cung cấp đầy đủ nước nóng và lạnh.
- Khu vực nhà tắm được thiết kế trong vòng 50m với mỗi khu nhà ở.
- Vòi tắm được đặt cách nhau ít nhất 1m, bảo đảm có ít nhất 1 vòi tắm cho mỗi 15 người.
- Có khu vực nhà tắm và giặt riêng cho nam và nữ với biển chỉ dẫn rõ ràng.
- Sàn nhà tắm/giặt phải được xây bằng vật liệu không thấm nước và được vệ sinh hàng ngày.

**d. Ký túc xá phải có nhà ăn và chuẩn bị đồ ăn.**

**e. Phòng chống cháy và sơ cấp cứu**

- Phải dán các kế hoạch thoát hiểm khẩn cấp tại các địa điểm dễ thấy trong toàn bộ ký túc xá – bao gồm các quy trình thoát hiểm cụ thể trong trường hợp khẩn cấp.
- Phải có các thiết bị chữa cháy đặt tại các khu vực dễ lấy và trong vòng 30m với mỗi khu nhà ở.
- Có ít nhất hai lối thoát hiểm được chỉ rõ cho mỗi tầng.
- Hàng năm phải có thực tập phòng cháy chữa cháy, có lưu giữ hồ sơ cho mỗi lần thực tập.
- Phải cung cấp tủ sơ cấp cứu đặt tại các vị trí dễ lấy, theo tỉ lệ ít nhất một tủ sơ cấp cứu cho mỗi 50 người.
- Các hóa chất nguy hiểm phải được bảo quản chỉ trong các khu vực được chỉ định.

**3. HUẤN LUYỆN** – Tất cả nhân viên ở trong ký túc xá phải được cung cấp thông tin và được huấn luyện về các mối rủi ro trong các trường hợp khẩn cấp – chương trình huấn luyện tối thiểu phải bao gồm:

- Kế hoạch ứng phó khẩn cấp
- Hiểu biết về vị trí của các thiết bị phòng cháy chữa cháy, các tủ sơ cấp cứu và cách sử dụng các thiết bị này.

#### 4. TÀI LIỆU

**Hồ Sơ Huấn Luyện:** Nhà máy phải lưu giữ hồ sơ huấn luyện tối thiểu trong 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Nhà máy phải lưu giữ hồ sơ các sự cố tối thiểu trong 5 năm.

**Hồ Sơ Khác:** Nhà máy phải lưu giữ các hồ sơ về

- a. Bản đánh giá rủi ro hiện hành nhất.
- b. Các hoạt động thực tập phòng cháy chữa cháy tối thiểu trong 3 năm.

*Trừ trường hợp được xác định cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu Chuẩn Quản Lý này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà máy phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục xây dựng các nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của mình..*

##### *TÀI LIỆU THAM KHẢO:*

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 9-1
- Tiêu chuẩn của Nike về “Quản Lý An Toàn Phòng Cháy Chữa Cháy”
- Tiêu chuẩn của Nike về “Hành Động Khẩn Cấp”

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro khi hoạt động và duy trì các khu vực tiêu thụ và chuẩn bị đồ ăn an toàn, sạch sẽ và vệ sinh.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình về dịch vụ ăn uống được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình về dịch vụ ăn uống.

**Quản lý & Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các quy trình về dịch vụ ăn uống.

**Nhân viên** phải tuân thủ các quy trình về dịch vụ ăn uống.

## YÊU CẦU

1. **ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm và ghi lại, trong đó bao gồm:

- a. Xác định các mối nguy hiểm (bao gồm an toàn nhà bếp và ngộ độc thực phẩm).
- b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
- c. Xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro.

2. **CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến dịch vụ ăn uống, trong đó tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:

- a. Nhân viên dịch vụ ăn uống:
  - Tối thiểu hàng năm phải trải qua cuộc kiểm tra y tế và được chứng nhận là không mắc các bệnh lây nhiễm.
  - Phải hiểu và tuân thủ các quy trình nhằm giảm nguy cơ truyền bệnh có thể lây nhiễm.
  - Phải đeo mạng tóc, gang tay và tạp dề khi chuẩn bị và phục vụ đồ ăn.
  - Phải rửa tay kỹ và khử trùng trước khi tiếp xúc với đồ ăn.
- b. Khu vực tiêu thụ và chuẩn bị đồ ăn:
  - Phải sạch và được khử trùng.
  - Có hệ thống lạnh kiểu cơ học có khả năng duy trì nhiệt độ dưới 5 độ C khi bảo quản đồ ăn dễ hỏng tại công trường.
  - Có bồn rửa cung cấp cả nước nóng và nước lạnh.
  - Dụng cụ nấu nướng, phục vụ và ăn uống được rửa sạch và khử trùng sau mỗi lần sử dụng.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF





- Mặt bàn và quầy hàng phải được vệ sinh và khử trùng sau mỗi lần sử dụng.
- Phải không có loài gặm nhấm và côn trùng.
- Đựng rác thải và phế liệu trong các hộp chứa không thấm và rò rỉ. Hàng ngày phải đổ các hộp chứa này đi.
- Không được thái bỏ dầu ăn ra các rãnh thoát nước vệ sinh hoặc nước mưa.

**c. Nhà vệ sinh:**

- Tất cả nhân viên dịch vụ ăn uống phải rửa tay kỹ và khử trùng tay sau khi sử dụng nhà vệ sinh.
- Phải dán các ký hiệu cần rửa tay sau khi sử dụng nhà vệ sinh.

**d. Cơ chế và quy trình ứng phó với các bệnh hoặc sự việc liên quan đến ngộ độc thực phẩm.**

**3. ĐÀO TẠO** — Nhân viên dịch vụ ăn uống phải nhận được thông tin và chương trình đào tạo về rủi ro do xử lý thức ăn không đúng cách. Chương trình đào tạo này phải bao gồm:

- Kiểm tra đánh giá rủi ro và quy trình.
- Các yêu cầu về an toàn và bảo quản đồ ăn.
- Vệ sinh cá nhân.
- Nhận thức về bệnh ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền nhiễm.
- Biện pháp an toàn cho nhà bếp.

**4. TÀI LIỆU**—

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn tối thiểu trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ bản đánh giá rủi ro hiện tại.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 9-11

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến việc làm việc trẻ em và các cơ sở chăm sóc trẻ em.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình chăm sóc trẻ em được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình chăm sóc trẻ em.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu về quy trình chăm sóc trẻ em.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu về quy trình chăm sóc trẻ em.

## YÊU CẦU

- ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm cho các cơ sở chăm sóc trẻ em và để làm việc với trẻ em (ví dụ: trường học bóng đá, sự kiện, v.v.), trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - Xác định tất cả các mối nguy hiểm tiềm ẩn khi chăm sóc trẻ em.
  - Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
  - Xác định các biện pháp kiểm soát cần thiết để giảm rủi ro (ví dụ: sơ cứu/CPR (Hô hấp nhân tạo), khu vực vui chơi an toàn).
- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình chăm sóc trẻ em. Các quy trình này tối thiểu phải bao gồm:
  - Làm việc với trẻ em:
    - Người tổ chức sự kiện phải quen với các yêu cầu của quy định tại địa phương.
    - Phải có các cá nhân sơ cứu/CPR (Hô hấp nhân tạo) có đủ chuyên môn.
    - Có sự đồng ý bằng văn bản của cha mẹ/người giám hộ nhân danh cha mẹ để điều trị y tế/sơ cứu hợp pháp hoặc để vận chuyển trẻ em bằng ô tô/xe buýt hoặc bất kỳ hình thức chuyên chở nào khác.
    - Thông tin liên lạc của cha mẹ/người giám hộ phải được lưu giữ trên tập tin.
    - Kiểm tra trước khi tuyển dụng, mọi nhân viên sẽ làm việc với trẻ em trong các sự kiện qua đêm hoặc trực tiếp đào tạo trẻ em (ví dụ: trường học bóng đá).
    - Chỉ có thể giao trẻ em cho cha mẹ/người giám hộ hoặc cá nhân được ủy quyền.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



**b. Cơ sở chăm sóc trẻ em:**

- Toà nhà phải đáp ứng các yêu cầu pháp lý của địa phương và các tiêu chuẩn phù hợp của Nike, tùy theo tiêu chuẩn nào cao nhất.
- Phải cách ly tất cả các bề mặt nóng để trẻ nhỏ không thể tiếp xúc.
- Những ổ cắm điện trong tầm tay của trẻ em phải có nắp đậy ổ cắm khi không sử dụng.
- Lò sưởi phải được bảo vệ.
- Thuốc, thuốc độc và các chất nguy hiểm khác phải được đựng trong tủ khoá.
- Nhà cửa phải sạch sẽ và gọn gàng mọi lúc.
- Phải diễn tập sơ tán hoả hoạn hàng tháng với sự chứng kiến của trẻ em.
- Khu vực vui chơi ngoài trời phải an toàn, đảm bảo và mọi hồ hoặc vùng nước phải được bảo vệ hoặc che đậy.
- Phải có sẵn nước có thể uống được. Cấm sử dụng cốc hoặc đồ uống nước chung.
- Phải cung cấp nước lạnh và nước nóng không vượt quá 110 F (43 C) cho các bồn rửa dành cho trẻ em.
- Nhà vệ sinh phải sạch sẽ, phù hợp cho trẻ em và có thiết bị rửa tay. Phải có một nhà vệ sinh và một bồn rửa cho 15 trẻ em.
- Giường, cũi hoặc chiếu cá nhân sạch sẽ (phù hợp với độ tuổi và mức phát triển của trẻ) và phải cung cấp ga trải giường sạch sẽ. Đối với việc chăm sóc buổi tối, mỗi trẻ em phải được cung cấp một chiếc đệm chắc chắn, không thấm nước. Giường, cũi hoặc chiếu phải cách nhau ít nhất 3 feet (0,9M).
- Phải có giám đốc cơ sở được đào tạo đầy đủ đối với các cơ sở có trên 60 trẻ.
- Phải lưu giữ hồ sơ y tế cho mỗi trẻ bao gồm các chi tiết miễn dịch, thuốc, bệnh truyền nhiễm và hiện tượng bỏ mặc hoặc các thương tích bất thường. Phải báo cáo mọi trường hợp bỏ mặc hoặc thương tích bất thường phải cho giám đốc cơ sở.

**3. ĐÀO TẠO** — Tất cả nhân viên làm việc với trẻ em phải được đào tạo. Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- Tổng quan về đánh giá rủi ro.
- Các thực tiễn tốt để làm việc với trẻ em.
- Các quy trình bằng văn bản.

**4. TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ y tế hiện tại bí mật và an toàn cho mỗi trẻ tại cơ sở.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**



- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Hồ sơ kiểm tra nhân viên hiện tại.
- c. Thông tin liên hệ của cha mẹ/người giám hộ hiện tại.
- d. Hồ sơ thực tập chữa cháy trong tối thiểu 3 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Toàn cầu về “Quản lý Phòng Cháy” của Nike.
- Tiêu chuẩn Toàn cầu về “Hành động và Lập kế hoạch Khẩn cấp” của Nike.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 9-21

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến môi trường ở nơi làm việc. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu như đã nêu trong tiêu chuẩn này hoặc luật và quy định có liên quan của địa phương, tùy theo mức nào nghiêm ngặt hơn.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chính sách và các quy trình về môi trường ở nơi làm việc được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chính sách và các quy trình về môi trường ở nơi làm việc.

**Quản lý & Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của chính sách và các quy trình về môi trường ở nơi làm việc.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của chính sách và các quy trình về môi trường ở nơi làm việc.

## YÊU CẦU

- 1. NHIỆM VỤ CHUNG** — Mỗi cơ sở sẽ cung cấp cho mỗi nhân viên một nơi làm việc không có các mối nguy hiểm được nhận biết gây hoặc có thể gây tử vong hoặc gây hại về thể chất nghiêm trọng cho nhân viên hoặc môi trường.
- 2. KHÔNG GIAN LÀM VIỆC** — Mỗi cơ sở phải cung cấp đủ không gian làm việc để cho phép nhân viên và nhà thầu thực hiện công việc mà không có rủi ro về sức khỏe, an toàn và hạnh phúc. Mỗi cơ sở phải cung cấp tối thiểu 11 mét khối (37 feet khối) cho mỗi nhân viên hoặc nhà thầu (để tính toán, phòng trên 3 M (10 FT) phải được tính là 3 M (10 FT)).
- 3. CÔNG VIỆC VỆ SINH** — Mỗi cơ sở phải đảm bảo rằng tất cả các khu vực nhân viên và nhà thầu làm việc hoặc đi lại không có các mối nguy hiểm. Tối thiểu, các cơ sở phải:
  - a. Giữ cho tất cả các nơi làm việc sạch sẽ, khô ráo và trong tình trạng tốt.
  - b. Giữ cho lối đi không có các mối nguy hiểm bị vấp ngã và vật cản khác.
  - c. Để khoảng cách tối thiểu là 0,9 m (3 ft) đối với tất cả bảng điện, nhà tắm/bồn rửa mắt và thiết bị khẩn cấp khác.
  - d. Giữ cho khu vực bảo quản ngăn nắp mọi lúc. Không được xếp chồng vật liệu trong khoảng 45 cm (18 inch) so với trần hoặc vòi phun dập lửa (tùy theo vật nào thấp hơn).
  - e. Phải lau sạch các vết tràn ra ngay lập tức và loại bỏ rác thải đúng cách (phải sử dụng các ký hiệu cảnh báo trên nền ướt).
  - f. Phải bảo vệ tất cả các cửa sổ và bề mặt trong suốt trong nhà không bị vỡ. Ở nơi có nguy cơ người đi vào cửa hoặc vách ngăn trong suốt, phải đánh dấu cửa và vách ngăn.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



- 4. LỐI THOÁT** — Mỗi cơ sở phải cung cấp biện pháp thoát an toàn khỏi hỏa hoạn và các trường hợp khẩn cấp khác: Tối thiểu, các cơ sở phải:
- a. Đường thoát hiểm được sắp xếp và đánh dấu sao cho đường thoát hiểm đến nơi an toàn rõ ràng.
  - b. Đánh dấu tất cả cửa vào hoặc đường đi không dẫn tới lối thoát an toàn là “KHÔNG CÓ LỐI THOÁT”. Đường đi cụt và không dẫn tới lối thoát an toàn không được dài hơn 16,67 m (50 ft).
  - c. Giữ cho lối thoát đường ra của tất cả các khu trong toà nhà thông thoáng và không bị nghẽn. Cửa hoặc đường đi không bị khoá hoặc buộc chặt để ngăn thoát ra.
  - d. Bố trí các lối thoát sao cho ít nhất hai đường khác nhau từ mỗi nơi làm việc (có thể bao gồm toà nhà, công trình, phần hoặc khu vực) cung cấp biện pháp thoát hiểm thay thế trong trường hợp một lối thoát bị chặn do hỏa hoạn hoặc trường hợp khẩn cấp khác.
- 5. HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG** — Mỗi cơ sở phải cung cấp đủ ánh sáng để có điều kiện làm việc an toàn.
- 6. CẦU THANG VÀ BẬC THANG** — Mỗi cơ sở phải có cầu thang và bậc thang lên xuống an toàn. Tối thiểu, cầu thang và bậc thang phải có:
- a. Tay vịn chuẩn (cho 4 bước trở lên).
  - b. Chiều rộng tối thiểu là 0,56 m (22 inch).
  - c. Mặt bậc thang có bề mặt chống trơn.
  - d. Chiều cao và chiều rộng của bậc thang đồng đều trên toàn bộ các dãy cầu thang.
- 7. CHẤT, DỠ & BẢO QUẢN VẬT LIỆU:**  
**ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro liên quan đến việc chất, dỡ và bảo quản vật liệu và ghi lại. Bản đánh giá Rủi ro tối thiểu phải bao gồm:
- a. Xác định tất cả các mối nguy hiểm liên quan đến việc chất, dỡ và bảo quản vật liệu.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm đã xác định.
  - c. Xác định các biện pháp kiểm soát để loại bỏ hoặc giảm rủi ro (ví dụ: kiểm tra, nhân trắc học, lắp đặt giá đỡ).
- 8. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi địa điểm phải triển khai các chính sách và quy trình đề cập đến an toàn tại vịnh/cảng chất hàng và làm việc trong hệ thống giá đỡ.
- a. Biện pháp để ngăn phương tiện xuất phát không theo kế hoạch trước khi công việc chất và dỡ bắt đầu.
  - b. Biện pháp để đảm bảo chắc chắn cho xe móc không được ghép nối.
  - c. Kiểm tra xe móc (khi sử dụng phương tiện chạy bằng mô tơ).
  - d. Bảo vệ vịnh/cảng chất hàng khi không sử dụng.
  - e. Xếp chồng vật liệu an toàn (độ cao, độ nghiêng).
  - f. Mỗi giá đỡ lắp đặt phải thể hiện số nhận dạng duy nhất và độ an toàn và tải trọng làm việc lớn nhất.

- g. Chỉ nhân viên được đào tạo hoặc nhà thầu có năng lực mới được tiến hành lắp đặt, sửa chữa, sửa đổi hoặc tháo giá đỡ.
  - h. Việc kiểm tra lắp đặt giá đỡ hàng năm phải do người có năng lực hoàn tất (nơi có nguy cơ hư hỏng hoặc thương tích được xác định do giá đỡ).
  - i. Mọi hư hỏng về cấu trúc của hệ thống bảo quản vật liệu phải được báo cáo và sửa chữa ngay.
- 9. ĐÀO TẠO** — Nhân viên phải được đào tạo tối thiểu bao gồm:
- Bảo quản chung và chế độ an toàn ở nơi làm việc.
  - Nhân trắc học và an toàn cho lưng liên quan đến vận chuyển vật liệu bằng tay.
  - Khả năng bảo quản an toàn giá đỡ.

## **10. TÀI LIỆU**

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo nhân viên trong tối thiểu 3 năm..

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

### *TÀI LIỆU THAM KHẢO:*

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 4-1

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình của ủy ban sức khỏe, an toàn và môi trường (HSE) để cải thiện tình trạng sức khỏe, an toàn và môi trường ở mỗi cơ sở.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng ủy ban HSE phải được thiết lập và các quy trình của ủy ban HSE được triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE** (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) phải thiết lập, duy trì và quản lý các quá trình của ủy ban HSE.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ yêu cầu của các quá trình của ủy ban HSE.

**Nhân viên** phải tuân thủ yêu cầu của các quá trình của ủy ban HSE.

## ĐỊNH NGHĨA

**Đại diện Quản lý** đại diện cho ban quản lý cấp cao (Cao nhất) trong nhà máy và có thể là người quản lý, người giám sát hoặc một vị trí của phòng quản lý, giám sát, đánh giá và điều phối hoạt động của các nhân tố.

**Đại diện công nhân** là vị trí không thuộc ban quản lý thường chịu trách nhiệm làm ra sản phẩm được sản xuất.

## YÊU CẦU

1. **CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình cho ủy ban HSE. Các quy trình tối thiểu phải bao gồm những điều sau:
  - a. Ủy ban HSE phải được thiết lập tại mỗi cơ sở.
  - b. Ủy ban phải bao gồm ít nhất 2 thành viên nếu địa điểm có 20 người trở xuống và ít nhất 4 thành viên nếu địa điểm có hơn 20 người.
  - c. Có số lượng gần bằng số lượng đại diện quản lý và công nhân.
  - d. Các thành viên ủy ban phải là đại diện cho các hoạt động chính ở nơi làm việc.
  - e. Phải bầu chủ tịch.
  - f. Đại diện Ủy ban phải phục vụ một nhiệm kỳ liên tục ít nhất một năm.
  - g. Cuộc họp ủy ban phải được tiến hành hàng tháng trừ các tháng tiến hành kiểm tra quý.
  - h. Ủy ban phải giữ biên bản họp của cuộc họp. Biên bản họp phải được trao đổi hoặc cung cấp cho tất cả nhân viên.



- i. Ủy ban phải thiết lập hệ thống để cho phép các thành viên nhận đề xuất liên quan đến HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường).
- j. Ban quản lý phải trả lời tất cả các khuyến nghị của ủy ban HSE trước cuộc họp tiếp theo hoặc trong vòng 30 ngày, tùy điều kiện nào tới trước.
- k. Ủy ban phải thiết lập các quy trình điều tra tất cả các sự việc liên quan đến HSE bao gồm tai nạn gây thương tích, bệnh, tử vong, đổ hoá chất và hoá hoạn. (Điều này không có nghĩa là ủy ban bắt buộc phải tiến hành điều tra).
- l. Ủy ban HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường) phải đánh giá quy trình của Ủy ban HSE hàng năm và thực hiện sửa đổi và/hoặc cải tiến nếu cần thiết để quy trình hiệu quả và hữu ích hơn.

**2. CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CỦA ỦY BAN HSE** — Mỗi cuộc họp của ủy ban phải bao gồm các chủ đề sau:

- a. Các công việc cần thực hiện của tháng trước.
- b. Các vấn đề nổi bật về kiểm tra an toàn nơi làm việc.
- c. Kiểm tra sự cố.
- d. Kiểm tra đề xuất của nhân viên.

**3. KIỂM TRA AN TOÀN NƠI LÀM VIỆC HÀNG QUÝ** — Ủy ban HSE phải đảm bảo có thực hiện kiểm tra nơi làm việc hàng quý. Tối thiểu, các cơ sở phải:

- a. Ghi lại kết quả kiểm tra.
- b. Đề xuất cách loại bỏ các mối nguy hiểm và biện pháp làm việc không an toàn tại nơi làm việc.
- c. Theo dõi sự không tuân thủ cho đến khi hoàn tất.

**4. ĐÀO TẠO** — Tất cả các thành viên của ủy ban HSE phải được đào tạo về các vấn đề sau:

- Mục tiêu và hoạt động của ủy ban HSE.
- Các quy trình của Ủy ban HSE.
- Các phương pháp tiến hành cuộc họp của ủy ban HSE.
- Cách tiếp cận tất cả các tiêu chuẩn HSE theo quy định và tiêu chuẩn HSE của Nike áp dụng cho cơ sở cụ thể.
- Xác định mối nguy hiểm tại nơi làm việc.
- Tiến hành điều tra tai nạn và sự cố hiệu quả.

**5. TÀI LIỆU**

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Biên bản cuộc họp của Ủy ban HSE và việc Kiểm tra an toàn nơi làm việc phải được thực hiện tối thiểu là 3 năm một lần.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 1-12

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến phơi nhiễm vật chất, sinh học và hoá học của công nhân. Duy trì phơi nhiễm ở các mức độ an toàn cho sức khỏe của công nhân. Tối thiểu, giảm các phơi nhiễm xuống dưới giới hạn phơi nhiễm do nghề nghiệp (OEL) được thiết lập ở nơi có thể, hoặc dưới các ngưỡng do địa phương hoặc quốc tế xác định. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu như đã nêu trong tiêu chuẩn này hoặc luật và quy định có liên quan của địa phương, tùy theo quy định nào nghiêm ngặt hơn.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình về hạn chế phơi nhiễm do nghề nghiệp được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quá trình và quy trình cho tiêu chuẩn này.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và quy trình cho tiêu chuẩn này.

**Nhân viên** phải tuân thủ yêu cầu của các quá trình và quy trình về tiêu chuẩn giới hạn phơi nhiễm do nghề nghiệp.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Chất lượng Không khí Trong nhà** là điều kiện của không khí bên trong các toà nhà, bao gồm khu vực ô nhiễm do khói, bụi, luồng khói, sương mù, các mối nguy hiểm sinh học và các khí, hoá chất từ vật liệu, quy trình và các thiết bị.
- **Mối nguy hiểm Sinh học** là một chất độc hữu cơ trong không khí được tạo ra hoặc chính bản thân nó là một sinh vật sống (còn được gọi là một sơn khí sinh học). Các sơn khí sinh học phổ biến gồm có vi khuẩn, nấm, nấm mốc, nấm mốc sương, mạt ngứa, bào tử, vi khuẩn legionella và phấn hoa.
- **Mối nguy hiểm Hoá học** là một thành phần hoặc hỗn hợp các thành phần hoặc các chất tổng hợp bị coi là có hại cho nhân viên.
- **Mối nguy hiểm Vật chất** là các điều kiện không an toàn có thể gây thương tích, bệnh tật và tử vong (ví dụ như máy móc không được bảo vệ, làm việc trong mối nguy hiểm về độ cao, điện, nhiệt, tiếng ồn, độ trượt và vấp ngã).

## YÊU CẦU

- 1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở đều phải thực hiện đánh giá rủi ro hàng năm cho mỗi quy trình và/hoặc khu vực làm việc và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định các mối nguy hiểm có liên quan đến quy trình và/hoặc khu vực làm việc (bao gồm các mối nguy hiểm hoá học, vật chất và sinh học).
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm (bao gồm lấy mẫu để so sánh với các OEL hiện có, khi được xác định là cần thiết)
  - c. Xác định các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: sự xả khí cục bộ, thông gió, kiểm soát không khí, v.v.).



Coleman

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



**2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở đều phải triển khai các quy trình để giảm hoặc giảm thiểu rủi ro liên quan đến mỗi quy trình và/hoặc khu vực làm việc, trong đó tối thiểu phải bao gồm những vấn đề sau:

**a.** Phòng ngừa nguy hiểm:

- Quy trình phê duyệt tất cả các vật liệu, quy trình và thiết bị có thể tác động đến phơi nhiễm của công nhân được ghi lại.
- Thay thế bằng các vật liệu và quy trình không nguy hiểm hoặc ít nguy hiểm hơn.

**b.** Kế hoạch đánh giá phơi nhiễm (ví dụ: lấy mẫu) cho tất cả các chất gây ô nhiễm (bao gồm chất gây ô nhiễm sinh học).

**c.** Kiểm tra sự than phiền của nhân viên và các hồ sơ người vắng mặt để xác định khả năng phơi nhiễm liên quan đến các vấn đề sức khỏe.

**d.** Các nhà thầu phải tuân thủ quy định được thừa nhận là hạn chế nhất hoặc tiêu chuẩn nhất trí của các yêu cầu về sức khỏe hoặc yêu cầu theo pháp luật của quốc gia họ, Hiệp hội Vệ sinh Công nghiệp Hoa Kỳ (ACGIH), Giá trị Giới hạn Ngưỡng (TLV), Cơ quan Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp của Hoa Kỳ (OSHA) về các giới hạn Phơi nhiễm được phép. Các tiêu chuẩn được chọn phải cung cấp mức độ bảo vệ cao nhất cho các nhân viên trong môi trường làm việc.

**e.** Việc xem xét duy trì các chất gây ô nhiễm dưới giới hạn phơi nhiễm phải được giao cho bộ phận kiểm soát kỹ thuật (ví dụ: sự xả khí cục bộ hoặc sự thông gió toàn bộ) trước khi sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân. Khi được cung cấp:

- Sự xả khí cục bộ phải được xả trực tiếp ra ngoài trời hoặc vào thẳng thiết bị kiểm soát ô nhiễm.
- Các cửa hút khí ngoài trời HVAC (làm ẩm, thông gió và điều hoà nhiệt độ) và các cửa thông gió khác không được đặt gần sát các nguồn ô nhiễm tiềm tàng (ví dụ: cuối hướng gió của cửa xả, gần các địa điểm khí xả của phương tiện động cơ dồn lại).

**f.** Thiết bị kiểm soát phơi nhiễm phải ở trong thứ tự làm việc đúng, được kiểm tra và bảo dưỡng.

**g.** Kế hoạch xử lý cho các mối nguy hiểm sinh học (ví dụ: vi khuẩn legionella, nấm mốc) khi phát hiện thấy chúng ở các cấp độ không thể chấp nhận được.

**3. ĐÀO TẠO** — Tất cả các nhân viên giám sát quản lý, giám thị hoặc có khả năng tiềm ẩn trực tiếp về phơi nhiễm do nghề nghiệp đều phải được đào tạo quản lý phơi nhiễm vào lúc bắt đầu phân công và sau đó tối thiểu là hàng năm.

Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- Quy định và quy trình hiện hành.
- Giải thích chung về rủi ro phơi nhiễm của công nhân.
- Đường phơi nhiễm (ví dụ: hít vào, hấp thụ qua da, theo vết thương hở).
- Các công việc có thể dẫn đến phơi nhiễm.
- Biện pháp kiểm soát và hạn chế.
- Sử dụng đúng cách và vị trí của thiết bị bảo hộ cá nhân.
- Hiểu và nhận thức về bằng dữ liệu an toàn y tế.

Những nhân viên có công việc liên quan đến vận hành và bảo dưỡng thiết bị kiểm soát phơi nhiễm phải được đào tạo tối thiểu về các vấn đề sau:

- Các quy trình vận hành và bảo dưỡng cụ thể cho hệ thống HVAC và thiết bị xả khí cục bộ.
- Sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân.

#### 4. TÀI LIỆU

**Hồ sơ Đào tạo:** Hồ sơ đào tạo nhân viên phải có sẵn và được lưu giữ trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Nếu có thể, mỗi cơ sở đều phải lưu giữ các hồ sơ y tế bí mật và an toàn trong khoảng thời gian làm việc tối thiểu của nhân viên, cộng thêm 30 năm. Theo luật quy định, không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên.

**Hồ sơ Sự cố:** Phải giữ hồ sơ của tất cả các sự cố trong tối thiểu 5 năm.

##### Hồ sơ Khác

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Hồ sơ kiểm tra và bảo dưỡng trong tối thiểu 3 năm.
- c. Kết quả phân tích trong phòng thí nghiệm để lấy mẫu trong tối thiểu 5 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

##### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Vật liệu Nguy hiểm” của Nike.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc về “Thiết bị Bảo hộ Cá nhân” của Nike.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 5-39
- Hiệp hội Vệ sinh Công nghiệp Hoa Kỳ (ACGIH); Giá trị Giới hạn Ngưỡng (TLV) và Chỉ số Phơi nhiễm Sinh học (BEI).

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai chương trình Thiết bị Bảo hộ Cá nhân (PPE) để bảo vệ các nhân viên và nhà thầu khỏi các mối nguy hiểm tại nơi làm việc có thể gây ra thương tích cơ thể hoặc suy yếu cơ thể. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu đã được đưa ra trong tiêu chuẩn này hoặc luật, quy định thích hợp của địa phương, tùy theo quy định nào nghiêm ngặt hơn.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chương trình PPE được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chương trình PPE.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của chương trình PPE.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của chương trình PPE.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Thiết bị Bảo hộ Cá nhân** là thiết bị bảo hộ cho mắt, mặt, đầu và những bộ phận xa nhất, quần áo bảo hộ, tấm chắn và hàng rào bảo vệ để bảo vệ cơ thể khỏi bị tổn hại thông qua hấp thụ hoặc tiếp xúc trực tiếp.

## YÊU CẦU

- ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện việc đánh giá rủi ro và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - Xác định công việc và các mối nguy hiểm tiềm tàng của những công việc đó có thể yêu cầu thiết bị bảo hộ cá nhân.
  - Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
  - Việc xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát đầu tiên phải xem xét đến kiểm soát kỹ thuật, sau đó là kiểm soát hành chính và cuối cùng là việc sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân.
- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về thương tích cơ thể thông qua việc sử dụng PPE, trong đó tối thiểu phải bao gồm những vấn đề sau:
  - Nhà thầu phải xác định sự thích hợp của PPE hiện có và nếu cần, chọn thiết bị mới hoặc bổ sung thiết bị để cung cấp sự bảo vệ lớn hơn khỏi các mối nguy hiểm so với mức tối thiểu yêu cầu. Ở những nơi có khả năng tiếp xúc với nhiều mối nguy hiểm và các mối nguy hiểm xảy ra cùng một lúc, phải cung cấp hoặc khuyến nghị mua thiết bị bảo hộ thích hợp chống lại mức độ cao nhất của mỗi mối nguy hiểm.
  - PPE được mặc theo mỗi ứng dụng sử dụng thích hợp và không gây ra thêm rủi ro.
  - Tất cả thiết bị và quần áo bảo hộ cá nhân đều phải có thiết kế và cấu tạo an toàn để thực hiện công việc và phải được bảo quản trong điều kiện vệ sinh và điều kiện đáng tin cậy. Chỉ có thể mua hoặc chấp nhận sử dụng những vật dụng của thiết bị và quần áo bảo hộ đáp ứng được các tiêu chuẩn của NIOSH (Viện Nghiên cứu Sức khỏe và An toàn Nghề nghiệp Liên bang) ANSI (Viện Tiêu chuẩn Quốc gia Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn Quốc gia. PPE mới mua phải tuân theo các tiêu chuẩn cập nhật của ANSI hoặc Quốc gia (nếu có) như sau:



- Thiết bị bảo vệ mắt và mặt:
  - Việc phòng tránh các thương tích về mắt yêu cầu tất cả những người có thể ở trong khu vực nguy hiểm cho mắt phải đeo kính bảo hộ. Trong đó bao gồm các nhân viên, khách thăm, nhà nghiên cứu, bên thứ ba hoặc những người khác đi ngang qua khu vực được xác định là có nguy hiểm cho mắt. Để bảo vệ cho những người này, nhà thầu phải mua đủ số lượng kính bảo hộ và/hoặc thiết bị bảo hộ mắt bằng nhựa cung cấp khả năng bảo vệ tối đa có thể. Nếu những người này đeo kính của riêng họ, họ phải được cung cấp thiết bị bảo vệ mắt thích hợp để đeo bên ngoài kính của mình.
  - Nhân viên phải sử dụng các dụng cụ bảo hộ lao động thích hợp khi tiếp xúc với các mối nguy hiểm từ các hạt bay lơ lửng, kim loại nóng chảy, axit hoặc dung dịch ăn da, chất lỏng hoá học, khí hoặc hơi, sơn khí sinh học, hoặc bức xạ ánh sáng có khả năng gây tổn thương.
  - Những người đeo kính áp tròng cũng phải đeo các thiết bị bảo vệ mắt và mặt thích hợp trong môi trường nguy hiểm.
  - Phải sử dụng các dụng cụ bảo hộ lao động phụ khi có mối nguy hiểm từ các vật thể văng ra.
  - Phải sử dụng kính bảo hộ và tấm chắn bảo vệ mặt khi có mối nguy hiểm từ chất hoá học bắn ra.
  - Chỉ được đeo tấm chắn bảo vệ mặt bên ngoài thiết bị bảo vệ mắt chính (kính an toàn và kính bảo hộ).
  - Đối với các nhân viên đeo kính thuốc, các thiết bị bảo vệ mắt phải kết hợp với kính thuốc về thiết kế hoặc khớp thích hợp bên ngoài kính thuốc.
  - Phải sử dụng thiết bị được lắp với kính lọc màu thích hợp để bảo vệ chống bức xạ ánh sáng. Kính màu và kính dâm không phải là kính lọc màu trừ khi chúng được ghi rõ hoặc xác định là loại kính lọc màu.
- Thiết bị bảo vệ đầu:
  - Thiết bị bảo vệ đầu phải được cung cấp và sử dụng bởi tất cả các nhân viên và nhà thầu tham gia xây dựng và công việc thuộc nhiều loại khác.
  - Các kỹ sư, người giám sát và khách thăm cũng phải đội thiết bị bảo vệ đầu tại các công trường xây dựng khi có mối nguy hiểm về rơi ngã hoặc vật cố định hoặc điện giật.
  - Mũ chống va đập/mũ bảo hộ phải được phát và đội để bảo vệ khỏi bị rách da đầu khi tiếp xúc với các vật sắc. Tuy nhiên, không được đội chúng thay cho nón/mũ an toàn vì chúng không cung cấp sự bảo vệ khỏi các lực tác động lớn hoặc sự xuyên vào của các vật thể đang rơi.
- Thiết bị bảo vệ chân:
  - Phải đi giày hoặc ủng bảo hộ lao động có tác dụng bảo vệ chống va đập khi mang hoặc xử lý các vật liệu như: các thùng hàng, các vật, các bộ phận dụng cụ nặng có thể rơi và cho các hoạt động khác mà các vật có thể rơi xuống chân.
  - Yêu cầu phải đi giày hoặc ủng bảo hộ lao động có tác dụng bảo vệ chống nén cho các hoạt động công việc liên quan đến xe kéo trượt (xe chở vật liệu bằng tay) hoặc các hoạt động khác trong đó vật liệu hoặc thiết bị có khả năng lăn lên chân của nhân viên.

- Yêu cầu phải đi giày hoặc ủng bảo hộ lao động có tác dụng bảo vệ chống xuyên thủng ở những nơi nhân viên có khả năng giẫm lên các vật sắc như đinh, dây kim loại, bulông, đinh vít, đinh kẹp to, hoặc kim loại phế thải, gây ra thương tích ở chân.
- Thiết bị bảo vệ tay:
  - Phải đeo găng tay thích hợp khi có các mối nguy hiểm về hoá chất, vết cắt, vết rách, trầy da, xuyên thủng, bỏng, mối nguy hiểm sinh học và nhiệt độ khắc nghiệt có hại.
  - Việc chọn găng tay phải được dựa trên đặc điểm hoạt động của găng tay, điều kiện, thời hạn sử dụng và mối nguy hiểm hiện hữu. Một loại găng tay sẽ không có tác dụng trong tất cả các tình huống.
- Thiết bị bảo vệ da (ngoài găng tay):
  - Phải đeo thiết bị bảo vệ da khi có khả năng bị bắn hoá chất vào cơ thể, khi không khí có thể chứa các chất ô nhiễm có thể gây hại cho da hoặc da có thể hấp thụ, hoặc khi các chất ô nhiễm có thể vẫn còn dính trên quần áo đi đường của nhân viên. Khoảng cần che chắn phụ thuộc vào diện tích cơ thể có khả năng bị phơi nhiễm. Đối với các quy trình ít phải kiểm soát, một tấm chắn có thể là đủ; đối với công việc phía trên đầu, có thể cần bộ áo liền quần che phủ toàn bộ cơ thể.

d. Các quy trình để báo cáo và thay thế PPE bị hư hỏng.

e. Được giữ ở tình trạng sạch sẽ, hoạt động tốt và bảo quản đúng cách.

f. Được người sử dụng lao động cung cấp và sửa chữa miễn phí.

g. Được kiểm tra tối thiểu hàng quý.

**3. ĐÀO TẠO** — Việc đào tạo sẽ được thực hiện vào lúc bắt đầu phân công và sau đó tối thiểu là vào hàng năm. Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- PPE là gì và khi nào thì cần PPE cũng như các hạn chế của PPE.
- Sử dụng và bảo quản, bảo dưỡng, thời hạn sử dụng và thải bỏ PPE đúng cách.
- Mọi công nhân phải sử dụng PPE đều phải được đào tạo về cách sử dụng và bảo quản PPE đúng cách. Nhà thầu phải cung cấp chương trình tái đào tạo định kỳ cho nhân viên, nếu cần. Mỗi nhân viên đều phải được đào tạo để hiểu tối thiểu các vấn đề sau:
  - Khi nào và tại sao PPE lại cần thiết.
  - Thiết bị bảo hộ cá nhân nào là cần thiết.
  - Cách mặc, cởi, điều chỉnh và đeo đúng PPE cá nhân.
  - Các hạn chế của PPE.
  - Bảo quản, bảo dưỡng, thời hạn sử dụng và thải bỏ PPE đúng cách.
  - Nhân viên phòng thí nghiệm và pha trộn phải được hướng dẫn tháo găng tay và áo choàng phòng thí nghiệm trước khi đi vào các khu vực chung (tiền sảnh, thang máy, khu vực ăn uống, phòng nghỉ, văn phòng, v.v.). Phải sử dụng đồ chứa phụ để vận chuyển các vật liệu hoặc hoá chất có khả năng gây nguy hiểm.

- Mỗi nhân viên phải thể hiện sự hiểu biết về chương trình đào tạo và khả năng sử dụng đúng PPE trước khi được phép thực hiện công việc yêu cầu sử dụng PPE.
- Phải tiến hành đánh giá lại nơi làm việc khi đưa thiết bị hoặc quy trình mới vào sử dụng mà có thể tạo ra các mối nguy hiểm mới hoặc bổ sung thêm nguy hiểm.
- Hồ sơ về tai nạn phải được kiểm tra và sự thích hợp của PPE đã được chọn trước đó phải được đánh giá lại, nếu được bảo đảm.
- Khi ban quản lý nhà máy có lý do để tin rằng mọi nhân viên tham gia đã được đào tạo không hiểu hoặc không có kỹ năng cần thiết để sử dụng đúng PPE thì quản lý/người giám sát phải đào tạo lại những nhân viên đó.
- Việc đào tạo lại cũng cần thiết khi có các thay đổi tại nơi làm việc hoặc với PPE khiến cho chương trình đào tạo cũ trở nên lỗi thời, hoặc khi nhân viên tham gia thiếu kiến thức hoặc chưa biết cách sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân được giao.

#### **4. TÀI LIỆU**

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Hồ sơ kiểm tra trong tối thiểu 3 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

*TÀI LIỆU THAM KHẢO:*

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 7-1

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai chương trình bảo vệ hô hấp nhằm bảo vệ cho nhân viên và nhà thầu không tiếp xúc quá mức đối với các hoá chất được quy định có thể ảnh hưởng đến hệ hô hấp của họ.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chương trình bảo vệ hô hấp được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chương trình bảo vệ hô hấp.

**Quản lý & Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu về chương trình bảo vệ hô hấp.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu về chương trình bảo vệ hô hấp.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Mặt nạ lọc không khí** là mặt nạ có tấm lọc, ống lọc hoặc bầu lọc không khí giúp loại bỏ các chất nhiễm bẩn không khí cụ thể bằng cách đưa không khí bên ngoài qua bộ phận lọc không khí.
- **Hệ số bảo vệ chỉ định (APF)** là mức bảo vệ hô hấp ở nơi làm việc mà một mặt nạ phòng hơi độc hoặc loại mặt nạ phòng hơi độc được dự kiến sẽ cung cấp cho nhân viên khi người sử dụng lao động triển khai chương trình bảo vệ hô hấp hiệu quả, liên tục như được chỉ định theo phần này.
- **Mặt nạ cung cấp không khí** là mặt nạ cung cấp khí thở cho người dùng mặt nạ từ một nguồn độc lập của không khí bên ngoài và bao gồm mặt nạ được cung cấp không khí (SAR) và các thiết bị của máy thở độc lập (SCBA).
- **Bầu lọc hoặc ống lọc** là một bình chứa có bộ lọc, chất hấp thụ, chất xúc tác hoặc tổ hợp những chất này, loại bỏ các chất nhiễm bẩn cụ thể khỏi không khí đi qua bình chứa.
- **Hệ số phù hợp** là ước tính định lượng về sự phù hợp của mặt nạ đặc biệt đối với một cá nhân cụ thể, và thường ước tính tỷ lệ nồng độ của chất trong không khí bên ngoài đối với nồng độ bên trong mặt nạ khi đeo.
- **Kiểm tra sự phù hợp** là việc sử dụng một quy ước để đánh giá theo định tính hoặc định lượng sự phù hợp của mặt nạ trên một cá nhân. (Xem thêm kiểm tra sự phù hợp mang tính định tính (QLFT) và kiểm tra sự phù hợp mang tính định lượng (QNFT)).
- **Kiểm tra sự phù hợp mang tính định tính (QLFT)** là kiểm tra sự phù hợp đạt/không đạt để đánh giá sự phù hợp của mặt nạ dựa trên phản hồi của cá nhân đến đại lý.
- **Kiểm tra sự phù hợp mang tính định lượng (QNFT)** là đánh giá sự phù hợp của mặt nạ bằng cách đo số lượng khe hở bên trong mặt nạ. QNFT cần thiết cho các mặt nạ phải đạt hệ số phù hợp lớn hơn 10.
- **Mô hình Toán học Yoon-Nelson** là một mô hình mô tả có sử dụng số liệu dựa trên thí nghiệm để tính các thông số thời điểm giao thoa và khả năng hấp thụ của các ống lọc mặt nạ.



**YÊU CẦU**

- 1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định nhiệm vụ và các mối nguy hiểm tiềm ẩn có thể cần bảo vệ hô hấp.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
  - c. Trước tiên, xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát liên quan đến kiểm soát kỹ thuật, sau đó đến kiểm soát quản lý và cuối cùng là đến việc sử dụng bảo vệ hô hấp.
- 2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở sử dụng ống lọc hoặc mặt nạ được cung cấp không khí phải phát triển và triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về các điều kiện hô hấp. Các quy trình này tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:
  - a. Nếu mặt nạ được sử dụng để giảm việc nhân viên tiếp xúc với các chất nhiễm bẩn không khí nguy hiểm, nhà thầu phải phát triển và triển khai chương trình bảo vệ hô hấp bằng văn bản với các quy trình cho địa điểm làm việc cụ thể. Chương trình này phải bao gồm những điểm sau:
    - Chỉ định người quản lý chương trình có đủ chuyên môn để giám sát chương trình.
    - Đánh giá các lần phân công công việc để xác định nhu cầu về bảo vệ hô hấp:
      - Công việc mà nhân viên có thể phải tiếp xúc với khí thở bị ô nhiễm có mức độ bụi, hơi khói, bụi sơn, sương mù, khói, hơi nước, khí ga hoặc vật liệu phóng xạ phải được xác định là các tình huống tiềm ẩn cần được bảo vệ hô hấp.
    - Xác định điều kiện và các yêu cầu đánh giá y tế để đeo mặt nạ.
  - b. Chọn mặt nạ:
    - Nhà thầu phải chọn mặt nạ được chứng nhận bởi Viện Quốc gia về An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp (NIOSH) đồng thời phải được sử dụng theo các điều kiện của chứng nhận.
    - Nhà thầu phải xác định và đánh giá các mối nguy hiểm về hô hấp ở nơi làm việc, bao gồm ước tính hợp lý về việc tiếp xúc của nhân viên và xác định tính chất hoá học và dạng thức vật lý của chất nhiễm bẩn.
    - Tại nơi không thể xác định hoặc ước tính hợp lý việc tiếp xúc, không khí phải được coi là nguy hiểm trực tiếp đến cuộc sống hoặc sức khỏe (IDLH).
  - c. Đánh giá y tế:
    - Nhà thầu phải đưa ra chương trình đánh giá y tế để xác định khả năng sử dụng mặt nạ của nhân viên trước khi kiểm tra sự phù hợp và sử dụng.
    - Nhà thầu phải xác định một bác sỹ hoặc một chuyên gia chăm sóc y tế có giấy phép/được chứng nhận (PLHCP) để thực hiện các đánh giá y tế bằng bản câu hỏi y tế hoặc kiểm tra y tế ban đầu. Lần kiểm tra này sẽ thu được thông tin giống như thông tin ở bản câu hỏi y tế.
    - Nhà thầu phải lấy được khuyến cáo bằng văn bản liên quan đến khả năng sử dụng mặt nạ của nhân viên từ PLHCP.
    - Các đánh giá y tế bổ sung được yêu cầu theo từng trường hợp cụ thể như:

- Nhân viên báo cáo các dấu hiệu hoặc triệu chứng y tế liên quan đến khả năng sử dụng mặt nạ.
- PLHCP, người quản lý chương trình hoặc người giám sát đề xuất đánh giá lại.
- Thông tin từ chương trình mặt nạ, bao gồm các quan sát được thực hiện trong quá trình kiểm tra sự phù hợp và đánh giá chương trình, chỉ ra được nhu cầu.
- Thay đổi diễn ra trong các điều kiện của nơi làm việc về cơ bản có thể tăng ảnh hưởng về sinh lý đối với nhân viên
- Không cần kiểm tra hàng năm về tình trạng y tế.

**d. Kiểm tra sự phù hợp:**

- Tất cả nhân viên sử dụng mặt nạ nguyên mặt áp suất dương hoặc âm phải trải qua kiểm tra sự phù hợp mang tính định tính thích hợp (QLFT) hoặc kiểm tra sự phù hợp mang tính định lượng (QNFT).
- Cần phải kiểm tra sự phù hợp trước khi sử dụng lần đầu, mỗi khi mặt nạ nguyên mặt khác được sử dụng, và ít nhất là vào hàng năm sau đó.

**e. Bảo dưỡng và bảo quản mặt nạ:**

- Phải lau sạch và khử trùng mặt nạ theo định kỳ sau:
  - Cần thường xuyên duy trì điều kiện vệ sinh cho các mặt nạ sử dụng riêng biệt.
  - Trước khi người khác đeo khi được cấp cho nhiều nhân viên.
  - Sau mỗi lần sử dụng mặt nạ cho mục đích khẩn cấp và các mặt nạ được sử dụng khi kiểm tra sự phù hợp và đào tạo.

**f. Xác định tấm lọc, ống lọc và bộ lọc:**

- Tất cả tấm lọc, ống lọc và bộ lọc được sử dụng ở nơi làm việc phải được dán nhãn và mã hoá màu với nhãn phê duyệt của NIOSH.
- Không được gỡ bỏ nhãn và nhãn phải còn nguyên vẹn.
- Ống lọc phải phù hợp với môi trường sử dụng.

**g. Lịch trình thay đổi:**

- Tấm lọc, ống lọc và bộ lọc phải được giám sát và thay đổi dựa trên lịch trình đã xác định trước có xem xét loại chất nhiễm bẩn và việc tiếp xúc có liên quan.
- Lịch trình thay đổi có thể được xác định bằng phương pháp thí nghiệm hoặc phân tích, theo khuyến nghị của nhà sản xuất hoặc sử dụng mô hình toán học (ví dụ: Mô hình Toán học Yoon-Nelson).

### **3. ĐÀO TẠO—**

**Đào tạo bảo vệ hô hấp** sẽ được tiến hành vào lúc bắt đầu phân công và ít nhất là vào hàng năm cho tất cả nhân viên phải đeo mặt nạ để thực hiện các chức năng công việc của họ một cách an toàn. Chương trình đào tạo phải tối thiểu phải bao gồm:

- Quy trình thích hợp để đeo và tháo mặt nạ (bao gồm quy trình kiểm tra lớp đệm).

- Vệ sinh và bảo quản thích hợp.
- Quy trình thay thế ống lọc nếu có.
- Tại sao mặt nạ lại cần thiết và sự không phù hợp, sử dụng hoặc bảo dưỡng không đúng cách có thể làm giảm hiệu quả bảo vệ đối với những giới hạn và khả năng của mặt nạ như thế nào.
- Giới hạn và khả năng của mặt nạ.
- Sử dụng trong các tình huống khẩn cấp.
- Nhận biết các dấu hiệu hoặc triệu chứng y tế có thể hạn chế hoặc ngăn chặn việc sử dụng có hiệu quả.
- Các yêu cầu chung của tiêu chuẩn này.
- Cần đào tạo lại hàng năm và khi:
  - Điều kiện nơi làm việc thay đổi, sử dụng các loại mặt nạ mới.
  - Sự không đồng đều về kiến thức và sử dụng của nhân viên cho thấy được nhu cầu.
- Đánh giá Chương trình- Nhà thầu phải tiến hành đánh giá nơi làm việc khi cần để đảm bảo triển khai hợp lý chương trình và hỏi ý kiến nhân viên để đảm bảo sử dụng đúng cách.

#### 4. TÀI LIỆU

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Hồ sơ kiểm tra sự phù hợp hiện tại (Chỉ dùng cho mặt nạ).
- c. Hồ sơ kiểm tra trong tối thiểu 3 năm.
- d. Phải lưu giữ và công bố hồ sơ đánh giá y tế.
- e. Phải thiết lập và lưu giữ hồ sơ kiểm tra sự phù hợp cho đến lần kiểm tra sự phù hợp kế tiếp.
- f. Phải lưu giữ bản sao bằng văn bản của chương trình hiện tại.
- g. Nhà thầu phải lưu giữ tất cả hồ sơ trong quá trình làm việc.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 7-11

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến bệnh đuối sức vì nóng trong môi trường làm việc. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu như đã nêu trong tiêu chuẩn này hoặc luật và quy định có liên quan của địa phương, tùy theo mức nào nghiêm ngặt hơn.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình và tiêu chuẩn về bệnh đuối sức vì nóng được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quá trình và tiêu chuẩn về bệnh đuối sức vì nóng.

**Quản lý & Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và tiêu chuẩn về bệnh đuối sức vì nóng.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và tiêu chuẩn về bệnh đuối sức vì nóng.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Đuối sức vì Nóng** là tên chung cho một số bệnh như kiệt sức vì nóng, trúng nhiệt cơ giật (đau cơ hoặc co thắt) và cảm nhiệt, bị gây ra do làm việc trong khu vực nóng.
- **Thích nghi với môi trường** là sự điều chỉnh của cơ thể để làm việc dưới trời nóng.

## YÊU CẦU

**1. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến bệnh hoặc thương tích do nóng. Các quy trình tối thiểu phải bao gồm:

- a. Phát triển và triển khai Chương trình Phòng tránh Đuối sức vì Nóng, bao gồm:
  - Định rõ trách nhiệm cho chương trình.
  - Xác định thời điểm triển khai chương trình.
  - Thiết lập các biện pháp kiểm soát được sử dụng để loại bỏ hoặc giảm rủi ro.
  - Chọn và phân phối quần áo bảo hộ.
  - Xác định các biện pháp làm việc được sử dụng để loại bỏ hoặc giảm rủi ro, bao gồm:
    - Bỏ sung nước trong ca làm việc nếu cần.
    - Nhân viên vào chỗ có bóng mát mọi lúc trong thời kỳ hồi phục phòng ngừa.
    - Ứng phó với các triệu chứng bệnh do nóng có thể xảy ra.
    - Liên hệ với bộ phận cung cấp để biết các dịch vụ y tế khẩn cấp.
  - Yêu cầu về đào tạo.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF





- b.** Xác định nơi làm việc và phân công công việc ở nơi có nguy cơ xảy ra đuối sức vì nóng.
- c.** Cung cấp điều kiện nhiệt độ làm việc thoải mái và an toàn. Phạm vi nhiệt độ làm việc:
- Công việc không di chuyển: 16° C (60° F) - 30° C (86° F).
  - Công việc cần sức mạnh: 13° C (55° F) - 27° C (81° F).
  - Nếu không thể duy trì phạm vi nhiệt độ làm việc thì các quy trình về bệnh đuối sức vì nóng/lạnh phải được thực hiện bao gồm kiểm soát hành chính, kỹ thuật và/hoặc thiết bị bảo hộ cá nhân để giảm thiểu hậu quả của bệnh đuối sức vì nóng như sau:
    - Cung cấp đủ nước ăn và uống có thể lấy được cho mỗi công nhân tối đa một lít Anh mỗi giờ. Khi nhiệt độ vượt quá 30° C (86° F) phải cung cấp đá để làm mát nước.
    - Nhân viên phải vào chỗ có bóng mát trong toàn bộ ca làm việc và theo nguyên tắc chung phải có đủ chỗ mát để nghỉ ngơi cùng lúc cho 25% số nhân viên trong một ca làm việc.
    - Nếu dùng không gian bên trong phương tiện để làm bóng mát, phải có điều hoà nhiệt độ hoạt động.
    - Nhà kho bảo quản kim loại và nhà phụ khác không có “bóng mát” trừ khi có môi trường mát mẻ có thể sánh được với bóng mát ở ngoài trời. Ví dụ: nhà phải được thông gió bằng máy móc hoặc có chuyển động không khí.
    - Có thể đến chỗ bóng mát trong một khung thời gian không vượt quá 200 mét hoặc 5 phút đi bộ.
    - Điều khoản cho Thời kỳ Hồi phục Phòng ngừa. PRP là cần thiết nếu nhân viên cho rằng việc nghỉ ngơi là cần thiết để hồi phục do nóng hoặc nếu nhân viên biểu hiện dấu hiệu của bệnh do nóng.

## **2. ĐÀO TẠO —**

Tất cả nhân viên: Nhân viên giám sát hoặc không giám sát phải được đào tạo về:

- Các nhân tố về môi trường và rủi ro cá nhân liên quan đến bệnh do nóng.
- Các quy trình của nhân viên phải tuân thủ các tiêu chuẩn về bệnh do nóng.
- Tầm quan trọng của nước uống.
- Tầm quan trọng của việc thích nghi với môi trường, cách phát triển và cách các quy trình của nhân viên giải quyết việc thích nghi với môi trường.

Nhân viên không giám sát cũng được đào tạo để:

- Thông báo cho người giám sát nếu họ không quen làm việc nhiệt và có thể cần nghỉ ngơi thường xuyên hơn cho tới khi cơ thể của họ thích nghi. Thời gian nghỉ ngơi thường kéo dài 4-14 ngày.
- Uống nước từng ít một, 3 tới 4 lần, 8 cốc tính bằng ounce mỗi giờ.
- Nghỉ ngơi trong khu vực có bóng mát và có thời gian để hồi phục do nóng.
- Tránh hoặc hạn chế sử dụng cồn hoặc cà phê trong thời gian cực nóng vì cả hai đồ uống đều khử nước cơ thể.
- Thông báo cho người giám sát nếu họ hoặc nhân viên khác bắt đầu cảm thấy hoa mắt, buồn nôn, kiệt sức và để nghỉ ngơi trong bóng mát trong thời gian đủ để hồi phục. Ngoài ra, tìm kiếm sự chăm sóc y tế nếu vẫn xảy ra sự cố.



- Mặc quần áo, bôi kem chống nắng và đội mũ phù hợp.
- Đề ý tới đồng nghiệp và theo dõi các triệu chứng của bệnh đuối sức vì nóng, báo cáo trực tiếp các triệu chứng cho người chủ hoặc thông qua người giám sát. Hệ thống “Bạn bè” có thể hữu ích để đảm bảo rằng công nhân giám sát lẫn nhau.
- Các quy trình ứng phó với các triệu chứng bệnh do nóng có thể xảy ra, bao gồm cách cung cấp các dịch vụ y tế khẩn cấp khi cần thiết.
- Cách liên hệ với các dịch vụ khẩn cấp và khi cần thiết, cách vận chuyển nhân viên tới nơi có thể sử dụng các dịch vụ y tế khẩn cấp. Bệnh viện hoặc cơ sở chăm sóc khẩn cấp gần đó phải được xác định rõ ràng trong thông báo ở nơi làm việc.
- Quy trình cung cấp hướng dẫn rõ ràng và chính xác tới nơi làm việc cho các dịch vụ y tế khẩn cấp. Nhân viên phải có quyền truy cập vào bản đồ đường với các địa điểm trong vùng được đánh dấu rõ ràng để có thể cung cấp hướng dẫn cho nhân viên cứu hộ.
- Có đào tạo bồi dưỡng hoặc “cuộc họp nội bộ” trong đó nhắc nhở ngắn gọn về an toàn về bệnh do nóng. Việc này phải được tiến hành thường xuyên, đặc biệt trong điều kiện nhiệt độ cao.

Nhân viên Giám sát cũng cần được đào tạo về:

- Trách nhiệm của người giám sát trong việc đảm bảo rằng các quy định về bệnh đuối sức vì nóng được tuân thủ.
- Việc người giám sát phải làm khi nhân viên biểu hiện các triệu chứng bệnh do nóng có thể xảy ra.
- Cách cung cấp các dịch vụ y tế khẩn cấp khi cần thiết.
- Cách liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ y tế khẩn cấp.
- Cách vận chuyển nhân viên tới điểm mà nhà cung cấp dịch vụ y tế khẩn cấp có thể tới được khi cần.
- Cách cung cấp hướng dẫn rõ ràng và chính xác tới nơi làm việc cho nhân viên cấp cứu trong trường hợp khẩn cấp.

### 3. TÀI LIỆU —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 5-1

TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về phơi nhiễm do nghề nghiệp đối với bệnh lây qua đường máu.

TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình về bệnh lây qua đường máu được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý đánh giá rủi ro, các quy trình bằng văn bản, đào tạo, lưu giữ hồ sơ và kiểm tra hàng năm.

**Quản lý & Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu khi họ liên quan đến các quy trình về bệnh lây qua đường máu.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu về quy trình bệnh lây qua đường máu.

ĐỊNH NGHĨA

- **Bệnh lây qua đường máu** là các vi sinh vật gây bệnh có trong máu người và có thể gây bệnh cho con người. Những tác nhân gây bệnh này bao gồm, nhưng không giới hạn, vi rút viêm gan B (HBV) và vi rút gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV).

YÊU CẦU

- 1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro về bệnh lây qua đường máu và ghi lại. Bản đánh giá tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định các mối nguy hiểm liên quan đến phơi nhiễm do nghề nghiệp đối với bệnh lây qua đường máu (bao gồm các cá nhân, công việc và khu vực có nguy cơ phơi nhiễm do nghề nghiệp).
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến phơi nhiễm do nghề nghiệp.
  - c. Xác định các biện pháp kiểm soát cần thiết để loại bỏ hoặc giảm rủi ro phơi nhiễm.
- 2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về phơi nhiễm do nghề nghiệp đối với bệnh lây qua đường máu, trong đó tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:
  - a. Tránh tiếp xúc với máu hoặc các vật liệu lây nhiễm tiềm ẩn khác (tất cả dung dịch của cơ thể phải được xem là có nguy cơ lây nhiễm).
  - b. Cung cấp đầy đủ các thiết bị rửa tay và chất khử trùng đối với các vết tràn có nhiễm bệnh lây qua đường máu tiềm ẩn.



- c. Cung cấp thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) (ví dụ: găng tay dùng một lần, thiết bị CPR (Hô hấp nhân tạo), v.v..).
- d. Cung cấp hộp chứa chất thải dành cho các vật sắc nhọn (ví dụ: kính, lưỡi dao, kim khâu, v.v..) có sẵn.
- e. Thải bỏ thiết bị, sản phẩm hoặc vật liệu nghi là bị nhiễm bệnh lây qua đường máu trong các túi và hộp chứa kín có ghi nhãn vi sinh nguy hiểm.
- f. Thải bỏ an toàn các vật liệu bị nhiễm bệnh theo các quy định hiện hành về chất thải.

**3. YÊU CẦU Y TẾ** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình y tế để giảm hoặc loại bỏ rủi ro lây nhiễm bệnh do phơi nhiễm nghề nghiệp. Các quy trình y tế tối thiểu phải bao gồm:

- a. Các chương trình tiêm chủng y tế và các chương trình tiếp theo phải được thực hiện bởi hoặc dưới sự giám sát của bác sỹ có giấy phép hoặc bởi hoặc dưới sự giám sát của chuyên gia y tế có giấy phép khác và nhân viên không phải trả phí.
- b. Vắc xin viêm gan B và loạt tiêm chủng sẽ được cung cấp cho tất cả nhân viên có phơi nhiễm nghề nghiệp.
- c. Đánh giá sau khi phơi nhiễm và các bước tiếp theo đối với tất cả nhân viên bị sự cố phơi nhiễm.
- d. Nhân viên bị ảnh hưởng được cung cấp bản sao kết quả/ư kiến y tế trong ying 15 ngày theo quy tnh y tế.

**4. ĐÀO TẠO** — Tất cả các nhân viên có khả năng bị phơi nhiễm do nghề nghiệp đều phải được đào tạo về bệnh lây qua đường máu vào lúc bắt đầu phân công và là vào hàng năm sau đó. Chương trình đào tạo ít nhất phải bao gồm:

- Quy định và quy tnh hiện hành.
- Giải thích chung về bệnh lây qua đường máu.
- Đường phơi nhiễm (ví dụ: hít vào, theo vết thương hở).
- Các công việc có thể dẫn đến phơi nhiễm.
- Biện pháp kiểm soát và hạn chế.
- Sử dụng đúng cách và vị trí của thiết bị bảo hộ cá nhân.
- Quy tnh y tế và sau khi phơi nhiễm.
- Dấu hiệu và nhãn.
- Quy trình thải bỏ sản phẩm, thiết bị hoặc vật liệu bị nhiễm bệnh.

**5. TÀI LIỆU**—

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn tối thiểu trong thời gian làm việc cộng thêm 30 năm.

Theo luật quy định, không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý rõ ràng bằng văn bản của nhân viên. Hồ sơ y tế sau tối thiểu phải bao gồm:

- a. Hồ sơ tiêm chủng viêm gan B hoặc tuyên bố bằng văn bản về độ nghiêng tự nguyện.
- b. Đánh giá sau khi phơi nhiễm và hồ sơ tiếp theo.



**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ bản đánh giá rủi ro hiện tại.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 5-32

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến thương tích do các bộ phận động của máy.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình bảo vệ máy móc được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình bảo vệ máy móc.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của quy trình bảo vệ máy móc.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của quy trình bảo vệ máy móc.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Thang máy** là một thiết bị nâng bao gồm một mặt sàn hoặc buồng được nâng lên và hạ xuống bằng máy theo trục thẳng đứng để di chuyển người hoặc vật liệu từ tầng này đến tầng khác trong một toà nhà.
- **Khoá/Niêm (LOTO)** đề cập đến các biện pháp và quy trình cụ thể để bảo vệ nhân viên khỏi việc bất ngờ cấp điện hoặc khởi động máy móc và thiết bị hoặc giải phóng năng lượng nguy hiểm khi thực hiện các hoạt động bảo dưỡng hoặc bảo trì.
- **Bảo vệ máy móc** là các phương pháp để bảo vệ người vận hành và các nhân viên khác trong khu vực máy khỏi các mối nguy hiểm như: điểm xiết tới, chi tiết quay, mảnh vụn và tia lửa bắn ra. Ví dụ về các phương pháp bảo vệ gồm có: thanh chắn, thiết bị dừng máy bằng hai tay, khoá liên động, v.v...

## YÊU CẦU

- 1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở đều phải thực hiện đánh giá rủi ro về bảo vệ máy móc và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Điều tra về mối nguy hiểm của tất cả các máy móc và thiết bị liên quan đến các bộ phận động của máy.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
  - c. Xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: hàng rào cố định, khoá liên động, thiết bị kiểm soát bằng hai tay).
- 2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở đều phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về thương tích do các bộ phận động của máy, trong đó tối thiểu phải bao gồm những điều sau:
  - a. Đánh giá thiết bị mới và/hoặc thiết bị được điều chỉnh, đầu tiên là xem xét loại bỏ các mối nguy hiểm sau đó là bảo vệ chống lại các mối nguy hiểm.
  - b. Các thiết bị bảo vệ phải ở tình trạng hoạt động tốt và an toàn tại chỗ.
  - c. Thiết bị bảo vệ không được gây thêm nguy hiểm.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



- d. Quạt và thiết bị quay khác được đặt ở các vị trí phía trên cách bề mặt làm việc chưa đến 2,1 m (7 feet) phải được bảo vệ có các lỗ hở nhỏ hơn 1,25 cm (0,5 inch).
- e. Máy móc có chi tiết quay phải được che chắn và khoá liên động bằng cơ cấu ngắt tự động.
- f. Cố định máy móc hoặc thiết bị có thể di động hoặc di chuyển trong khi vận hành.
- g. Kiểm tra hàng năm việc bảo vệ máy móc.
- h. Bảo dưỡng và sửa chữa dự phòng phải đáp ứng các yêu cầu về khoá/niêm.

### **3. THANG MÁY, CẦU THANG CUỐN VÀ THANG MÁY VẬN CHUYỂN VẬT LIỆU —**

**Đánh giá Rủi ro:** Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro đối với thang máy, cầu thang cuốn và thang máy vận chuyển vật liệu và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:

- a. Xác định các mối nguy hiểm liên quan đến sự vận hành và bảo dưỡng thang máy, cầu thang cuốn và thang máy vận chuyển vật liệu.
- b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
- c. Xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro xuống mức có thể chấp nhận được (ví dụ: khoá liên động, bảo dưỡng dự phòng).

**Chương trình:** Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình cho thang máy, cầu thang cuốn và thang máy vận chuyển vật liệu, trong đó tối thiểu phải bao gồm những vấn đề sau:

- a. Ghi rõ tải trọng nâng an toàn. Nếu thiết bị không dành cho con người sử dụng, bảng chỉ dẫn phải ghi rõ điều đó.
- b. Các thiết bị này phải được đặt ở vị trí hoặc lắp đặt để tránh rủi ro gây thương tích cho người sử dụng và người đứng ngoài.
- c. Khoá liên động, thanh chắn và các thiết bị an toàn phải được lắp đặt và vận hành ở những nơi thích hợp để phòng ngừa thương tích.
- d. Thực hiện bảo dưỡng dự phòng thường xuyên.
- e. Các hoạt động sửa chữa và bảo dưỡng phải tuân thủ các yêu cầu về khoá/niêm.
- f. Các thanh chắn và ký hiệu được sử dụng để ngăn đi vào khi thiết bị không hoạt động.
- g. Các quy trình nêu cách sử dụng thang máy, cầu thang cuốn và thang máy vận chuyển vật liệu trong trường hợp khẩn cấp.
- h. Kiểm tra và chứng nhận của bên thứ ba theo định kỳ phù hợp với luật của địa phương.
- i. Chiều cao tịnh không đối với mọi vật cản trên đầu tối thiểu là 2,1 m (7 ft).

### **4. ĐÀO TẠO —** Tất cả nhân viên làm việc với máy móc động đều phải được đào tạo về an toàn khi bắt đầu vào làm. Chương trình đào tạo phải tối thiểu phải bao gồm:

- Các mối nguy hiểm về máy móc.
- Các quy trình vận hành an toàn.

- Thông tin về các thiết bị bảo vệ của máy và cách sử dụng đúng các thiết bị này.
- Quy trình thông báo nếu thiết bị bảo vệ bị mất, hư hỏng, không hoạt động hoặc xuất hiện điều kiện không an toàn khác.

## 5. TÀI LIỆU

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Hồ sơ đánh giá về tuổi thọ của thiết bị mới hoặc thiết bị được điều chỉnh.
- c. Phải lưu giữ hồ sơ kiểm tra và bảo dưỡng trong tối thiểu 3 năm.
- d. Hồ sơ sửa chữa cho tuổi thọ của thiết bị.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Kiểm soát Năng lượng Nguy hiểm” của Nike.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 8-16

### TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để ứng phó với sự cố tiềm ẩn có thể dẫn tới trường hợp khẩn cấp.

### TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chính sách và các quy trình lập kế hoạch và hành động khẩn cấp được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chính sách và các quy trình lập kế hoạch và hành động khẩn cấp.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của chính sách và các quy trình lập kế hoạch và hành động khẩn cấp.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của chính sách và các quy trình về lập kế hoạch và hành động khẩn cấp.

### YÊU CẦU

**1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro hàng năm đối với tình huống khẩn cấp. Bản đánh giá tối thiểu phải bao gồm:

- Xác định sự cố có thể dẫn đến tình huống khẩn cấp. (ví dụ: hỏa hoạn, đe dọa đánh bom, tranh chấp xã hội, ô nhiễm không khí, bắt cóc/con tin, lụt lội, sóng thần, động đất, lốc xoáy, y tế, v.v..).
- Đánh giá rủi ro liên quan đến từng tình huống khẩn cấp.
- Xác định các biện pháp kiểm soát cần thiết để giảm hoặc loại bỏ rủi ro (ví dụ: kế hoạch khẩn cấp, đào tạo, hệ thống báo động, trung tâm kiểm soát, v.v..).

**2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải phát triển và triển khai quy trình lập kế hoạch và hành động khẩn cấp bằng văn bản. Tối thiểu, quy trình phải bao gồm:

- Tên hoặc chức danh của người có thể được liên lạc để biết thêm thông tin hoặc giải thích về nhiệm vụ liên quan đến kế hoạch.
- Vai trò và trách nhiệm của nhân viên cứu hộ (bao gồm lệnh và kiểm soát).
- Biện pháp báo cáo trường hợp khẩn cấp, bao gồm thông báo số khẩn cấp.
- Quy trình sơ tán và kế hoạch được dán (cho các trường hợp khẩn cấp cần phải sơ tán).
- Xác định và bố trí nhân viên ở lại vận hành thiết bị hoặc hoạt động quan trọng của nhà máy trước khi họ sơ tán.





- f. Xác định hoặc cung cấp hỗ trợ cho các cá nhân bị khuyết tật.
- g. Nhiệm vụ cứu hộ và y tế.
- h. Cấp quyền tài khoản cho tất cả nhân viên.
- i. Quá trình thông tin liên lạc để cập nhật trạng thái khẩn cấp cho nhân viên (ví dụ: quay lại công việc, về nhà, v.v..).
- j. Thực tập sơ tán hàng năm cho mỗi nhân viên.
- k. Kiểm tra hàng năm chương trình lập kế hoạch và hành động khẩn cấp.

**3. HỆ THỐNG THÔNG BÁO/BÁO ĐỘNG**—phải được thiết lập tại mỗi cơ sở. Tối thiểu, hệ thống phải bao gồm:

- a. Cảnh báo đầy đủ để thực hiện hành động theo quy trình.
- b. Có thể nhận biết thông báo/báo động trong tiếng ồn xung quanh và các mức ánh sáng.
- c. Thông báo/báo động phải đặc biệt và có thể nhận biết.
- d. Biện pháp kích hoạt hệ thống thông báo/báo động.
- e. Hệ thống phải hoạt động mọi lúc, trừ khi kiểm tra hoặc đang được sửa chữa hoặc bảo dưỡng.
- f. Kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ và hàng năm phải do người có năng lực thực hiện.

**4. ĐÀO TẠO** — Tất cả nhân viên phải nhận được đào tạo ban đầu và bất kỳ khi nào kế hoạch thay đổi và ít nhất phải bao gồm những điều sau:

- Các quy trình khẩn cấp.
- Các quy trình và đường thoát.
- Cách báo cáo trường hợp khẩn cấp.
- Kích hoạt hệ thống thông báo/cảnh báo.

**Nhân viên Cứu hộ:** tất cả nhân viên có thêm vai trò và nhiệm vụ trong trường hợp khẩn cấp phải nhận được đào tạo cụ thể hàng năm liên quan đến nhiệm vụ của họ.

**5. TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Tài liệu về thực tập sơ tán trong tối thiểu 3 năm.



- c.** Tài liệu về kiểm tra và bảo dưỡng hệ thống thông báo/cảnh báo trong tối thiểu 3 năm.
- d.** Kế hoạch khẩn cấp hiện tại.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc về “Quản lý Phòng Cháy” của Nike
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 6-1

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để báo cáo sự cố và quản lý thương tích và bệnh tật. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu như đã nêu trong tiêu chuẩn này hoặc luật và quy định có liên quan của địa phương, tùy theo mức nào nghiêm ngặt hơn.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chương trình quản lý thương tích và bệnh tật được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chương trình và các quy trình quản lý thương tích và bệnh tật.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của chương trình và các quy trình quản lý thương tích và bệnh tật.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của chương trình và các quy trình quản lý thương tích và bệnh tật.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Thương tích hoặc Bệnh tật Liên quan đến Công việc** là một trường hợp hoặc khả năng phơi nhiễm tại nơi làm việc gây nên hoặc góp phần gây nên thương tích hoặc bệnh tật hoặc khiến thương tích hoặc bệnh tật trước đó trở nên trầm trọng hơn.
- **Tình huống cận kề nguy hiểm** là một sự cố bất ngờ mặc dù không dẫn đến thương tích, bệnh tật, hoặc thiệt hại - nhưng có khả năng gây nên những nguy hại trên.

## YÊU CẦU

**1. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở đều phải triển khai các quy trình để quản lý thương tích và bệnh tật, trong đó tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:

- Tất cả các sự cố (thương tích, bệnh tật, tai nạn liên quan đến công việc dẫn đến thiệt hại tài sản hoặc tình huống cận kề nguy hiểm) phải được báo cáo ngay lập tức cho ban quản lý.
- Tất cả các trường hợp tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng (ví dụ: các sự cố dẫn đến phải nằm viện 24 giờ, dị dạng vĩnh viễn, mất một phần cơ thể hoặc bị mù, v.v..) phải được thông báo cho đại diện của Nike, Inc. trong vòng 8 tiếng kể từ khi xảy ra sự cố.
- Báo cáo điều tra sự cố phải được nộp cho ban quản lý địa điểm trong vòng 48 giờ. Báo cáo này tối thiểu phải bao gồm:
  - Tên địa điểm của công trường.
  - Địa điểm và thời gian cụ thể xảy ra sự cố.
  - Thông tin về sự kiện và nhân chứng có liên quan.
  - Tên và số lượng nhân viên bị tử vong hoặc phải nằm viện.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



- Người liên hệ và số điện thoại.
- Bản mô tả đầy đủ về sự cố và tất cả các nguyên nhân liên quan đến sự cố.
- Biện pháp khắc phục cần thiết để ngăn chặn nguy cơ tái diễn.

**d. quản lý thương tích/bệnh tật:**

- Tính bảo mật sự cố.
- Thông báo cho nhân viên bị thương (ví dụ về tiền lương, các giới hạn về y tế, v.v.).
- Điều khoản quay lại làm việc (bao gồm mọi hạn chế công việc và công việc điều chuyển).
- Thực thi mọi hạn chế công việc.

**2. GIỮ HỒ SƠ** — Mỗi cơ sở đều phải giữ hồ sơ về tất cả các thương tích và bệnh tật liên quan đến công việc dẫn đến tử vong, nhập viện, mất ngày làm việc, điều trị y tế xa hơn sơ cứu ban đầu, chuyển hoặc chấm dứt công việc, hoặc mất ý thức cho nhà máy đó, bao gồm:

- a.** Mỗi sự cố phải được nhập trong vòng không quá 6 ngày làm việc sau khi nhận được thông tin.
- b.** Tên của nhân viên hoặc nhà thầu.
- c.** Ngày xảy ra thương tích hoặc bệnh tật.
- d.** Địa điểm xảy ra thương tích hoặc bệnh tật.
- e.** Bản mô tả chung về tai nạn.
- f.** Số ngày làm việc theo lịch bị hạn chế do thương tích hoặc bệnh tật.
- g.** Số ngày không làm việc theo lịch do thương tích hoặc bệnh tật.
- h.** Bảng tổng hợp hàng năm về thương tích/bệnh tật phải được dán ở những khu vực nhân viên có thể tiếp cận. Bảng này phải bao gồm:
  - Tổng số các sự cố gây thương tích và bệnh tật.
  - Tổng số người bị tử vong.
  - Tổng số ngày không làm việc.
  - Tổng số trường hợp phải hạn chế hoạt động công việc hoặc chuyển công việc.
  - Tỷ lệ sự cố, tỷ lệ này được tính như sau:
    - $$\frac{(\text{Tổng số ngày không làm việc} + \text{tổng số trường hợp phải chuyển công việc hoặc hạn chế công việc}) \times 200.000}{\text{Số giờ làm việc của tất cả các nhân viên}} = \text{Tổng tỷ lệ sự cố.}$$
- i.** Ngoài ra, mỗi cơ sở đều phải ghi lại, theo dõi và tổng hợp từng tình huống cận kề nguy hiểm.
  - Tình huống cận kề nguy hiểm có phạm vi nhỏ hơn, tương đối dễ phân tích hơn và dễ giải quyết hơn.
  - Ghi lại đầy đủ dữ liệu để phân tích thống kê; nghiên cứu xu hướng.
  - Tạo cơ hội để ‘nhân viên tham gia’, một yêu cầu cơ bản để Chương trình HSE thành công. Điều này bao gồm các nguyên tắc thay đổi hành vi, chia sẻ trách nhiệm, nhận thức và sự khích lệ v.v...
  - Một trong những vấn đề chính tại nơi làm việc mà báo cáo sự cố Tình huống cận kề nguy hiểm cố gắng giải quyết, dù trực tiếp hay gián tiếp, là cố gắng và tạo ra văn hoá Mở nhờ đó mọi người cùng chia sẻ và

đóng góp một cách có trách nhiệm. Báo cáo Tình huống cận kề nguy hiểm cho thấy giúp tăng mối liên hệ giữa các nhân viên và khuyến khích làm việc theo nhóm để tạo ra một môi trường làm việc an toàn hơn.

### 3. ĐÀO TẠO —

**Báo cáo Thương tích và Bệnh tật:** nhân viên phải được đào tạo về chương trình quản lý thương tích và bệnh tật tại địa điểm. Chương trình đào tạo phải tối thiểu phải bao gồm:

- Báo cáo ngay mọi thương tích hoặc bệnh tật hoặc tình huống cận kề nguy hiểm liên quan đến công việc bất kể mức độ nghiêm trọng.
- Thông báo thông tin về mọi thương tích hoặc bệnh tật ảnh hưởng đến khả năng thực hiện trách nhiệm công việc thông thường của nhân viên.

**Quản lý Thương tích và Bệnh tật:** quản lý và người giám sát phải được đào tạo bổ sung về Chương trình Quản lý Thương tích, Bệnh tật và Tình huống cận kề nguy hiểm tại địa điểm. Chương trình đào tạo bổ sung tối thiểu phải bao gồm:

- Xử lý báo cáo thương tích hoặc bệnh tật hoặc tình huống cận kề nguy hiểm.
- Tiến hành điều tra/phân tích nguyên nhân cốt lõi của tai nạn hoặc tình huống cận kề nguy hiểm.
- Duy trì sự cẩn mật.
- Thông báo cho nhân viên, nhân viên y tế và các cổ đông khác.
- Đưa nhân viên quay trở lại làm việc sau thương tích/bệnh tật.

### 4. TÀI LIỆU —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn ít nhất trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:** Nhật ký thương tích và bệnh tật phải được lưu giữ trong 5 năm tiếp theo tính từ cuối năm liên quan.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 1-15
- Mẫu Báo cáo Tai nạn/Sự cố của Nike
- Mẫu Nhật ký Thương tích/Bệnh tật của Nike

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm về hỏa hoạn tại cơ sở.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng quy trình về phòng cháy được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý quy trình phòng cháy.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của quy trình phòng cháy.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của quy trình phòng cháy.

## YÊU CẦU

- ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro cho phòng cháy và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - Xác định các mối nguy hiểm liên quan đến việc bảo quản và sử dụng vật liệu cháy được và dễ cháy (ví dụ: danh sách các mối nguy hiểm về hỏa hoạn chính và các nguồn bắt lửa).
  - Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
  - Xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: thiết bị chữa cháy, đào tạo, bảo quản an toàn chất dễ cháy, v.v..).
- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình để phòng cháy, trong đó tối thiểu phải bao gồm những điều sau:
  - Phòng Cháy:
    - Giảm thiểu việc bảo quản các vật liệu cháy được và dễ cháy.
    - Bảo quản các chất dễ cháy trong hộp được cho phép.
    - Triển khai chính sách hút thuốc (tức là chỉ hút thuốc trong khu vực được chỉ định).
    - Đảm bảo thiết bị điện được duy trì trong tình trạng hoạt động tốt và an toàn.
  - Phòng Cháy:
    - Vị trí của tất cả thiết bị phòng cháy được ghi lại.
    - Thiết bị phát hiện cháy và hệ thống báo động phù hợp được đặt đúng vị trí.
    - Hệ thống phun chống cháy (nếu có) và quy trình khi hệ thống bị hỏng.
    - Thiết bị chữa cháy được cung cấp phù hợp cho loại hỏa hoạn dự trù xảy ra trong khu vực.
    - Thiết bị chữa cháy dễ lấy và dễ sử dụng.



- Thiết bị chữa cháy được trình bày bằng các ký hiệu.
- Thiết bị và ống mềm chữa cháy được kiểm tra bằng mắt hàng tháng.
- Kế hoạch kiểm tra và bảo dưỡng cho tất cả thiết bị chữa cháy.

**c.** Phòng ngừa Hoả hoạn:

- Số lượng đường và lối thoát hiểm đầy đủ được trình bày bằng các ký hiệu cho phép nhân viên thoát nhanh trong trường hợp khẩn cấp.
- Đường và lối thoát hiểm được giữ thông thoáng mọi lúc. Lối thoát hiểm được mở trong giờ làm việc thông thường và mở hướng ra nơi an toàn.
- Sơ đồ được dán trình bày đường và lối thoát hiểm.
- Cung cấp, kiểm tra và bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng khẩn cấp.

**d.** Nhân viên được yêu cầu sử dụng thiết bị chữa cháy trong trường hợp khẩn cấp phải được hướng dẫn về các mối nguy hiểm và kỹ thuật chữa cháy.

**3. ĐÀO TẠO** — Tất cả nhân viên phải được đào tạo về phòng cháy khi bắt đầu vào làm và ít nhất là vào hằng năm sau đó. Chương trình đào tạo phải tối thiểu phải bao gồm:

- Các mối nguy hiểm về hoả hoạn.
- Đường và lối thoát hiểm.
- Vai trò và trách nhiệm.

**Chữa cháy:** nhân viên có thêm vai trò và nhiệm vụ chữa cháy phải được đào tạo hàng năm ngoài những đào tạo ở trên. Chương trình đào tạo phải bao gồm ít nhất:

- Việc sử dụng thiết bị chữa cháy phù hợp với vai trò của họ.
- Kỹ thuật chữa cháy.
- Thiết bị bảo hộ cá nhân để chữa cháy.
- Vai trò và trách nhiệm bổ sung.

**4. TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a.** Đánh giá rủi ro phòng cháy hiện tại.
- b.** Vị trí hiện tại của thiết bị phòng cháy.
- c.** Phải lưu giữ hồ sơ kiểm tra và bảo dưỡng trong vòng ít nhất 3 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Hành động Khẩn cấp” của Nike.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 6-4

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để đối phó với các sự cố yêu cầu sơ cứu hoặc sự chăm sóc y tế khác.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình sơ cứu được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quá trình và quy trình sơ cứu.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và quy trình sơ cứu.

**Nhân viên** phải báo cáo ngay cho ban quản lý về mọi sự cố liên quan đến công việc yêu cầu sơ cứu.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Sơ cứu** là việc điều trị y tế được thực hiện cho một người bị thương hoặc bị ốm trước khi có điều kiện để chăm sóc y tế chuyên sâu, nếu cần thiết.

## YÊU CẦU

- 1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện việc đánh giá rủi ro và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định mỗi nguy hiểm và địa điểm có thể xảy ra sự cố.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm (bao gồm số lượng nhân viên tại mỗi địa điểm).
  - c. Xác định các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: bộ dụng cụ sơ cứu, thiết bị và nhân viên sơ cứu).
- 2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở đều phải triển khai các quy trình sơ cứu, trong đó tối thiểu phải bao gồm các vấn đề sau:
  - a. Tài nguyên sẵn có (nội bộ hoặc bên ngoài) để đối phó với mọi tình huống khẩn cấp về y tế.
  - b. Các số điện thoại khẩn cấp phải nằm ở vị trí dễ thấy cạnh mỗi điện thoại.
  - c. Địa điểm và khả năng ứng cứu của các cơ sở y tế cũng như các dịch vụ khẩn cấp.
  - d. Phải lưu giữ các hồ sơ về sơ cứu và điều trị y tế.
- 3. NGƯỜI SƠ CỨU** — Mọi cơ sở có người sơ cứu được chứng nhận đều phải đáp ứng được các yêu cầu tối thiểu sau:
  - a. Có đủ số lượng người sơ cứu được đào tạo để sơ cứu được nhiều nhân viên và các mối nguy hiểm tại cơ sở.
  - b. Thông báo cho các nhân viên về tên, địa điểm và thông tin liên hệ của những người sơ cứu.
  - c. Lưu giữ các giấy chứng nhận sơ cứu được yêu cầu.



- 4. THIẾT BỊ SƠ CỨU** — Mỗi cơ sở đều phải có các thiết bị sơ cứu (ví dụ: túi sơ cứu, AED (Khử rung tim tự động ngoài), băng, v.v.) sẵn sàng tùy thuộc vào loại rủi ro. Túi sơ cứu tối thiểu phải bao gồm:
- a. Băng dính vô trùng (đủ kích thước).
  - b. Gạc thấm.
  - c. Miếng dán mắt vô trùng.
  - d. Băng tam giác.
  - e. Dụng cụ điều trị bong.
  - f. Găng tay dùng một lần.
  - g. Bảng chỉ dẫn rõ ràng cho các hộp và thiết bị sơ cứu.
  - h. Kiểm tra và bổ sung hàng tháng để đáp ứng được các yêu cầu tối thiểu về dụng cụ bên trong túi sơ cứu
- 5. BỒN RỬA MẮT VÀ THIẾT BỊ RỬA CƠ THỂ** — Khi có rủi ro phơi nhiễm hoá học với mắt, mặt hoặc cơ thể, cần phải có bồn rửa mắt hoặc thiết bị rửa cơ thể, thiết bị này phải đạt các yêu cầu tối thiểu sau đây:
- a. Nước phải uống được.
  - b. Tốc độ của nước không gây ra thương tích.
  - c. Tốc độ chảy tối thiểu là: 1,5 L trong tối thiểu 15 phút.
  - d. Không có cạnh sắc.
  - e. Vòi xả phải được che đậy để tránh nhiễm bẩn trong không khí.
  - f. Van kiểm soát được đặt ở vị trí dễ dàng thấy và khi được kích hoạt thì giữ nguyên ở trạng thái bật cho đến khi được tắt.
  - g. Phải nằm trong phạm vi 30 m (100 ft) so với vật liệu nguy hiểm.
  - h. Có thể tiếp cận và nhận biết bằng dấu hiệu rất rõ ràng.
  - i. Vòi xả nước được đặt ở vị trí cách sàn từ 83,8 cm (33 inch) đến 114,3 cm (45 inch).
  - j. Các thiết bị độc lập có bình chứa dung dịch rửa phải được làm bằng các vật liệu không bị ăn mòn. Dung dịch rửa phải được bảo vệ khỏi các chất gây ô nhiễm trong không khí.
  - k. Nhiệt độ nước trong các thiết bị phải được giữ trong khoảng từ 15 đến 35 C (60 đến 90° F).
  - l. Tất cả thiết bị và ống dẫn đều phải được bảo vệ đông lạnh.
  - m. Thiết bị bồn rửa mắt đứng phải được khởi động hàng tuần để rửa đường ống và xác minh vận hành đúng cách. Các thiết bị độc lập phải được kiểm tra theo quy định của nhà sản xuất.

**ĐÀO TẠO**— Mọi nhân viên đều phải được đào tạo về các quy trình và thủ tục Sơ Cứu của địa điểm. Tối thiểu, chương trình đào tạo phải bao gồm:

- Người đề liên hệ khi xảy ra mọi sự cố cần phải sơ cứu hoặc hỗ trợ y tế khác.
- Vị trí của thiết bị sơ cứu tại khu vực làm việc.
- Báo cáo mọi sự cố liên quan đến công việc cần phải sơ cứu hoặc hỗ trợ y tế khác.
- Cách sử dụng đúng bồn rửa mắt khẩn cấp hoặc thiết bị rửa cơ thể nếu bị tiếp xúc với vật liệu nguy hiểm dẫn đến thương tích ở mắt, mặt hoặc cơ thể.

**Người sơ cứu:** Tất cả những người sơ cứu đều phải được đào tạo bổ sung. Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- Giấy chứng nhận về sơ cứu.
- Các quy trình cụ thể tại cơ sở bao gồm ứng cứu sơ cứu, các bệnh lây qua đường máu và báo cáo sự cố.

## **6. TÀI LIỆU —**

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn ít nhất trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:** Mỗi cơ sở phải giữ hồ sơ về:

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Hồ sơ kiểm tra của túi sơ cứu và bồn rửa mắt/thiết bị rửa cơ thể trong tối thiểu 1 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc về “Bệnh lây qua đường máu” của Nike.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc về “Quản lý Hệ thống Thương tích và Bệnh tật” của Nike.
- Sổ tay HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường) của Nike, trang 6-18

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm về điện.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng quy trình của chương trình an toàn về điện được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý bản đánh giá rủi ro, quy trình bằng văn bản, đào tạo, giữ hồ sơ và kiểm tra hàng năm cho chương trình an toàn về điện.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ yêu cầu khi họ tham gia quy trình an toàn về điện.

**Nhân viên** phải tuân thủ yêu cầu của quy trình an toàn về điện.

## YÊU CẦU

- ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro cho mỗi nhiệm vụ về điện và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - Xác định các nhiệm vụ liên quan đến điện và các mối nguy hiểm kết hợp.
  - Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
  - Biện pháp kiểm soát để giảm hoặc loại bỏ rủi ro (ví dụ: thiết bị bảo hộ cá nhân, quy trình vận hành, đào tạo, thực tiễn làm việc an toàn, v.v..).
- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm về điện. Quy trình tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:
  - An toàn chung về điện:
    - Chỉ nhân viên chuyên trách và được đào tạo mới có thể tiến hành sửa chữa thiết bị điện.
    - Cá nhân thực hiện công việc trên mạch điện được cấp điện phải có trình độ phù hợp và được ủy quyền cụ thể để thực hiện công việc đó.
    - Các khu vực phân phối điện phải được bảo vệ tránh hư hại do tai nạn (ví dụ: phòng được thiết kế chuyên dụng, sử dụng thanh ngang và trụ bảo vệ lớn, v.v..).
    - Quyền vào phòng phân phối điện phải được hạn chế cho nhân viên chuyên trách.
    - Tất cả bảng phân phối điện, cầu dao, công tắc và hộp nối phải được bao bọc hoàn toàn và được bảo vệ không bị ẩm ướt.
    - Tất cả thiết bị kiểm soát điện phải được dán nhãn để xác định thiết bị được kiểm soát.
    - Tất cả bảng phân phối phải cách nhau 0,9 m (3 feet).
    - Tất cả ống dẫn phải được hỗ trợ đầy đủ suốt chiều dài ống dẫn. Nghiêm cấm gắn các phụ tùng không sử dụng điện vào ống dẫn.
    - Tất cả dây điện và cáp phải trong tình trạng tốt (không có dây bị hở).



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



- Chỉ tạm thời sử dụng dây nối dài.
- Thiết bị Ngắt mạch Rò điện (GFCI) phải được cung cấp cho các địa điểm ẩm ướt.
- Phải có quy tắc an toàn cụ thể về điện tại công trường.

**b. Kiểm tra Điện:**

- Cơ sở phải có lịch biểu thử nghiệm và kiểm tra. Tần suất số lần kiểm tra này tùy thuộc vào quy định quốc gia tại địa phương, loại thiết bị, môi trường sử dụng thiết bị và tần suất sử dụng.
- Phải kiểm tra các sửa đổi quan trọng cho các cơ sở hiện tại và mới để xác minh tuân thủ với các quy tắc và tiêu chuẩn.
- Quy trình ưu tiên và khắc phục thiếu điện.

**c. Thiết bị Bảo hộ (cho công việc trên mạch được cấp điện):**

- Phải đi giày/ủng bảo hộ theo điện áp và đeo kính bảo hộ như yêu cầu theo bản đánh giá rủi ro.
- Tất cả dụng cụ được sử dụng cho công việc về điện phải được cách điện đúng cách.
- Phải lắp đặt chiếu thăm theo điện áp ở một trước của tất cả bảng phân phối điện trong phòng kỹ thuật điện.

**3. ĐÀO TẠO** — Tất cả nhân viên phải được đào tạo các quy tắc an toàn về điện và quy trình báo cáo thiếu điện.

**An toàn về Điện:** Cá nhân có đủ trình độ làm việc trên bất kỳ hệ thống điện hoặc mạch có điện nào, ít nhất phải được đào tạo về các yêu cầu cụ thể sau tại công trường:

- Nhận biết các mối nguy hiểm liên quan đến môi trường làm việc của họ.
- Sử dụng quy trình và thiết bị bảo hộ phù hợp.
- Quy trình để khóa và niêm các mạch điện và thiết bị điện được cấp điện một cách an toàn.
- Bảo quản và bảo dưỡng thiết bị bảo hộ cá nhân.

**4. TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Phải giữ hồ sơ bệnh và thương tích do điện trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

**a.** Đánh giá rủi ro hiện tại

**b.** Hồ sơ kiểm tra phải được lưu giữ theo tuổi thọ của thiết bị hoặc cơ sở.

*Từ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Kiểm soát Năng lượng Nguy hiểm” của Nike.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 8-31

## TIÊU CHUẨN

Nhà máy sản xuất phải đảm bảo cung cấp một môi trường làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những biện pháp cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc khi đang vận hành các thiết bị sản xuất trong nhà máy. Nhà máy sản xuất có những hệ thống để giúp phát hiện, phòng tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và thi hành các chính sách và quy trình LOTO đối với các loại máy móc và thiết bị để đảm bảo hiệu quả việc kiểm soát năng lượng nguy hiểm.

## TRÁCH NHIỆM

**Ban Quản Lý Nhà Máy** - có trách nhiệm đảm bảo các quy trình LOTO được phát triển, thi hành và tuân thủ tại nhà máy.

**Đại Diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** – có trách nhiệm thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình LOTO.

**Quản Lý và Chuyên Trưởng** - có trách nhiệm đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của quy trình LOTO tại nhà máy.

**Nhân Viên** – có trách nhiệm tuân thủ các yêu cầu của quy trình LOTO.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Năng lượng nguy hiểm** là bất kỳ năng lượng được lưu trữ hoặc còn lại trong máy móc có thể gây nguy hiểm do việc năng lượng khởi động bất ngờ hoặc do sự giải phóng bất ngờ của năng lượng lưu trữ - bao gồm năng lượng điện, năng lượng nhiệt, các phản ứng hoá học, chuyển động cơ học, năng lượng tiềm ẩn hoặc năng lượng lưu trữ.
- **Khoá/nhiêm (LOTO)** là các quy trình thực tiễn và cụ thể nhằm bảo vệ nhân viên khỏi các nguy hiểm do việc bất ngờ giải thoát năng lượng từ việc khởi động các máy móc và thiết bị, hay việc giải phóng năng lượng nguy hiểm trong khi đang tiến hành các hoạt động bảo trì tại nhà máy.

## YÊU CẦU

- 1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Nhận dạng các thiết bị, công việc (như lắp đặt, bảo dưỡng, kiểm tra, vệ sinh, sửa chữa máy móc hoặc thiết bị) và các mối nguy hại liên quan đến từ việc các nguồn năng lượng nguy hiểm không được kiểm soát.
  - b. Đánh giá các rủi ro liên quan đến năng lượng nguy hiểm.
  - c. Xác định và thi hành các biện pháp cần thiết để loại bỏ hoặc giảm thiểu rủi ro (thực hiện quy trình LOTO)
- 2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi nhà máy phải phát triển và thi hành các quy trình để giảm thiểu hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến việc kiểm soát năng lượng nguy hiểm. Quy trình tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:
  - a. Các thiết bị có nhiều nguồn năng lượng phải có quy trình LOTO cụ thể bằng văn bản.
  - b. Để bảo đảm an toàn cho các thiết bị kiểm soát năng lượng, nhà máy phải cung cấp các khóa, chìa khóa và thẻ riêng biệt cho từng thiết bị. Chỉ có nhân viên lắp đặt mới có quyền tháo dỡ các thiết bị đã được cung cấp.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



**c. Cách ly hoặc ngắt mạch thiết bị:**

- Ngắt kết nối hoặc tắt máy móc/động cơ cung cấp điện cho các hệ thống máy móc.
- Ngắt mạch điện bằng cách ngắt kết nối nguồn/ khoá.
- Chặn các dòng khí hoặc chất lỏng trong các hệ thống thuỷ lực, khí nén hoặc khí theo dòng.
- Chặn các bộ phận máy móc có khả năng chuyển động không mong muốn do tác động của trọng lượng.

**d. Giải phóng hết các tất cả các năng lượng được lưu trữ sau khi ngắt mạch hệ thống**

- Thông gió cho khí và chất lỏng từ bình áp suất, bể chứa hoặc ắc quy cho tới khi áp suất bên trong bằng áp suất khí quyển (sau khi xem xét an toàn của công nhân và môi trường).
- Xả tụ điện bằng cách tiếp đất.
- Nhả hoặc chặn lò xo bị căng hoặc nén.
- Giải phóng lực ì bằng cách để các hệ thống dừng hoàn toàn sau khi tắt và cách ly.

**e. Kiểm tra việc cách ly hoặc ngắt mạch.****f. Cung cấp năng lượng lại cho các thiết bị:**

- Việc kiểm tra công việc, tháo khoá, khởi động an toàn và cấp điện lại chỉ được thực hiện khi xác định không có nhân viên ở các điểm nguy hiểm.
- Khi phải tháo tạm thời thiết bị LOTO để kiểm tra hoặc đặt máy móc/ thiết bị, nhân viên phải được cung cấp đầy đủ các thiết bị bảo hộ an toàn.
- Nhân viên phải được thông báo khi công việc hoàn tất và thiết bị bắt đầu hoạt động.
- Có sự giám sát việc cung cấp năng lượng lại cho các thiết bị nhằm bảo đảm vận hành an toàn.

**g. Việc sử dụng nhãn khi không còn biện pháp cách ly nào khác.****h. Có nhiều thiết bị khoá và quy trình khi có nhiều nhân viên tham gia vào quy trình cách ly.****i. Việc bắt buộc tháo bỏ các khóa an toàn chỉ được thực hiện bởi đích thân Ban Quản Lý Nhà Máy, sau khi biết chắc mức độ an toàn của máy móc và bảo đảm rằng tất cả các nhân viên đã ở ngoài khu vực nguy hiểm.****3. KIỂM TRA GIÁM SÁT** — Hàng năm mỗi nhà máy phải có quy trình giám sát khóa an toàn được ghi lại bằng văn bản, áp dụng cho nhân viên nhà máy, các nhà thầu và nhà thầu phụ.**HUẤN LUYỆN** — Tất cả nhân viên phải được huấn luyện cơ bản về khóa an toàn (LOTO).

Nhân viên tham gia và thi hành công việc LOTO phải được huấn luyện toàn diện và đầy đủ. Việc huấn luyện này phải được nhắc lại tối thiểu hàng năm, bao gồm:

- Vị trí, dụng cụ và biện pháp để cách ly TẤT CẢ các nguồn năng lượng.
- Cách sử dụng khoá và thẻ trên các thiết bị kiểm soát.
- Cách xác minh việc cách ly.
- Quy trình khởi động và cung cấp năng lượng lại một cách an toàn.
- Xác định và kiểm soát mối nguy hiểm.

#### 4. TÀI LIỆU

**Hồ Sơ Huấn Luyện:** Nhà máy phải lưu giữ hồ sơ huấn luyện tối thiểu trong 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Nhà máy phải lưu giữ hồ sơ các sự cố liên quan đến việc tiếp xúc năng lượng nguy hiểm, tối thiểu trong 5 năm.

**Hồ Sơ Khác:**

- a. Nhà máy phải lưu giữ bản đánh giá rủi ro hiện hành nhất.
- b. Nhà máy phải lưu giữ các hồ sơ kiểm tra giám sát tối thiểu trong 3 năm.

*Trừ trường hợp được xác định cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu Chuẩn Quản Lý này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà máy phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục xây dựng các nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của mình..*

*TÀI LIỆU THAM KHẢO:*

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 8-10

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để xác định và quản lý vật liệu chứa amiăng (ACM).

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình để xác định, quản lý và làm việc khi có hoặc nghi là có ACM phải được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quá trình và quy trình đối với ACM.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và quy trình đối với ACM.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và quy trình đối với ACM.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Amiăng** là khoáng chất xuất hiện tự nhiên, được cấu tạo thành từ các sợi dài và mỏng. Các sợi này có thể nguy hiểm nếu con người hít phải chúng như bụi và được xem là góp phần làm tăng nguy cơ bị ung thư phổi. Nhà thầu phải thiết lập các hướng dẫn và quy trình vận hành cũng như lưu giữ vật liệu chứa amiăng (ACM) để bảo vệ tất cả nhân viên, nhà thầu, khách thăm và nhà cung cấp khỏi các mối nguy hiểm tiềm ẩn về sức khỏe của các bệnh liên quan đến amiăng. Tiêu chuẩn này áp dụng cho tất cả các toà nhà và công trình của nhà thầu. Tiêu chuẩn này áp dụng cho công việc hàng ngày mà nhân viên có thể tiếp xúc với amiăng, cũng như công việc được thực hiện để sửa chữa hoặc loại bỏ Vật liệu chứa amiăng.
- **Vật liệu chứa amiăng (ACM)** là bất kỳ vật liệu nào có chứa trên 1% amiăng theo khối lượng. Các loại khoáng chất amiăng bao gồm amiăng xanh, amiăng nâu, amiăng trắng, anthophyllite, tremolite và actinolite.

## YÊU CẦU

1. **ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro ACM và ghi lại. Bản đánh giá tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Việc xác định vị trí, số lượng, loại, điều kiện và các mối nguy hiểm có liên quan của ACM đã biết hoặc nghi là có phải do một người có đủ chuyên môn thực hiện.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến ACM.
  - c. Xác định các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: ghi nhãn, kiểm soát tiếp cận, kiểm tra).
2. **CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mọi cơ sở có hoặc nghi là có ACM đều phải phát triển và triển khai các quy trình, tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:
  - a. Liên hệ với các nhân viên bị ảnh hưởng để biết nơi có ACM và các mối nguy hiểm liên quan đến sức khỏe.



- b.** Ghi nhãn ACM, trong đó bao gồm: nguy hiểm, chứa amiăng và cảnh báo.
- c.** Sử dụng giấy phép làm việc cho tất cả công việc về ACM.
- d.** Công việc chỉ được hoàn thành bởi người được đào tạo và có năng lực.
- e.** Trình bày cách sử dụng đúng thiết bị bảo hộ cá nhân, kiểm soát kỹ thuật, các yêu cầu về công việc vệ sinh, thiết bị lưu giữ và vệ sinh khi làm việc với ACM.
- f.** Thải bỏ đúng cách ACM theo các yêu cầu luật pháp tại địa phương.
- g.** Kiểm tra hàng quý để xác minh điều kiện của ACM đã biết hoặc nghi là có.
- h.** Thực hiện theo dõi y tế đối với các cá nhân làm việc với ACM.

### 3. ĐÀO TẠO—

**Nhận thức về amiăng:** tất cả nhân viên làm việc với ACM đã biết hoặc nghi là có phải được đào tạo hàng năm. Chương trình đào tạo phải bao gồm:

- Nhận biết cơ bản về ACM.
- Các mối nguy hiểm về sức khỏe liên quan đến ACM.
- Các hoạt động có thể dẫn đến việc phát tán sợi amiăng.
- Yêu cầu thông báo trong trường hợp ACM gây ảnh hưởng.
- Các chính sách và quy trình cụ thể về ACM tại công trường.

**Nhân viên lưu giữ ACM:** Tất cả nhân viên tiếp xúc trực tiếp với ACM, như đội ngũ lưu giữ hoặc giám sát, sẽ được đào tạo bổ sung hàng năm như sau:

- Cách tránh hư hại đối với ACM.
- Sử dụng, điều chỉnh, giới hạn và bảo quản thiết bị bảo hộ cá nhân.
- Quy trình lưu giữ ACM.
- Dấu hiệu hư hại và xuống cấp của ACM tại địa điểm.
- Ứng phó với việc phát tán sợi.

### 4. TÀI LIỆU—

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo nhân viên trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Nếu có thể, mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn tối thiểu trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Phải lưu giữ hồ sơ của tất cả sự cố liên quan đến ACM. Phải lưu giữ những hồ sơ này trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a.** Đánh giá rủi ro kho chứa ACM hiện tại.
- b.** Giữ hồ sơ lưu giữ, sửa chữa và thải bỏ (bao gồm giấy phép và báo cáo của phòng thí nghiệm) trong thời gian làm việc cộng thêm 30 năm.
- c.** Lưu giữ các bản kiểm tra hàng quý về ACM đã biết hoặc nghi là có trong tối thiểu 3 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 5-35

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến việc đi vào không gian hạn chế.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình đi vào không gian hạn chế được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quá trình và quy trình về việc đi vào không gian hạn chế.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ yêu cầu của các quá trình và quy trình về việc đi vào không gian hạn chế.

**Nhân viên** phải tuân thủ yêu cầu của các quá trình và quy trình về việc đi vào không gian hạn chế.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Không gian hạn chế** là không gian không đủ rộng để nhân viên đi vào, hạn chế các phương tiện ra vào và không được thiết kế để nhân viên làm việc liên tục (ví dụ: miệng cống, cống ngầm, đường hầm, ống xả, bể chứa, hố).
  - Không gian hạn chế bắt buộc có giấy phép có một hoặc nhiều đặc điểm sau:
    - Có khả năng chứa không khí nguy hiểm;
    - Vật liệu có thể nhấn chìm nhân viên;
    - Hình dạng bên trong có thể khiến cho nhân viên bị mắc kẹt hoặc nghẹt thở do các bức tường cùng độ vênh phía trong hoặc sàn nhà dốc và trượt đến các đoạn nhỏ hơn; hoặc
    - Chứa bất kỳ mối nguy hiểm nghiêm trọng nào khác đến sự an toàn và sức khỏe.
  - Không gian hạn chế không bắt buộc có giấy phép là không gian hạn chế không chứa bất kỳ mối nguy hiểm nào có thể gây ra tử vong hoặc tổn thương nghiêm trọng về thể xác, và không có nguy hiểm về khí cũng như không tiềm ẩn mọi nguy hiểm về khí.

## YÊU CẦU

- ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro cho mỗi không gian hạn chế và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định tất cả các không gian hạn chế và các mối nguy hiểm có liên quan.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến mỗi nguy hiểm.
  - c. Xác định các biện pháp kiểm soát để giảm hoặc loại bỏ rủi ro (ví dụ: quy trình đi vào, thiết bị bảo hộ cá nhân, giao tiếp, đào tạo, v.v.).
- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình bằng văn bản đối với không gian hạn chế, trong đó tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:



**a. Không gian hạn chế bắt buộc có giấy phép:**

- Không gian hạn chế có rủi ro trung bình hoặc cao được xác định khi đánh giá rủi ro phải có giấy phép đi vào.
- Nhân viên không có thẩm quyền phải hạn chế đi vào không gian hạn chế bắt buộc có giấy phép.
- Các ký hiệu cảnh báo phải được dán ở tất cả các điểm đi vào. Ký hiệu phải ghi:

**“NGUY HIỂM – KHÔNG GIAN HẠN CHẾ BẮT BUỘC CÓ GIẤY PHÉP, KHÔNG ĐI VÀO”.**

**b. Trách nhiệm của người vào, người giám sát của người vào và người tham gia không gian hạn chế bắt buộc có giấy phép.****c. Các yêu cầu về giấy phép vào:**

- Tên không gian hạn chế.
- Mục đích, ngày đi vào và thời gian làm việc bao gồm ngày và giờ hết hạn đi vào.
- Danh sách những người đi vào, người tham gia và người giám sát đi vào có thẩm quyền.
- Các mối nguy hiểm liên quan đến không gian hạn chế và cách kiểm soát chúng.
- Quy trình cách ly.
- Những điều kiện đi vào được chấp nhận.
- Kiểm tra không khí bắt buộc và các kết quả giám sát liên tục.
- Các yêu cầu cứu hộ và ứng cứu.
- Quy trình thông tin liên lạc đối với người tham gia và người vào.
- Thiết bị bắt buộc khi đi vào (ví dụ: tháp ba chân và bộ tời, dây đai an toàn toàn thân).
- Chi tiết các giấy phép khác (ví dụ: công việc ở nơi có nhiệt độ cao).

**d. Điều chỉnh và tự điều chỉnh trước khi đi vào hàng năm đối với tất cả thiết bị giám sát và kiểm tra.****e. Mỗi cơ sở phải có quy trình được ghi lại hàng năm đối với việc đi vào không gian hạn chế bao gồm nhân viên, nhà thầu và nhà thầu phụ.****f. Các yêu cầu phân loại không gian hạn chế là không gian hạn chế không cần giấy phép.**

- Đảm bảo không gian hạn chế không chứa không khí tiềm ẩn nguy hiểm hoặc thực sự nguy hiểm.
- Đảm bảo không gian hạn chế không chứa các mối nguy hiểm có thể dẫn đến tử vong hoặc tổn thương nghiêm trọng về thể xác. Các mối nguy hiểm này bao gồm các mối nguy hiểm đối với sức khỏe và sự an toàn được nhận biết, trong đó bao gồm sự cố chìm trong vật liệu lỏng hoặc rắn, điện giật hoặc các bộ phận chuyển động.
- Khi đi vào để loại bỏ các mối nguy hiểm thì không gian phải được coi là không gian hạn chế bắt buộc có giấy phép cho đến khi các mối nguy hiểm được loại bỏ.
- Phân loại lại không gian hạn chế không có giấy phép thành không gian hạn chế bắt buộc có giấy phép, nếu cần thiết khi những thay đổi trong sử dụng hoặc cấu hình của không gian làm tăng nguy hiểm cho người vào



**3. ĐÀO TẠO** — Việc đào tạo sẽ được tiến hành cho tất cả nhân viên tham gia vào công việc trong không gian hạn chế (ví dụ: người vào, người tham dự, người giám sát, nhóm cứu hộ) vào lúc bắt đầu phân công và ít nhất hàng năm sau đó. Chương trình đào tạo này phải bao gồm:

- Mỗi nguy hiểm khi vào không gian hạn chế và biện pháp kiểm soát.
- Giấy phép vào.
- Sử dụng tất cả thiết bị.
- Giao tiếp.
- Các yêu cầu cứu hộ và ứng cứu.

#### **4. TÀI LIỆU#####**

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn ít nhất trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Phải giữ hồ sơ của tất cả sự cố liên quan đến không gian hạn chế. Phải lưu giữ những hồ sơ này trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Giấy phép vào không gian hạn chế trong tối thiểu 1 năm.
- c. Hồ sơ hiệu chỉnh thiết bị giám sát trong tối thiểu 3 năm.
- d. Hồ sơ giám sát trong tối thiểu 3 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 4-53

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về sức khỏe, an toàn và môi trường liên quan đến các hoạt động của nhà thầu và nhà thầu phụ.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình về an toàn của nhà thầu được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đội diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chương trình an toàn của nhà thầu.

**Người liên hệ của Nhà thầu** phải đảm bảo rằng nhà thầu tham gia và nhân viên tham gia được đào tạo và tuân thủ yêu cầu của chương trình an toàn của nhà thầu.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng người liên hệ của nhà thầu tham gia và nhân viên tham gia được đào tạo và tuân thủ yêu cầu của chương trình an toàn của nhà thầu.

**Nhà thầu và Nhân viên** phải tuân thủ yêu cầu của chương trình về an toàn của nhà thầu.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Người liên hệ của nhà thầu** là cá nhân chịu trách nhiệm việc điều phối các hoạt động công việc dự án của nhà thầu hoặc nhà thầu phụ.

## YÊU CẦU

**1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện việc đánh giá rủi ro và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:

- Các nhiệm vụ và mối nguy hiểm kết hợp có thể được ký hợp đồng hoặc ký hợp đồng phụ.
- Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm được liệt kê.
- Xác định biện pháp kiểm soát để giảm hoặc loại bỏ rủi ro.

**2. XÉT TUYỂN** — Mỗi cơ sở phải có quy trình xét tuyển cho bất kỳ nhà thầu hoặc nhà thầu phụ thực hiện việc bảo dưỡng thiết bị hoặc cơ sở hoặc đang thực hiện các nhiệm vụ có rủi ro cao hơn mức "thấp". Quy trình xét tuyển tối thiểu phải bao gồm:

- Biểu mẫu sơ tuyển do mỗi nhà thầu tham gia hoàn tất bao gồm:
  - Thực hiện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) trước đây.
  - Các yêu cầu bảo hiểm trách nhiệm tối thiểu (1 triệu đô la Mỹ cho mỗi sự cố/tổng cộng 2 triệu đô la Mỹ được khuyến nghị).



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



- Triển khai các chương trình an toàn thích hợp và đào tạo.

- b. Quy trình đánh giá để chấp nhận hoặc từ chối nhà thầu.
- c. Danh sách các nhà thầu đủ tiêu chuẩn được ghi lại.
- d. Kiểm tra hàng năm các nhà thầu đủ tiêu chuẩn được liệt kê.

**3. KIỂM TRA/ĐỊNH HƯỚNG TRƯỚC KHI LÀM VIỆC** — Mỗi cơ sở phải tiến hành kiểm tra và định hướng trước khi làm việc cho nhà thầu/nhà thầu phụ

tối thiểu bao gồm:

- a. Việc định hướng của cơ sở bao gồm lối thoát hiểm, nhận biết báo động và các hoạt động phải thực hiện trong trường hợp khẩn cấp.
- b. Xác minh mọi chương trình đào tạo hoặc chứng chỉ bắt buộc của nhà thầu/nhà thầu phụ.
- c. Xác minh bằng chỉ dẫn an toàn hóa chất (MSDS) cho mọi hoá chất được mang tới công trường.
- d. Kiểm tra thiết bị được mang tới công trường để đảm bảo thiết bị trong tình trạng tốt và thỏa mãn tất cả yêu cầu theo quy định.
- e. Kiểm tra tất cả các quy định HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) phù hợp cũng như chính sách và quy trình HSE của cơ sở.
- f. Kiểm tra các quy tắc an toàn chung.
- g. Các yêu cầu về công việc vệ sinh, dọn dẹp và thải bỏ.
- h. Báo cáo sự cố.
- i. Điều khoản về không tuân thủ.

**4. GIÁM SÁT**—Mỗi cơ sở phải có quy trình giám sát cho nhà thầu/nhà thầu phụ. Mức độ giám sát phải được xác định bằng mức rủi ro liên quan đến nhiệm vụ.

**5. ĐIỀU KHOẢN VỀ KHÔNG TUÂN THỦ**—Mỗi cơ sở phải có quy trình đối với việc không tuân thủ bất kỳ phần nào trong chính sách và quy trình của nhà thầu.

**6. ĐÀO TẠO** — Tất cả Quản lý, người giám sát và nhân viên tham gia phải được đào tạo về quy trình của chương trình an toàn của nhà thầu.

**7. TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải giữ hồ sơ đào tạo và kiểm tra/định hướng trước khi làm việc trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Xét tuyển**

- a. Mỗi cơ sở phải giữ biểu mẫu sơ tuyển/xét tuyển hiện tại.

- b.** Mỗi cơ sở phải giữ bản đánh giá biểu mẫu sơ tuyển/xét tuyển hiện tại.

**Hồ sơ Khác**

- a.** Mỗi cơ sở phải giữ bản đánh giá rủi ro hiện tại về nhiệm vụ của nhà thầu.
- b.** Mỗi cơ sở phải giữ hồ sơ giám sát trong tối thiểu 3 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 4-52

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm về lao động.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình của chương trình lao động được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý bản đánh giá rủi ro, quy trình bằng văn bản, đào tạo, lưu giữ hồ sơ và kiểm tra hàng năm cho các chính sách và quy trình về lao động.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ yêu cầu khi họ tham gia quy trình lao động.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của quy trình lao động.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Nhân trắc học** là giao đúng việc cho người phải làm công việc đó, thông qua việc thiết kế thiết bị và quy trình.

## YÊU CẦU

**1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro được ghi lại cho mỗi nhiệm vụ. Bản đánh giá tối thiểu phải bao gồm:

- Xác định nhiệm vụ và các mối nguy hiểm kết hợp.
- Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
- Xác định biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: thiết kế khu vực làm việc, quay vòng công việc).

**2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình để giải quyết các mối nguy hiểm về lao động. Quy trình tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:

- Báo cáo sớm rối loạn cơ xương (MSD), dấu hiệu và triệu chứng cũng như các mối nguy hiểm về MSD
- Quy trình tham gia của nhân viên bao gồm giao tiếp định kỳ về nhân trắc học và đánh giá đề xuất của nhân viên liên quan đến vấn đề về lao động.
- Quy trình khắc phục vấn đề về lao động được trình bày thông qua việc báo cáo các mối nguy hiểm hoặc xu hướng thương tích trong lao động.
- Đối với các hoạt động lặp lại, cơ hội phá vỡ hoặc thay đổi trong hoạt động được cung cấp.
- Đánh giá trạm máy tính cá nhân.
- Kết hợp nhân trắc học với thiết kế thiết bị và quy trình.



**3. ĐÀO TẠO**—Tất cả những người tham gia vào các nhiệm vụ liên quan đến các mối nguy hiểm về lao động phải được đào tạo. Chương trình đào tạo phải bao gồm:

- MSD (Rối loạn cơ xương) thông thường, dấu hiệu và triệu chứng.
- Tầm quan trọng của việc báo cáo sớm bệnh MSD (Rối loạn cơ xương), dấu hiệu và triệu chứng cũng như hậu quả của việc không báo cáo bệnh sớm.
- Cách báo cáo bệnh MSD (Rối loạn cơ xương), dấu hiệu và triệu chứng ở nơi làm việc.
- Các loại nhân tố rủi ro, công việc và các hoạt động trong công việc liên quan đến các mối nguy hiểm về bệnh MSD (Rối loạn cơ xương).
- Phương pháp, công cụ hoặc thiết bị được sử dụng để giảm bớt nhân tố rủi ro.
- Chi tiết về chương trình nhân trắc học tại công trường.

#### **4. TÀI LIỆU**

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn tối thiểu trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Phải lưu giữ hồ sơ bệnh và thương tích trong lao động trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:** Đánh giá rủi ro hiện tại và đánh giá trạm lao động cá nhân.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

#### *TÀI LIỆU THAM KHẢO:*

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Quản lý Bệnh/Thương tích” của Nike.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 5-15

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến rơi ngã, trên hoặc qua nơi làm việc trên cao và để bảo vệ nhân viên hoặc nhà thầu không bị vật rơi đập vào.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng quy trình chống rơi ngã được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý quy trình chống rơi ngã.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của quy trình chống rơi ngã.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của quy trình chống rơi ngã.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Hệ thống chống rơi ngã** là việc sử dụng nhiều thành phần thiết bị an toàn được chấp thuận như dây đai an toàn toàn thân, dây đai chống sốc, thiết bị giảm tốc, cáp bảo hiểm thẳng đứng và thiết bị neo, được liên kết để ngăn rơi ngã tự do.

## YÊU CẦU

- 1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO**—Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro rơi ngã và ghi lại. Bản đánh giá tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định nhiệm vụ nào của công việc mà nhân viên hoặc vật có nguy cơ bị rơi.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến nhiệm vụ làm việc ở trên cao.
  - c. Xác định và triển khai biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro.
- 2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH**—Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ nguy cơ rơi ngã hoặc bị vật rơi đập vào. Quy trình tối thiểu phải bao gồm những điều sau:
  - a. Phải đeo dây đai an toàn toàn thân đối với bất kỳ độ cao không được bảo vệ từ 1,8 m (6 feet) trở lên.
  - b. Thiết bị chống rơi ngã phải được kiểm tra trước và sau mỗi lần sử dụng.
  - c. Kiểm tra thiết bị chống rơi ngã hàng tháng.
  - d. Bảo dưỡng, vệ sinh và bảo quản đúng cách thiết bị chống rơi ngã.
  - e. Sử dụng đúng cách hệ thống chống rơi ngã.
  - f. Vận chuyển, bảo quản và kẹp chặt dụng cụ và vật liệu đúng cách.
  - g. Hạn chế vào các khu vực có nguy cơ có vật liệu rơi hoặc đang rơi.
  - h. Quy trình khẩn cấp để giải thoát công nhân bị thương được ghi lại.
  - i. An toàn đối với Thang:



Coleman

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



- Kho.
- Sử dụng An toàn.
- Các yêu cầu kiểm tra.

j. Tất cả thang cố định dài hơn 2,1 m (7 ft) phải có lồng bao quanh ở độ cao 2,1 m (7 ft).

k. Sử dụng an toàn, bảo dưỡng và kiểm tra thiết bị tiếp cận (tức là người, kéo và thang trên không, giàn giáo, v.v..)

l. Lỗ trên Sàn và Tường:

- Bất kỳ chỗ nào mà người có thể rơi ở độ cao hơn 1,2 m (4 ft) phải được bảo vệ bằng thanh ngang chuẩn và thanh dưới (thanh ngang chuẩn bao gồm thanh ngang trên, thanh ngang giữa và các trụ) ở tất cả các phía mở trừ chỗ có lối vào cầu nâng, cầu thang hoặc thang cố định.
- Khi có mối nguy hiểm tiềm ẩn về vật liệu hoặc thiết bị rơi khỏi tường hoặc lỗ trên sàn, lỗ phải được bảo vệ bằng thanh dưới hoặc lưới kín.

**3. ĐÀO TẠO** — Việc đào tạo về kỹ thuật phòng tránh rơi ngã sẽ được tiến hành cho tất cả nhân viên tham gia vào lúc bắt đầu phân công và ít nhất là vào hàng năm sau đó. Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- Những người có thể tiếp xúc với mối nguy hiểm bị rơi ngã.
- Cách nhận biết và giảm thiểu mối nguy hiểm.
- Bản chất của mối nguy hiểm bị rơi ngã trong khu vực làm việc.
- Quy trình bảo dưỡng và kiểm tra hệ thống đúng cách.
- Sử dụng và vận hành thiết bị chống rơi ngã.
- Giới hạn tải tối đa cho các thành phần của thiết bị chống rơi ngã.

**An toàn đối với Thang:** Đào tạo về An toàn đối với Thang sẽ được tiến hành cho tất cả nhân viên tham gia bao gồm việc sử dụng an toàn và các yêu cầu kiểm tra.

#### **4. TÀI LIỆU**

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Phải giữ biểu mẫu kiểm tra (thiết bị chống rơi ngã và thang) trong tối thiểu 3 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

*TÀI LIỆU THAM KHẢO:*

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.

- *Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 7-19*

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về sự cố thiết bị hoặc tiếp xúc với các mối nguy hiểm liên quan đến các hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chính sách và các quy trình an toàn về bảo dưỡng được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình an toàn về bảo dưỡng.

**Đại diện Bảo dưỡng** phải thiết lập, duy trì và quản lý chính sách và các quy trình an toàn về bảo dưỡng.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của chính sách và các quy trình an toàn về bảo dưỡng.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của chính sách và các quy trình an toàn về bảo dưỡng.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Công việc ở nơi có nhiệt độ cao** là mọi hoạt động hàn, cắt, mài hoặc bất kỳ hoạt động nào khác tạo ra ngọn lửa trần, tia lửa hoặc các nguồn bắt lửa khác có thể tạo ra khói hoặc lửa hoặc những thứ có thể kích hoạt hệ thống báo cháy.

## YÊU CẦU

- 1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở đều phải thực hiện đánh giá rủi ro về bảo dưỡng và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định các mối nguy hiểm liên quan đến công việc bảo dưỡng và sửa chữa.
  - b. Đánh giá rủi ro về các mối nguy hiểm được xác định.
  - c. Xác định các biện pháp kiểm soát để giảm hoặc loại bỏ rủi ro (ví dụ: thiết bị bảo hộ cá nhân, giấy phép làm việc ở nơi có nhiệt độ cao).
- 2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở đều phải triển khai các quy trình bảo dưỡng. Tối thiểu, quy trình phải bao gồm:
  - a. Nhà xưởng được giữ ở điều kiện làm việc tốt và sạch sẽ.
  - b. Tất cả các dụng cụ và thiết bị đều phải ở thứ tự làm việc an toàn và thích hợp.
  - c. Xem sách hướng dẫn về thiết bị của nhà sản xuất.
  - d. Cung cấp và sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân.
  - e. Hệ thống sửa chữa và bảo dưỡng dự phòng bao gồm:
    - Lập lịch biểu và dành ưu tiên.
    - Chi tiết công việc đã hoàn tất.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



- Ngày và nhân viên đã hoàn tất công việc.
  - Hồ sơ bảo dưỡng/sửa chữa cho mỗi bộ phận của thiết bị hoặc thiết bị.
- f. Các quy trình về an toàn và hệ thống giấy phép làm việc ở nơi có nhiệt độ cao bất cứ khi nào thực hiện công việc này ở mọi khu vực không được chỉ định đặc biệt cho hoạt động đó và khu vực không có các chất dễ cháy và dễ bắt lửa. Giấy phép làm việc ở nơi có nhiệt độ cao phải bao gồm:
- Địa điểm và tính chất của công việc ở nơi có nhiệt độ cao.
  - Thời gian bắt đầu và thời gian thực hiện công việc.
  - Thực hiện các biện pháp phòng ngừa trước khi làm việc, trong khi làm việc và sau khi hoàn tất công việc.
  - Người giám sát và nhân viên thực hiện công việc.
  - Yêu cầu sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân.
  - Các yêu cầu về thiết bị chữa cháy.
  - Danh sách những người chuyên trách có thể ký giấy phép.

### **3. ĐÀO TẠO —**

**Nhân viên bảo dưỡng:** phải được đào tạo tối thiểu bao gồm những nội dung sau:

- Các yêu cầu cụ thể của chương trình an toàn về bảo dưỡng.
- Cách sử dụng, bảo quản và bảo dưỡng các dụng cụ.
- Các yêu cầu bảo dưỡng dự phòng của thiết bị và công cụ.

**Các nhân viên chuyên trách làm việc ở nơi có nhiệt độ cao:** phải được đào tạo hàng năm tối thiểu bao gồm những nội dung sau:

- Hệ thống giấy phép và quy trình làm việc ở nơi có nhiệt độ cao.
- Cách sử dụng thiết bị (bao gồm thiết bị chữa cháy).

### **4. TÀI LIỆU**

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Hồ sơ bảo dưỡng dự phòng trong tối thiểu 3 năm.
- c. Hồ sơ sửa chữa cho tuổi thọ của thiết bị.
- d. Giấy phép làm việc tại nơi có nhiệt độ cao trong tối thiểu 3 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

*TÀI LIỆU THAM KHẢO:*

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Vật liệu Nguy hiểm” của Nike.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc về “An toàn về Điện” của Nike.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Kiểm soát Năng lượng Nguy hiểm” của Nike.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 4-23

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai chương trình mức chịu tiếng ồn để giảm mức ồn và/hoặc bảo vệ các nhân viên và nhà thầu khỏi mức ồn gây mất thính giác.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chương trình mức chịu tiếng ồn được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chương trình mức chịu tiếng ồn.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của chương trình mức chịu tiếng ồn.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của chương trình mức chịu tiếng ồn.

## YÊU CẦU

- ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện việc đánh giá rủi ro và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - Tiến hành đánh giá tiếng ồn để xác định các khu vực có tiếng ồn lớn. Khu vực có tiếng ồn lớn được xác định có mức tiếng ồn từ 85 dB trở lên.
  - Đánh giá rủi ro liên quan đến tiếng ồn lớn (ví dụ: mất thính giác, khả năng tập trung, không thể nghe thấy chuông báo cháy).
  - Đánh giá các kiểm soát để giảm mức chịu tiếng ồn xuống dưới mức tối thiểu là 85 dB:
    - Phải coi kiểm soát kỹ thuật là lựa chọn đầu tiên và tốt nhất.
    - Thiết bị bảo hộ cá nhân nên được coi là lựa chọn cuối cùng.
- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở có mức tiếng ồn được xác định là trên 85 dB đều phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về mất thính giác, trong đó tối thiểu phải bao gồm những vấn đề sau:
  - Kiểm soát tiếng ồn khi có sự thay đổi quan trọng về máy móc hoặc quy trình sản xuất.
  - Các ký hiệu chỉ rõ các khu vực yêu cầu phải có thiết bị chống ồn.
  - Tính sẵn có và sử dụng thiết bị chống ồn trong những khu vực yêu cầu.
  - Đánh giá thiết bị chống ồn để xác định hiệu quả cho các mức tiếng ồn được chỉ định.
- KIỂM TRA THÍNH GIÁC** — Mỗi cơ sở đều phải có một chương trình kiểm tra thính giác cho các nhân viên bị ảnh hưởng trong đó, tối thiểu phải bao gồm:
  - Miễn phí cho nhân viên.
  - Do một chuyên viên y tế được chứng nhận tiến hành.
  - Tiến hành kiểm tra (đồ thị nghe) lúc ban đầu và hàng năm.



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



d. Thông báo kết quả cho các nhân viên bị ảnh hưởng.

e. Hành động tiếp theo/khắc phục với mọi thay đổi về thính giác do chuyên viên y tế được chứng nhận xác định.

**4. ĐÀO TẠO** — Việc đào tạo sẽ được tiến hành khi cơ sở có chương trình bảo toàn thính giác cho tất cả các nhân viên vào lúc bắt đầu phân công và sau đó tối thiểu là hàng năm. Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- Tác động của tiếng ồn đối với thính giác.
- Mục đích của các thiết bị bảo vệ thính giác.
- Ưu điểm, nhược điểm và sự suy giảm của các loại khác nhau.
- Hướng dẫn chọn, điều chỉnh, sử dụng và bảo quản.
- Mục đích của việc kiểm tra thính lực kế và giải thích về quy trình kiểm tra.

## **5. TÀI LIỆU**

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn ít nhất trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

### **Hồ sơ Khác**

a. Đánh giá rủi ro hiện tại.

b. Các kết quả đo lường đánh giá tiếng ồn sẽ được lưu giữ trong tối thiểu 5 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 5-7

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến các nguồn bức xạ ion hoá và không ion hoá. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu như đã nêu trong tiêu chuẩn này hoặc luật và quy định có liên quan của địa phương, tùy theo quy định nào nghiêm ngặt hơn.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chương trình an toàn bức xạ được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chương trình an toàn bức xạ.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của chương trình an toàn bức xạ.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của chương trình an toàn bức xạ.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Bức xạ ion hoá** là năng lượng do sóng điện từ và/hoặc bức xạ hạt giải phóng ra với năng lượng đủ để phá vỡ các liên kết hoá học trong phân tử hoặc loại bỏ các electron liên kết mạnh khỏi nguyên tử. Các ví dụ gồm có: Tia X, bức xạ alpha và beta và tia gama.
- **Bức xạ Tần số Vô tuyến (RF)** là bức xạ không ion hoá có tần số từ 300 kHz đến 100 GHz. Tác động nhiệt là mối nguy hiểm chính đối với sức khỏe. Ví dụ về các ứng dụng công nghiệp bao gồm: máy hàn nhiệt và máy hàn sóng cao tần.
- **Bức xạ Điện và Từ trường (EMF)** là lực điện và từ bao quanh mọi thiết bị điện. Nghiên cứu đã cho thấy các tác động tiềm ẩn đến sức khỏe liên quan đến mức EMF cao.

## YÊU CẦU

**1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện việc đánh giá rủi ro và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:

- Xác định các nguồn bức xạ và các mối nguy hiểm liên quan.
- Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
- Xác định các biện pháp kiểm soát cần thiết để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về phơi nhiễm (ví dụ: giám sát, bảo vệ, thiết bị bảo hộ cá nhân).

**2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về thương tích cơ thể, trong đó tối thiểu phải bao gồm những vấn đề sau:

- Các nguồn bức xạ phải được thiết kế có thiết bị bảo vệ và khoá liên động để ngăn ngừa phơi nhiễm quá mức.
- Phơi nhiễm bức xạ nghề nghiệp hàng năm của một cá nhân không được vượt quá 3 rem một năm.
- Hạn chế khu vực chỉ dành cho nhân viên chuyên trách.
- Bảng chỉ dẫn và thông báo ở các khu vực bức xạ.



- e. Giám sát y tế cho các nhân viên phơi nhiễm cao hoặc theo quy định yêu cầu.
- f. Ứng phó với nguồn bị hỏng.
- g. Các quy trình công việc cụ thể để xử lý hoặc làm việc với các nguồn bức xạ.
- h. Quy trình khẩn cấp.
- i. Bảo dưỡng và hiệu chỉnh thiết bị bức xạ theo khuyến nghị của nhà sản xuất.
- j. Các biện pháp làm việc giảm thiểu phơi nhiễm bức xạ.

**3. ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá hàng năm (hoặc khi nhận thiết bị mới, di chuyển hoặc có sự thay đổi lớn) về chương trình bức xạ, bao gồm:

- a. Các quy trình
- b. Điều tra về bức xạ
- c. Khoá liên động
- d. Sự rò rỉ
- e. Đo liều lượng bức xạ (nếu cần thiết)
- f. Đánh giá nhân viên

**4. ĐÀO TẠO** —

**Nhận thức về An toàn Bức xạ:** Các nhân viên tham gia phải được đào tạo ở mức nhận thức vào lúc bắt đầu phân công. Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- Ảnh hưởng của bức xạ.
- Các mối nguy hiểm cụ thể mà nhân viên có thể bị phơi nhiễm và cách kiểm soát các mối nguy hiểm đó.
- Các biện pháp làm việc an toàn.
- Quy trình khẩn cấp.

**An toàn Bức xạ:** Nhân viên làm việc trực tiếp với các nguồn bức xạ phải được đào tạo ban đầu và sau đó đào tạo hàng năm. Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- Các loại bức xạ có tại cơ sở.
- Mối nguy hiểm tiềm ẩn về việc phơi nhiễm với các nguồn bức xạ tại cơ sở.
- Các mức độ tiếp xúc và rủi ro theo đó.
- Kết quả đánh giá mức nguy hiểm.
- Các biện pháp làm việc an toàn.
- Quy trình khẩn cấp.

**5. TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn ít nhất trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác**

- a.** Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b.** Bản kiểm tra hàng năm trong tối thiểu 3 năm.
- c.** Hồ sơ hiệu chỉnh để kiểm tra thiết bị trong tối thiểu 3 năm.
- d.** Hồ sơ bảo dưỡng cho tuổi thọ của thiết bị.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 5-23

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh từ, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có những hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến vận hành các phương tiện chạy bằng động cơ và giao thông đi bộ. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu như đã nêu trong tiêu chuẩn này hoặc luật và quy định có liên quan của địa phương, tùy theo mức nào nghiêm ngặt hơn.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình của chương trình phương tiện chạy bằng động cơ (PMV) được phát triển, triển khai và tuân theo.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình PMV, đào tạo và bảo dưỡng phòng ngừa.

**Quản lý & Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu về quy trình PMV.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu về quy trình và chương trình đào tạo PMV.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Phương tiện chạy bằng động cơ (PMV)** là bất kỳ phương tiện chạy bằng động cơ chuyển động nào được sử dụng để mang, đẩy, kéo, nâng, sắp xếp hoặc xếp lớp vật liệu. Chúng thường được gọi là xe nâng hàng, xe nâng giá kê, xe kéo, xe nâng kiểu sàn, xe đẩy hàng có động cơ, xe kéo, xe đẩy có cang lái và xe nâng.

## YÊU CẦU

**1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải có một bản đánh giá rủi ro về PMV được ghi lại bao gồm:

- Xác định tất cả các mối nguy hiểm của PMV và các mối nguy hiểm liên quan.
- Đánh giá rủi ro liên quan đến PMV.
- Xác định các biện pháp kiểm soát để loại bỏ hoặc giảm rủi ro.

**2. QUY TRÌNH** — Mỗi địa điểm phải triển khai một chương trình về phương tiện chạy bằng động cơ, trong đó tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:

- Yêu cầu về an toàn của phương tiện:
  - Dung lượng tải được ghi rõ.
  - Hệ thống bảo vệ.
  - Hệ thống cảnh báo (ví dụ: đèn, chuông báo động, còi).
  - Bảo vệ khỏi các vật rơi đập ở khu vực nâng cao.
  - Quy trình và chế độ vận hành an toàn.



- b. Bảo dưỡng phòng ngừa định kỳ (bao gồm bất kỳ kiểm tra bắt buộc nào về thiết bị và phụ tùng của xe nâng).
    - Thu hồi và sửa chữa các thiết bị hỏng ngay lập tức.
    - Chỉ người có năng lực mới được tiến hành sửa chữa.
  - c. Kiểm tra trước khi sử dụng để đảm bảo điều kiện làm việc an toàn.
  - d. Quy tắc vận hành an toàn bằng văn bản.
  - e. Phân luồng người đi bộ và các PMV.
  - f. Báo cáo tất cả các sự cố và tình huống cận kề nguy hiểm.
  - g. Khu vực sạc pin và nạp nhiên liệu phải an toàn và bảo đảm:
    - Các bộ sạc phải được bảo đảm, che đậy và bảo vệ khỏi các yếu tố.
    - Không hút thuốc trong phạm vi 100 ft (30 m).
    - T thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố tràn thích hợp.
    - Sẵn có các thiết bị tắm/rửa mắt.
  - h. Công việc vệ sinh phải cho phép vận hành an toàn PMV.
- 3. QUẢN LÝ GIAO THÔNG** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình quản lý giao thông, tối thiểu phải bao gồm những điểm sau đối với tất cả các hình thức vận chuyển cơ giới hoá:
- a. Xem xét các hệ thống đường một chiều để giảm hoặc loại bỏ nhu cầu đi ngược chiều ở những nơi có thể.
  - b. Bảo vệ các phương tiện đi ngược chiều (tức là chuông báo động đi ngược chiều, máy dò điểm, v.v.).
  - c. Các giới hạn về vận tốc tại công trường.
  - d. Sử dụng gương lồi ở những điểm khuất (nếu không thể loại bỏ điểm khuất).
  - e. Lắp đặt và bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng bên ngoài.
  - f. Thiết bị bảo hộ cá nhân (tức là áo dễ nhận thấy, giày bảo hộ, v.v.).
  - g. Quy tắc lái xe tại công trường.
  - h. Kiểm soát lái xe bên ngoài (tức là các quy tắc tại công trường, bố trí khu vực hút thuốc và chờ).
  - i. Các phương tiện phải ở trong tình trạng làm việc tốt (tức là, đèn, phanh, lốp v.v.. được bảo dưỡng đúng cách).
  - j. Sự an toàn của lái xe và nhân viên trong quá trình bốc hàng và dỡ hàng.
  - K. Sự an toàn của nhân viên khi đi vào cơ sở.
  - L. Tất cả lái xe sẽ được cấp giấy phép theo chương trình chứng nhận của nhà máy và/hoặc thành phố hoặc cơ quan quản lý nơi đã cung cấp loại phương tiện.

**4. CHƯƠNG TRÌNH ĐẨY MẠNH AN TOÀN VẬN CHUYỂN** — Mỗi cơ sở phải triển khai một chương trình để giáo dục, đào tạo và thực hiện các biện pháp an toàn đã được thiết kế nhằm giảm hoặc loại bỏ các sự cố liên quan đến giao thông khi vận chuyển nhân viên ở cả bên trong và bên ngoài cơ sở. Chương trình cần đưa ra các quy định về:

- a. Cách sử dụng mũ bảo hiểm hoặc dây đai an toàn.
- b. Sự an toàn của người đi bộ khi đi vào hoặc đi ra khỏi cơ sở.
- c. Kiểm soát tốc độ.
- d. Bảo vệ trẻ em.
- e. Uống bia rượu và lái xe.
- f. Giấy phép và bảo hiểm.

**5. ĐÁNH GIÁ Y TẾ** — Tất cả những người vận hành phương tiện chạy bằng động cơ phải có đủ sức khoẻ để vận hành phương tiện chạy bằng động cơ theo cách an toàn.

**6. ĐÀO TẠO** —

**Lái xe được cấp chứng nhận khi sử dụng phương tiện chạy bằng động cơ:** Nhân viên phải được đào tạo và cấp chứng nhận về chương trình dành cho phương tiện chạy bằng động cơ tại địa điểm. Tất cả các chương trình đào tạo và đánh giá phải được hoàn thành trước khi người vận hành được phép sử dụng PMV mà không cần có sự giám sát chặt chẽ và liên tục. Chương trình đào tạo phải bao gồm những điểm sau:

- Hướng dẫn chính thức và kỹ năng thực hành (người đào tạo hướng dẫn và học viên thực hiện) đối với mỗi loại PMV đã vận hành.
- Các quy tắc và quy trình cụ thể tại công trường.
- Kiểm tra, sửa chữa và bảo dưỡng.
- Đánh giá hiệu suất của người vận hành tại nơi làm việc.
- Chính sách thu hồi chứng nhận do sử dụng không đúng và/hoặc không tuân thủ các yêu cầu đã nêu

**Đào tạo Bồi dưỡng:** Phải cung cấp chương trình đào tạo bồi dưỡng về các chủ đề liên quan khi xảy ra bất kỳ điểm nào dưới đây:

- Người vận hành đã quan sát việc vận hành phương tiện theo cách không an toàn.
- Người vận hành có liên quan đến một tai nạn hoặc tình huống cận kề nguy hiểm.
- Người vận hành nhận được bản đánh giá cho thấy người vận hành đã không vận hành phương tiện một cách an toàn.
- Người vận hành được phân công điều khiển loại PMV khác.
- Các thay đổi về chính sách, quy trình, điều kiện nơi làm việc theo cách có thể ảnh hưởng đến việc vận hành an toàn PMV.
- Cứ mỗi 3 năm, chương trình đào tạo bổ sung và đánh giá sẽ được tiến hành về từng hiệu suất của người vận hành PMV.

**Người đào tạo:** Chương trình đào tạo phải được tiến hành dưới sự giám sát chặt chẽ của người đào tạo đã được ban quản lý phê duyệt. Người đào tạo phải có đầy đủ kiến thức và kỹ năng về Phương tiện Chạy bằng Động cơ mà họ đào tạo để có thể đảm nhiệm vai trò của mình.

## 7. TÀI LIỆU

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo và hồ sơ đánh giá lái xe trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn ít nhất trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Phải lưu giữ các mẫu kiểm tra trước khi sử dụng trong vòng 3 tháng.
- c. Phải lưu giữ hồ sơ bảo dưỡng và sửa chữa theo tuổi thọ của phương tiện chạy bằng động cơ.
- d. Hồ sơ kiểm tra của bên thứ ba nếu có.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

*TÀI LIỆU THAM KHẢO:*

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 8-1

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Phát triển và triển khai quá trình và quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro nghề nghiệp do tiếp xúc với tia LAZE.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình về an toàn đối với tia LAZE được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quá trình và quy trình về an toàn đối với tia LAZE.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của chương trình an toàn đối với tia LAZE.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của chương trình an toàn đối với tia LAZE.

## ĐỊNH NGHĨA

- **LAZE (khuếch đại ánh sáng bằng bức xạ cưỡng bức)** là một thiết bị phát ra một chùm sáng hẹp cường độ lớn, khác với ánh sáng thông thường, tia laze có tính đơn sắc (một màu), tính đồng bộ và có tính định hướng. Các ví dụ về ứng dụng tia LAZE bao gồm: cắt kim loại, thực hiện phẫu thuật y học, đo các hệ thống và tạo ra kiểu ánh sáng cho mục đích giải trí.

## YÊU CẦU

- 1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện việc đánh giá rủi ro và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định và phân loại các loại tia LAZE và các mối nguy hiểm kết hợp.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
  - c. Xác định các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: giám sát, thiết bị bảo hộ cá nhân).
- 2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở đều phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro nghề nghiệp do tiếp xúc với tia LAZE, trong đó tối thiểu phải bao gồm những điều sau:
  - a. Tia LAZE phải được thiết kế có thiết bị bảo vệ và khoá liên động để phòng ngừa tiếp xúc với chùm tia.
  - b. Hạn chế khu vực chỉ dành cho nhân viên chuyên trách.
  - c. Bảng chỉ dẫn và thông báo ở các khu vực có tia LAZE.
  - d. Thiết bị bảo hộ cá nhân phù hợp.
  - e. Quy trình công việc cụ thể bằng văn bản để xử lý hoặc làm việc với tia LAZE.
  - f. Quy trình khẩn cấp.
  - g. Hệ thống LAZE phải được hiệu chỉnh và kiểm tra theo khuyến nghị của nhà sản xuất.
  - h. Tất cả các sự cố của hệ thống LAZE phải được sửa chữa trước khi vận hành.
- 3. ĐÀO TẠO** —



Cole Haan

CONVERSE

Hurley



NIKE GOLF



**Nhận thức về an toàn đối với tia LAZE:** Các nhân viên tham gia phải được đào tạo ở mức nhận thức vào lúc bắt đầu phân công. Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- Ảnh hưởng của bức xạ tia LAZE và các mối nguy hiểm cụ thể mà nhân viên có thể gặp phải và cách kiểm soát những mối nguy hiểm đó.
- Các biện pháp làm việc an toàn.
- Quy trình Khẩn cấp.

**An toàn đối với tia LAZE:** Các nhân viên chuyên trách phải được đào tạo ban đầu và sau đó đào tạo hàng năm. Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- Các loại tia LAZE hiện có tại cơ sở.
- Các mối nguy hiểm tiềm tàng về việc phơi nhiễm đối với tia LAZE hiện có tại cơ sở.
- Các mức độ tiếp xúc và rủi ro theo đó.
- Kết quả đánh giá mức nguy hiểm.
- Các biện pháp làm việc an toàn.
- Quy trình khẩn cấp.

#### **4. TÀI LIỆU —**

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn ít nhất trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

##### **Hồ sơ Khác**

- a.** Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b.** Hồ sơ hiệu chỉnh để kiểm tra thiết bị trong tối thiểu 3 năm.
- c.** Hồ sơ bảo dưỡng cho tuổi thọ của thiết bị.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

##### *TÀI LIỆU THAM KHẢO:*

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải cung cấp nơi làm việc an toàn, vệ sinh và lành mạnh, đồng thời thực hiện những bước cần thiết để phòng ngừa tai nạn và chấn thương phát sinh, liên quan hoặc xảy ra trong khi làm việc hoặc do vận hành thiết bị của nhà thầu. Nhà thầu có hệ thống để phát hiện, tránh và ứng phó những nguy cơ tiềm ẩn đối với sự an toàn và sức khỏe của tất cả nhân viên.

- Hiện nay, Nike hạn chế việc sử dụng các vật liệu nanô trong các dòng sản phẩm quần áo, đồ đi ở chân và thiết bị. Vật liệu nanô nhà thầu sử dụng phải đáp ứng các yêu cầu được ghi trong hướng dẫn Danh sách Các chất bị Hạn chế (RSL) và Hoá học Bền vững của Nike.
- Khi được phê duyệt, các nhà thầu phải phát triển và triển khai chương trình Vật liệu nanô để bảo vệ nhân viên và nhà thầu khỏi nguy cơ tiếp xúc tiềm ẩn liên quan đến việc sử dụng, sản xuất và thải bỏ các hạt nanô, hạt siêu nhỏ và son khí nanô. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu như đã nêu trong tiêu chuẩn này hoặc luật và quy định có liên quan của địa phương, tùy theo mức nào nghiêm ngặt hơn.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chương trình vật liệu nanô được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chương trình vật liệu nanô. Họ phải (1) hiểu công nghệ nanô có thể ảnh hưởng như thế nào đến sức khỏe nghề nghiệp và (2) đặt ra các chiến lược để làm việc an toàn với các vật liệu nanô.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của tiêu chuẩn quản lý vật liệu nanô.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của tiêu chuẩn quản lý vật liệu nanô.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Hạt nanô** là các hạt có đường kính từ 1 đến 100 nm. Các hạt nanô có thể lơ lửng trong chất khí (như một son khí nanô), lơ lửng trong chất lỏng (như một dạng keo hoặc son nước nanô), hoặc được gắn vào trong một ma trận (như một nanocomposite).
- **Hạt siêu nhỏ** là một thuật ngữ thường được sử dụng trong các cộng đồng nghiên cứu son khí và cộng đồng sức khỏe nghề nghiệp và môi trường để mô tả các hạt trong không khí thường có đường kính nhỏ hơn 100 nm.
- **Hạt nanô được thiết kế** là các hạt được sản xuất có chủ định, trong khi đó kích thước nanô hoặc các hạt siêu nhỏ ngẫu nhiên là các sản phẩm phụ của các quy trình như đốt cháy và bay hơi.
- **Son khí nanô** là tập hợp của các hạt nanô lơ lửng trong chất khí. Các hạt này có thể xuất hiện dưới dạng các hạt nanô riêng rẽ, hoặc các nhóm (hợp thể hoặc khối kết tụ) các hạt nanô.
- **Nanômét** là một phần tỷ của mét.
- **Vật liệu nanô cacbon** là các vật liệu được tạo nên phần lớn từ cacbon, thông thường hầu hết đều có dạng hình cầu rỗng, elip tròn xoay hoặc hình ống. Các dạng hình cầu và elip tròn xoay của vật liệu cacbon được gọi là fullerene. Các dạng hình ống được gọi là ống nanô.
- **Vật liệu nanô kim loại** là các vật liệu nanô bao gồm tinh thể nanô, chấm lượng tử, phân tử xúc tác, màng mỏng và dây dẫn nanô.



- **Bộ lọc HEPA** là viết tắt của bộ lọc không khí hiệu suất cao. Loại bộ lọc không khí này có thể loại bỏ ít nhất 99,97% các hạt lơ lửng trong không khí có đường kính 0,3µm. Những bộ lọc này gồm có một lưới có sợi được sắp xếp ngẫu nhiên. Các hạt bị mắc lại trong bộ lọc do cơ chế chặn, tác động và khuếch tán.
- **Bộ ứng cứu tràn** là các chai xịt chứa nước và các khăn dùng một lần, dùng riêng để làm sạch các bề mặt bị nhiễm bẩn bởi các vật liệu nanô cacbon.

## YÊU CẦU

- 1. ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện việc đánh giá rủi ro và ghi lại, ít nhất phải bao gồm:
  - a. Bản kê các hợp chất vật liệu nanô đã biết hoặc nghi ngờ bao gồm MSDS (Bảng chỉ dẫn an toàn hoá chất) liên quan.
  - b. Xác định công việc và các mối nguy hiểm tiềm tàng của những công việc đó có thể cần kiểm soát.
  - c. Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
  - d. Việc xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát đầu tiên phải xem xét đến kiểm soát kỹ thuật, sau đó là kiểm soát hành chính và cuối cùng là việc sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân.
- 2. CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở đều phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro về thương tích cơ thể thông qua việc sử dụng các kiểm soát kỹ thuật, thao tác làm việc bao gồm việc sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân và kiểm soát quản lý chất thải thích hợp, trong đó tối thiểu phải bao quát những vấn đề sau:
  - a. Kiểm soát kỹ thuật:
    - Các kỹ thuật kiểm soát như che chắn nguồn (nghĩa là cách ly nguồn phát sinh với công nhân) và các hệ thống thông gió hút cục bộ phải hiệu quả để giữ lại các hạt nanô trong không khí, dựa vào những hiểu biết về sự chuyển động và đặc tính của hạt nanô trong không khí.
    - Phải sử dụng bộ lọc không khí hiệu suất cao (HEPA) trong các hệ thống hút bụi ở những nơi có hạt nanô.
    - Việc sử dụng các hệ thống thông gió phải được thiết kế, kiểm tra và duy trì theo các phương pháp được Hiệp hội Vệ sinh Công nghiệp Hoa Kỳ khuyến nghị.
  - b. Biện pháp làm việc:
    - Các khu vực làm việc phải được vệ sinh (tối thiểu) vào cuối mỗi ca làm việc bằng cách sử dụng máy hút bụi lọc không khí hiệu suất cao hoặc các biện pháp lau ẩm. Không nên sử dụng phương pháp lau khô hoặc ống mềm dẫn khí nén để vệ sinh khu vực làm việc. Việc vệ sinh phải được thực hiện theo phương pháp tránh để công nhân tiếp xúc với chất thải.
    - Không được lưu trữ hoặc sử dụng đồ ăn hoặc đồ uống tại nơi làm việc ở những nơi xử lý vật liệu nanô.
    - Phải có các phương tiện rửa tay và công nhân được khuyến khích sử dụng chúng trước khi ăn, hút thuốc, hoặc rời chỗ làm việc.
    - Phải có nhà tắm và nhà thay quần áo để tránh vô ý gây nhiễm bẩn cho các khu vực khác (bao gồm nhà ở) do sự di chuyển của các hạt nanô trên quần áo và da.
    - Đánh giá và lựa chọn thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) phù hợp với các điều kiện hiện tại ở nơi làm việc bao gồm găng tay chống dính hạt nanô và thiết bị bảo vệ hô hấp có hệ số bảo vệ thấp nhất là 10 được NIOSH (Viện Nghiên cứu Sức khỏe và An toàn Nghề nghiệp Liên bang) phê duyệt.

- Đánh giá hệ thống các phơi nhiễm để đảm bảo các biện pháp kiểm soát đang hoạt động đúng và các công nhân được cung cấp thiết bị bảo hộ cá nhân thích hợp.

**c. Quản lý chất thải:**

- Việc làm sạch bụi hạt nanô và chất lỏng tràn ra phải bao gồm sử dụng các máy hút bụi lọc không khí hiệu suất cao, làm ẩm bụi hạt nanô, sử dụng miếng vải ướt để lau bụi và dùng các vật liệu hấp thụ/bẫy lỏng.
- Ưu tiên các phương pháp làm sạch ẩm với xà phòng hoặc dầu làm sạch. Phải thải bỏ đúng cách những miếng vải lau. Việc làm khô và tái sử dụng những miếng vải đã bẩn có thể khiến các hạt lại phát tán. Việc sử dụng vải lau sợi siêu nhỏ tĩnh điện hoặc ẩm có bán trên thị trường cũng có thể hiệu quả trong việc loại bỏ các hạt khỏi bề mặt mà giảm thiểu được sự phát tán vào không khí.
- Nên tránh sử dụng các phương pháp làm sạch mạnh ví dụ như quét khô hoặc sử dụng không khí nén hoặc chỉ được sử dụng khi có sự đề phòng đảm bảo các hạt lơ lửng do hoạt động làm sạch được bộ lọc HEPA giữ lại. Nếu áp dụng làm sạch bằng chân không, cần phải chú ý để bộ lọc HEPA được lắp đúng và thay túi, bộ lọc theo khuyến nghị của nhà sản xuất.
- Việc xử lý và thải bỏ vật liệu phế thải phải tuân thủ các luật hiện hành của địa phương và tuân thủ Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc về Chất thải Rắn & Nguy hiểm của Nike.

### 3. ĐÀO TẠO —

**PPE (Thiết bị bảo hộ cá nhân):** Việc đào tạo sẽ được thực hiện vào lúc bắt đầu phân công và sau đó tối thiểu là hàng năm. Chương trình đào tạo tối thiểu phải bao gồm:

- PPE là gì và khi nào thì cần PPE cũng như các hạn chế của PPE.
- Sử dụng và bảo quản, bảo dưỡng, thời hạn sử dụng và thải bỏ PPE đúng cách.

**Đào tạo về Bảo vệ Hô hấp:** Việc đào tạo sẽ được thực hiện vào lúc bắt đầu phân công và sau đó tối thiểu là hàng năm cho tất cả các nhân viên phải đeo mặt nạ để thực hiện các chức năng công việc của họ một cách an toàn. Chương trình đào tạo phải tối thiểu phải bao gồm:

- Quy trình thích hợp để đeo và tháo mặt nạ (bao gồm quy trình kiểm tra lớp đệm). Vệ sinh và bảo quản thích hợp.
- Quy trình thay thế ống lọc nếu có.

### 4. TÀI LIỆU —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại.
- b. Hồ sơ kiểm tra sự phù hợp hiện tại (Chỉ dùng cho mặt nạ).
- c. Hồ sơ kiểm tra trong tối thiểu 3 năm.

Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Hướng dẫn Vật liệu Công nghệ nano\* của Công ty Nike – Hướng dẫn RSL (Danh sách Các chất bị Hạn chế) & Hoá học Bền vững của Nike
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc về Thiết bị Bảo hộ Cá nhân của Nike.
- Tiêu chuẩn lãnh đạo trong Quy tắc về Chất thải Rắn & Nguy hiểm của Nike.

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải bảo vệ sức khỏe con người và môi trường bằng việc đáp ứng những yêu cầu theo quy định hiện hành bao gồm phát thải khí, chất thải rắn/nguy hiểm và nước thải. Nhà thầu áp dụng những biện pháp hợp lý để giảm tác động vận hành tiêu cực đối với môi trường và cố gắng liên tục cải thiện hiệu suất môi trường.

- Phát triển và triển khai hệ thống quản lý Sức khỏe, An toàn và Môi trường (HSE) để loại bỏ hoặc giảm các rủi ro liên quan đến hoạt động.

## TRÁCH NHIỆM

### Quản lý Địa điểm

- Xác định vai trò, trách nhiệm và quyền duy trì hệ thống quản lý HSE hiệu quả.
- Cung cấp tài nguyên (bao gồm các đại diện quản lý) cần thiết cho một hệ thống quản lý HSE hiệu quả.
- Đảm bảo thiết lập, triển khai và duy trì hệ thống quản lý HSE.

Đại diện HSE phải thiết lập, duy trì và quản lý hệ thống quản lý HSE.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của hệ thống quản lý HSE.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của hệ thống quản lý HSE.

## YÊU CẦU

- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải có một bản chính sách HSE bằng văn bản được quản lý địa điểm ký. Chính sách này tối thiểu phải bao gồm:
  - Tuyên bố mục đích.
  - Cam kết của quản lý cấp cao về việc tuân thủ các quy định HSE có liên quan và các yêu cầu phù hợp khác.
  - Cam kết liên tục cải tiến.
  - Cơ cấu để lập và đo lường các mục tiêu HSE.
  - Chính sách phải được ghi lại, lưu giữ và đánh giá hai năm một lần.
  - Thông báo cho mọi nhân viên và công bố cho mọi người biết.
  - Được quản lý địa điểm cấp cao hoặc tổng giám đốc ký.
- CHIẾN LƯỢC SỨC KHOẺ, AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG** — Mỗi cơ sở phải có một kế hoạch chiến lược HSE bằng văn bản bao gồm các mục tiêu HSE như sau:
  - Các mục tiêu được phát triển có tính đến các rủi ro cao (trên mỗi bản đánh giá rủi ro), yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác, các lựa chọn công nghệ, các yêu cầu về tài chính, hoạt động và kinh doanh và ý kiến của các cổ đông.





- b. Các mục tiêu SMART (Cụ thể, đo được, có thể đạt được, thực tế và hoàn thành trong thời gian đề ra).  
Kế hoạch có thể được kết hợp hoặc tách khỏi kế hoạch kinh doanh tổng thể của cơ sở.
  - c. Các mục tiêu được giao cho chủ cơ sở chịu trách nhiệm triển khai.
3. **KIỂM SOÁT TÀI LIỆU** — Mỗi cơ sở đều phải phát triển và triển khai các quy trình để kiểm soát tất cả các tài liệu liên quan đến HSE để đảm bảo:
- a. Tài liệu rõ ràng, có ngày tháng (sửa đổi).
  - b. Có thể tìm được bản sửa đổi hiện hành của tài liệu khi cần.
  - c. Tài liệu được nhân viên chuyên trách kiểm tra ít nhất hai năm một lần hoặc khi có những thay đổi đáng kể.
  - d. Tài liệu lỗi thời bị loại bỏ ngay lập tức khỏi những nơi sử dụng để tránh vô tình sử dụng.
4. **KIỂM TRA** — Mỗi cơ sở đều phải triển khai quy trình kiểm tra để đánh giá tất cả các khía cạnh của hệ thống quản lý HSE của mình vào khoảng thời gian phụ thuộc vào rủi ro chung của cơ sở.
5. **KHÔNG TUÂN THỦ** — Mỗi cơ sở đều phải phát triển và triển khai các quy trình để xác định, ưu tiên, điều tra và giải quyết việc không tuân thủ bất kỳ phần nào của Hệ thống HSE. Các quy trình tối thiểu phải bao gồm:
- a. Phương pháp phân công trách nhiệm cho các hoạt động.
  - b. Mô tả các hành động cần giải quyết và phòng ngừa sự không tuân thủ.
  - c. Ngày phải hoàn thành hành động.
  - d. Ngày hoàn thành.
6. **KIỂM TRA QUẢN LÝ** — Mỗi cơ sở đều phải phát triển và triển khai các quy trình để hệ thống quản lý HSE kiểm tra hàng năm. Tối thiểu, phải tiến hành quy trình kiểm tra quản lý hàng năm và bao gồm:
- a. Tiến độ so với kế hoạch chiến lược HSE.
  - b. Vai trò và trách nhiệm.
  - c. Việc triển khai các quá trình và quy trình.
  - d. Đánh giá chính sách HSE (hai năm một lần).
  - e. Đánh giá mọi kết quả kiểm tra, đề xuất, sự không tuân thủ cũng như các hành động khắc phục và phòng ngừa.
  - f. Đánh giá các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động.
  - g. Đánh giá sự thích hợp, tính tương xứng và hiệu quả của hệ thống.
7. **THÔNG BÁO** — Mỗi cơ sở đều phải thông báo cho nhân viên một cách thích hợp về HSE. Tối thiểu, các cơ sở phải:
- a. Có bảng thông báo hoặc trang web về sức khỏe và an toàn để thông báo thông tin về HSE cho nhân viên.



b. Hàng tháng, thông báo thông tin về HSE cho mọi nhân viên.

8. **ĐÀO TẠO** — Mỗi cơ sở đều phải xác định nhu cầu đào tạo HSE và triển khai các chương trình đào tạo để đảm bảo hệ thống quản lý hoạt động hiệu quả. Ngoài ra, mọi nhân viên đều phải được đào tạo về mỗi quy trình bằng văn bản của Hệ thống Quản lý HSE.

9. **TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Bản sao hiện hành của Chính sách HSE.
- b. Kế hoạch Chiến lược HSE hiện tại.
- c. Kế hoạch Đào tạo hiện tại.
- d. Hồ sơ kiểm tra nội bộ trong tối thiểu 3 năm.
- e. Hồ sơ về không tuân thủ trong tối thiểu 3 năm.
- f. Hồ sơ kiểm tra quản lý và các tài liệu liên quan trong tối thiểu 3 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- NOS; Khái niệm và Triết lý Sản xuất Tinh gọn
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 1-1

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải bảo vệ sức khỏe con người và môi trường bằng việc đáp ứng những yêu cầu theo quy định hiện hành bao gồm khí thải, chất thải rắn/nguy hiểm và nước thải. Nhà thầu áp dụng những biện pháp hợp lý để giảm tác động vận hành tiêu cực đối với môi trường và cố gắng liên tục cải thiện hiệu suất môi trường.

- Phát triển và triển khai các chính sách và quy trình nhằm giảm thiểu rủi ro về ô nhiễm không khí.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chương trình phát thải khí được triển khai và theo dõi.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chương trình phát thải khí.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu về chương trình phát thải khí.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và quy trình về phát thải khí.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Nguồn Khí Thải** có thể bao gồm hơi khói, hơi nước, bụi, khói, v.v.. – bất kỳ thứ gì do nhà máy tạo ra được thải vào không khí có thể có khả năng gây hại đến con người hoặc môi trường.
- **Thiết bị Kiểm soát Ô nhiễm** là bất kỳ thiết bị gì cơ sở sử dụng để giúp giảm số lượng chất ô nhiễm được thải vào môi trường (tức là thiết bị lọc khí, bể lắng, v.v..).
- **Chất ô nhiễm** thường là bất kỳ chất nào được đưa vào môi trường ảnh hưởng tiêu cực đến tính hữu dụng của nguồn tài nguyên.
- **Nguồn** là nơi bắt đầu phát thải (tức là hệ thống thông gió trong phòng sơn, lỗ thông gió của máy sấy, ống xả của nồi hơi, v.v..).

## YÊU CẦU

1. **ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định các nguồn khí thải cố định. Kho chứa phải bao gồm vị trí nguồn và các loại chất ô nhiễm.
  - b. Xác định số lượng chất ô nhiễm đã phát thải. So sánh các mức với quy định hiện hành tại địa phương.
  - c. Nhận biết các biện pháp kiểm soát ô nhiễm không khí (ví dụ: thiết bị ô nhiễm không khí, cải tiến quy trình).
2. **CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở đều phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ các ảnh hưởng của việc phát thải khí, tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:
  - a. Theo luật và quy định của địa phương, Cơ sở phải lưu giữ giấy phép, giấy đăng ký và/hoặc giấy ủy quyền phát thải khí theo yêu cầu.





- b. Phải tiến hành đánh giá hiệu suất hàng năm về hệ thống thông gió, hệ thống kiểm soát ô nhiễm không khí và hệ thống xả (tức là tủ thông gió, buồng phun sơn) để chứng minh tính hiệu quả.
- c. Phải hoàn thành kiểm tra phân tích hàng năm để đảm bảo việc phát thải theo các yêu giấy phép hoặc giấy uỷ quyền.
- d. Các quy trình báo cáo sự cố và điều tra sự cố hoặc hỏng hóc hệ thống tác động đến việc phát thải khí phải phải bảo đảm tính phù hợp.

3. **ĐÀO TẠO** — Nhân viên phải được đào tạo nhận thức về:

- Các vị trí nguồn của điểm phát thải khí, lỗ xả và mọi thiết bị kiểm soát ô nhiễm thích hợp tại chỗ.
- Các quy trình ứng phó thích hợp nếu thiết bị thông gió hoặc thiết bị kiểm soát ô nhiễm gặp sự cố.

**Bảo dưỡng hệ thống phát thải khí:** Nhân viên bảo dưỡng và phân tích hiệu suất hệ thống của thiết bị kiểm soát ô nhiễm phải được đào tạo về các yêu cầu và quy ước vận hành cụ thể.

4. **TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Khác:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ bản đánh giá rủi ro hiện tại.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 2-1

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải bảo vệ sức khỏe con người và môi trường bằng việc đáp ứng những yêu cầu theo quy định hiện hành bao gồm phát thải khí, chất thải rắn/nguy hiểm và nước thải. Nhà thầu áp dụng những biện pháp hợp lý để giảm tác động vận hành tiêu cực đối với môi trường và cố gắng liên tục cải thiện hiệu suất môi trường.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nguy hiểm. Mục đích của các quá trình và quy trình này là để giảm thiểu rủi ro cho sức khỏe con người và môi trường.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình cho vật liệu nguy hiểm được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình và quá trình về chất nguy hiểm.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và quy trình về chất nguy hiểm.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và quy trình về chất nguy hiểm.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Chất nguy hiểm** là bất kỳ chất hoặc vật liệu nào gây rủi ro về sức khỏe, an toàn, môi trường và tài sản khi được sử dụng, bảo quản hoặc vận chuyển. Thuật ngữ này bao gồm vật liệu nguy hiểm và chất thải nguy hiểm.

## YÊU CẦU

1. **ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Một cuộc khảo sát để xác định tất cả vật liệu có thể nguy hiểm.
  - b. Mức độ, loại (ví dụ: hít, tiếp xúc qua da, ăn vào, v.v..) và thời gian tiếp xúc.
  - c. Số chất được sử dụng và địa điểm.
  - d. Thực hiện biện pháp phòng ngừa (ví dụ: thông gió, thiết bị bảo hộ cá nhân, bồn tắm hoặc bồn rửa mắt khẩn cấp).
2. **CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến vật liệu nguy hiểm, trong đó tối thiểu phải bao gồm những điều sau:
  - a. Phải có bảng chỉ dẫn an toàn hóa chất (MSDS) cho tất cả vật liệu nguy hiểm. Không cho phép có vật liệu nguy hiểm nào trên công trường khi không có bảng chỉ dẫn an toàn hóa chất. Phải có MSDS ở mọi khu vực sử dụng và bảo quản vật liệu nguy hiểm.
  - b. Phải bảo quản mọi vật liệu nguy hiểm trong hộp chứa phù hợp và được gắn nhãn có thông tin về mối nguy hiểm. Hộp chứa phải:
    - Trong tình trạng tốt.





- Phù hợp với các thành phần.
- Được gắn nhãn bằng ngôn ngữ của nhân viên, có thể đọc được và trong tình trạng tốt.
- Được đóng kín mọi lúc khi không sử dụng.
- Mọi hộp chứa vật liệu dễ cháy chính phải được buộc chặt và tiếp đất / nối đất.
- Hộp chứa rỗng phải được gắn nhãn và được bảo quản theo yêu cầu về khu vực bảo quản.

**c. Yêu cầu về khu vực bảo quản:**

- Khu vực bảo quản phải được khoá chặt và được che đậy.
- Hộp chứa phải được bảo quản trên bề mặt không thấm nước.
- Khu vực bảo quản phải có thông gió đầy đủ và có thể sử dụng bồn tắm hoặc bồn rửa mắt khẩn cấp.
- Không được phép ăn, uống, hút thuốc trong các khu vực này.
- Phải có hộp chứa thứ hai cho vật liệu vượt quá 208,2 lít (55 galông), dung tích này tối thiểu bằng 110% dung tích của hộp chứa lớn nhất.
- Phải duy trì lối đi đầy đủ giữa các hộp chứa.
- Không xếp chồng quá nhiều hộp chứa.
- Phải tách riêng vật liệu không phù hợp.
- Phải bảo quản vật liệu cháy được và dễ cháy tránh xa các nguồn bắt lửa.

**d. Xy lanh khí nén phải:**

- Được bảo quản thẳng đứng và được giữ chặt để tránh bị rơi.
- Được gắn nhãn để xác định các mối nguy hiểm về khí và mối nguy hiểm kết hợp.
- Được bảo quản tránh xa các nguồn bắt lửa, không khí ăn mòn và điều kiện thời tiết khắc nghiệt.
- Xy lanh rỗng hoặc đầy phải được gắn nhãn đúng cách và được tách riêng.

**e. Chuyển vật liệu nguy hiểm:**

- Hộp chứa vật liệu dễ cháy phải được buộc chặt và tiếp đất / nối đất.
- Phải đặt khay/chảo nhỏ giọt dưới hộp chứa đang rót.
- Phải rót trên bề mặt không thấm nước.
- Phải lau sạch ngay các vết rò rỉ hoặc tràn ra.

**f. Phải có thiết bị và kế hoạch ứng phó với các vết tràn ra được ghi lại ở nơi sử dụng và bảo quản vật liệu nguy hiểm.**

**3. ĐÀO TẠO** — Nhân viên làm việc với vật liệu nguy hiểm phải được đào tạo hàng năm và bất cứ lúc nào các mối nguy hiểm, quy trình hoặc quá trình thay đổi. Chương trình đào tạo này phải bao gồm:

- Thuộc tính và mối nguy hiểm của vật liệu nguy hiểm.
- Bảng chỉ dẫn an toàn hoá chất.

- Gắn nhãn.

**Kế hoạch Ứng phó Tràn:** Nhân viên được giao nhiệm vụ ứng phó tràn phải được đào tạo về kế hoạch ứng phó tràn hàng năm.

#### 4. TÀI LIỆU—

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn ít nhất trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không được sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Phải giữ hồ sơ của tất cả sự cố liên quan đến vật liệu nguy hiểm. Phải lưu giữ những hồ sơ này trong tối thiểu 5 năm.

##### **Hồ sơ Khác:**

- a. Kho vật liệu nguy hiểm hiện tại.
- b. MSDS (Bảng chỉ dẫn an toàn hoá chất) hiện tại cho tất cả các chất nguy hiểm.
- c. MSDS (Bảng chỉ dẫn an toàn hoá chất) được lưu trữ đối với việc sử dụng hoá chất lâu dài trên 30 năm.
- d. Đánh giá rủi ro hiện tại cho tất cả công việc liên quan đến vật liệu nguy hiểm.
- e. Kế hoạch ứng phó tràn hiện tại.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

##### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 3-1

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải bảo vệ sức khỏe con người và môi trường bằng việc đáp ứng những yêu cầu theo quy định hiện hành bao gồm phát thải khí, chất thải rắn/nguy hiểm và nước thải. Nhà thầu áp dụng những biện pháp hợp lý để giảm tác động vận hành tiêu cực đối với môi trường và cố gắng liên tục cải thiện hiệu suất môi trường.

- Phát triển và triển khai các chính sách và quy trình về quản lý chất thải nguy hiểm nhằm giảm thiểu rủi ro về sức khỏe con người và môi trường.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình cho chất thải nguy hiểm được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình cho chất thải nguy hiểm.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ yêu cầu của các quá trình và quy trình về chất thải nguy hiểm.

**Nhân viên** phải tuân thủ yêu cầu của các quy trình và quá trình về chất thải nguy hiểm.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Chất thải nguy hiểm** là bất kỳ chất thải hoặc kết hợp chất thải có thể gây hại sức khỏe con người, sinh vật sống hoặc môi trường khi được xử lý, bảo quản, vận chuyển hoặc thải bỏ không đúng cách.

## YÊU CẦU

- ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - Xác định tất cả chất thải nguy hiểm bao gồm tất cả các luồng chất thải có thể có nguy cơ bị coi là dễ cháy, ăn mòn, độc hại hoặc gây ra mối đe dọa cho sức khỏe con người hoặc môi trường.
  - Xác định số lượng chất thải tạo ra và tác động đối với con người và môi trường.
  - Thực hiện triển khai các biện pháp phòng ngừa (ví dụ: thông gió, thiết bị bảo hộ cá nhân, bồn tắm hoặc bồn rửa mắt khẩn cấp).
- CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở tạo ra hoặc bảo quản 100 kg (220 lbs) chất thải trở lên mỗi tháng phải triển khai quy trình để giảm hoặc loại bỏ rủi ro liên quan đến chất thải độc hại. Quy trình này tối thiểu phải bao gồm những điều sau:
  - Nhận được giấy phép bắt buộc đối với việc tạo, bảo quản và thải bỏ chất thải nguy hiểm theo luật và quy định tại địa phương.
  - Phải thải bỏ chất thải nguy hiểm trong giới hạn thời gian hợp lý.
  - Sử dụng xe chuyên chở, cơ sở xử lý và thải bỏ chất thải nguy hiểm được cấp phép và được cho phép.
  - Yêu cầu về khu vực bảo quản chất thải nguy hiểm:
    - Khu vực bảo quản phải được khoá chặt.





- Khu vực bảo quản phải có thông gió đầy đủ và có thể sử dụng bồn tắm và bồn rửa mắt khẩn cấp.
- Phải dán các ký hiệu nêu rõ không được ăn, hút thuốc hoặc uống rượu.
- Khu vực bảo quản chất thải nguy hiểm phải được che đậy.
- Hộp chứa thứ hai ít nhất phải bằng 110% dung tích của hộp chứa lớn nhất khi tổng dung tích hộp chứa vượt quá 55 galông (208 lít).
- Phải để thiết bị ứng phó tràn bao gồm thiết bị bảo hộ cá nhân cần thiết (PPE) gần khu vực bảo quản chất thải nguy hiểm.
- Phải bảo quản chất thải dễ cháy và dễ bắt lửa cách xa các nguồn bắt lửa.
- Phải tách riêng chất thải không phù hợp.
- Phải duy trì đủ lối đi giữa các hộp chứa.
- Không xếp chồng quá nhiều hộp chứa.
- Phải tách riêng khu vực bảo quản chất thải nguy hiểm với chất thải không nguy hiểm.

**e. Các yêu cầu về hộp chứa chất thải nguy hiểm:**

- Hộp chứa phải được bảo quản trên bề mặt không thấm nước.
- Hộp chứa và chất thải phải phù hợp.
- Hộp chứa phải trong tình trạng tốt.
- Tất cả các hộp chứa phải được gắn nhãn rõ ràng là chất thải nguy hiểm và bao gồm thông tin xác định và các mối nguy hiểm về chất thải.
- Phải luôn đóng nắp trừ khi vận chuyển chất thải.

**f. Ghi lại và triển khai chương trình giảm bớt và giảm thiểu chất thải.**

**g. Hàng tuần, tiến hành và ghi lại việc kiểm tra các khu vực bảo quản chất thải nguy hiểm.**

**h. Lưu giữ hồ sơ thải bỏ chất thải nguy hiểm (bao gồm phần mô tả, dung tích, ngày thải bỏ, phương pháp và địa điểm thải bỏ chất thải).**

**i. Nhà thầu có trách nhiệm đảm bảo thải bỏ chất thải theo các biện pháp có trách nhiệm với môi trường. Để đạt được điều này, nhà thầu phải sử dụng xe chuyên chở và cơ sở thải bỏ được cấp phép/được cho phép (được Nike chấp thuận). Nhà thầu có thể phải xác minh rằng cơ sở thải bỏ chất thải thực hiện các biện pháp quản lý có trách nhiệm với môi trường (ví dụ: không cho phép thải bỏ trực tiếp ra đất hoặc nước, thải bỏ phế phẩm chất thải không đúng cách như tro hoặc nước rỉ của lò đốt hoặc hiện tượng cháy không được kiểm soát).**

**j. Nike có quyền tiến hành kiểm tra các cơ sở quản lý, bảo quản, chuyển, xử lý và thải bỏ chất thải được tận dụng. Ngoài ra, Nike có thể yêu cầu Nhà thầu cung cấp cho Nike bản xác minh ghi lại về các biện pháp thải bỏ được theo dõi.**



3. **ĐÀO TẠO** — Chương trình đào tạo về chất thải nguy hiểm sẽ được tiến hành cho tất cả nhân viên tham gia vào lúc bắt đầu phân công và ít nhất là vào hàng năm sau đó. Chương trình đào tạo này phải bao gồm các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản và thải bỏ chất thải nguy hiểm.

#### 4. **TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Y tế:** Mỗi cơ sở phải giữ hồ sơ y tế bí mật và an toàn ít nhất trong thời gian làm việc, cộng thêm 30 năm. Không được tiết lộ hồ sơ y tế khi không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên, ngoại trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro hiện tại và giấy phép bắt buộc.
- b. Kiểm tra trong vòng ít nhất 1 năm.
- c. Hồ sơ/bản kê khai về chất thải bỏ trong vòng ít nhất 5 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc “Vật liệu Nguy hiểm” của Nike.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 2-9

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải bảo vệ sức khỏe con người và môi trường bằng việc đáp ứng những yêu cầu theo quy định hiện hành bao gồm phát thải khí, chất thải rắn/nguy hiểm và nước thải. Nhà thầu áp dụng những biện pháp hợp lý để giảm tác động hoạt động tiêu cực đối với môi trường và cố gắng liên tục cải thiện hiệu suất môi trường.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm thiểu và quản lý chất thải rắn.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình để giảm thiểu và quản lý rác thải rắn được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quá trình và quy trình về chất thải rắn.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ yêu cầu của các quá trình và quy trình về chất thải rắn.

**Nhân viên** phải tuân thủ yêu cầu của các quá trình và quy trình về chất thải rắn.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Chất thải rắn** là vật liệu bỏ đi từ việc sử dụng hàng hoá và dịch vụ cũng như sản xuất hàng hoá. Định nghĩa này không bao gồm chất thải nguy hiểm. Ví dụ về chất thải rắn bao gồm thức ăn và chất thải từ vườn/công trường, giấy, bìa xây dựng, vải, len, hộp sản phẩm, kính và hộp chứa bằng kim loại.
- **Giảm thiểu** là ngăn chặn và giảm chất thải từ gốc. Tái sử dụng (sử dụng sản phẩm hoặc vật liệu cho cùng một mục đích hoặc mục đích tương tự); phục hồi (phục hồi năng lượng từ vật liệu thải); tái chế (sử dụng chất thải rắn làm vật liệu sản xuất sản phẩm mới); và ủ.

## YÊU CẦU

1. **ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro hàng năm về chất thải rắn và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định các mối nguy hiểm về sức khỏe, an toàn và môi trường liên quan đến việc xử lý, lưu giữ, vận chuyển và thải bỏ chất thải rắn.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các mối nguy hiểm.
  - c. Xác định các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: cách ly, thiết bị bảo hộ cá nhân, giảm thiểu, v.v.).
  - d. Phân cấp chất thải rắn như sau:
    - i. Giảm nguồn
    - ii. Tái chế nội bộ
    - iii. Tái chế vòng kín
    - iv. Các chương trình do Nike Tài trợ



- v. Giáng chế
- vi. Phục hồi Năng lượng
- vii. Bãi rác
- viii. Thiêu đốt Có trách nhiệm

2. **CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải phát triển và triển khai các quy trình tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:

- a. Kho chứa tất cả các loại chất thải rắn. Kho chứa phải bao gồm các loại chất thải, số lượng đã tạo, tùy chọn và tỷ lệ tái chế, tên và địa điểm của các khu thải bỏ.
- b. Chương trình giảm thiểu chất thải rắn. Phải có tùy chọn để ngăn chặn chất thải, tiếp theo là giảm chất thải.
- c. Phân chia chất thải thành các loại có thể tái sử dụng, có thể tái chế hoặc không thể tái chế. Phải có các hộp chứa sạch, chuyên dụng cho mỗi loại chất thải này.
- d. Phải phân chia chất thải nguy hiểm và chất thải rắn.
- e. Các địa điểm chứa chất thải rắn phải được che đậy và đảm bảo, đồng thời bề mặt phải không thấm nước.
- f. Các công ty vận chuyển và thải bỏ phải được cấp giấy phép hoặc được ủy quyền vận chuyển và thải bỏ chất thải rắn.
- g. Hồ sơ thải bỏ chất thải rắn phải được lưu giữ.
- h. Chỉ cho phép thiêu huỷ hoặc thải bỏ tại chỗ chất thải rắn khi có sự phê duyệt và cho phép của các cơ quan quản lý phù hợp.

### 3. ĐÀO TẠO —

**Nhận thức về Chất thải Rắn:** Tất cả nhân viên phải được đào tạo về nhận thức. Chương trình đào tạo phải bao gồm:

- Mô tả về tất cả các loại chất thải rắn.
- Kỹ thuật chung để giảm thiểu chất thải.

**Quản lý Chất thải Rắn:** Những nhân viên có công việc liên quan đến xử lý chất thải rắn, như đội ngũ bảo dưỡng và giám sát, sẽ được đào tạo như đã chỉ ra ở phần trên, cũng như đào tạo về:

- Các kỹ thuật và quy trình xử lý, lưu giữ và thải bỏ đúng cách.
- Các quy trình hoạt động cụ thể để giảm thiểu chất thải.
- Sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân.

**4. TÀI LIỆU —**

**Hồ sơ Đào tạo:** Hồ sơ đào tạo nhân viên phải có sẵn và được lưu giữ trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Phải giữ hồ sơ của tất cả các sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Đánh giá rủi ro về chất thải rắn hiện tại.
- b. Giấy phép theo quy định khi có yêu cầu.
- c. Tài liệu về thải bỏ chất thải rắn trong tối thiểu 5 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc về “Chất thải Nguy hiểm” của Nike.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 2-20
- Chiến lược Bền vững về Môi trường SME của Nike

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải bảo vệ sức khỏe con người và môi trường bằng việc đáp ứng những yêu cầu theo quy định hiện hành bao gồm phát thải khí, chất thải rắn/nguy hiểm và nước thải. Nhà thầu áp dụng những biện pháp hợp lý để giảm tác động hoạt động tiêu cực đối với môi trường và cố gắng liên tục cải thiện hiệu suất môi trường.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để quản lý và xả nước thải. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu như đã nêu trong tiêu chuẩn này hoặc luật và quy định có liên quan của địa phương, tùy theo mức nào nghiêm ngặt hơn.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình quản lý và xả nước thải được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quy trình cho nước thải.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và quy trình về nước thải.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của các quá trình và quy trình về nước thải.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Nước thải** là nước đã sử dụng và chất rắn có nước, bao gồm nước thải công nghiệp, nước thải vệ sinh và nước mưa.
- **Nước thải công nghiệp** là nước thải từ các quá trình công nghiệp hoặc thương mại.
- **Nước thải vệ sinh** là nước thải từ các tiện nghi vệ sinh, như nhà vệ sinh, bồn rửa, nhà tắm hoặc hiệu giặt là.
- **Nước mưa** là nước do lượng mưa từ cơn bão.
- **Thiết bị kiểm soát ô nhiễm** là bất kỳ phương tiện hoặc quá trình nào xử lý nước thải trước khi xả sau cùng. Các phương pháp chung bao gồm xử lý vật lý (ví dụ – tách dầu/nước), xử lý hoá học (ví dụ. – trung hoà pH) và xử lý sinh học (ví dụ. – xúc khí).
- **Bùn đặc** là chất cặn rắn, nửa rắn hoặc lỏng được loại bỏ trong quá trình xử lý nước thải. Bùn đặc cũng bao gồm các vật liệu được loại bỏ từ bể tự hoại.

## YÊU CẦU

1. **ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm về nước thải và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Xác định tất cả các loại nước thải, bao gồm nước thải công nghiệp, nước thải vệ sinh, nước mưa và các mối nguy hiểm liên quan đến sức khỏe, an toàn và môi trường. Kho chứa phải bao gồm các điểm xả, nguồn xả, các loại và số lượng xả.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến việc xả nước thải có thể xảy ra.



- c. Xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro đối với môi trường (ví dụ: đào tạo, kiểm tra, xử lý nước).
2. **CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình quản lý nước thải, tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:
- a. Đánh giá và phê duyệt tất cả các quy trình và thiết bị dẫn đến việc xả nước thải trước khi lắp đặt hoặc sửa đổi thiết bị.
  - b. Kho chứa tất cả các thiết bị kiểm soát ô nhiễm, bao gồm các kết quả kiểm tra phân tích chứng minh sự tuân thủ tất cả các quy định, tiêu chuẩn hiện hành và yêu cầu giấy phép. Kho chứa phải được kiểm tra hàng năm.
  - c. Dán các yêu cầu/thông số ở địa điểm trung tâm trong WWTP (Nhà máy xử lý nước thải).
  - d. Các nỗ lực giảm thiểu và tái sử dụng nước để giảm số lượng nước thải.
  - e. Có được tất cả giấy phép về nước thải theo yêu cầu.
  - f. Nhà thầu phải tiến hành phân tích thí nghiệm về dòng chảy nước thải cuối cùng tại điểm xả ra môi trường bằng phòng thí nghiệm kiểm tra phân tích đã được phê duyệt và các phương pháp để chứng minh tuân thủ các tiêu chuẩn hiện hành. Việc lấy mẫu và kiểm tra tối thiểu phải được tiến hành hàng năm. Nhà thầu phải lưu giữ tài liệu phân tích nước thải để nhân viên của Nike, Inc kiểm tra theo yêu cầu.
  - g. Thiết bị kiểm soát ô nhiễm phải phù hợp với chất nhiễm bẩn trong nước thải.
  - h. Kiểm soát ô nhiễm không cần phải pha loãng nước uống, nước mát hoặc nước mưa. Pha loãng là biện pháp kiểm soát ô nhiễm không được chấp nhận.
  - i. Việc lấy mẫu phải được tiến hành hàng quý và bao gồm các địa điểm lấy mẫu, phương pháp lấy mẫu và các chất nhiễm bẩn đã được kiểm tra.
  - j. Quá trình báo cáo sự không tuân thủ, bao gồm hành động khắc phục.
  - k. Lịch trình kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị kiểm soát ô nhiễm.
  - l. Chương trình loại bỏ và lấy mẫu bùn đặc tích tụ. Không được sử dụng bùn đặc công nghiệp hoặc bùn đặc xử lý làm nguyên liệu thay thế phân ủ, phân bón hoặc sử dụng cho đất với mục đích khác khi không có giấy phép theo quy định phê duyệt các cách sử dụng này.
  - m. (Các) điểm xả của dòng chảy phải tối thiểu là 100 mét tính từ cấu trúc hoặc khu dân cư gần nhất.
3. **ĐÀO TẠO** — tất cả nhân viên tham gia phải được đào tạo nhận thức về nước thải hàng năm. Chương trình đào tạo phải bao gồm:
- Các loại nước thải, điểm và nguồn xả.
  - Kiến thức chung về thiết bị kiểm soát ô nhiễm.

- Hậu quả của việc xả không kiểm soát ra môi trường.

Những nhân viên chuyên trách có công việc liên quan đến xử lý và/hoặc lấy mẫu nước thải sẽ được đào tạo như đã chỉ ra ở phần trên, cũng như đào tạo về:

- Các quy trình và kỹ thuật lấy mẫu phù hợp, bao gồm sự không tuân thủ và hành động khắc phục.
- Quy trình vận hành cụ thể cho thiết bị kiểm soát ô nhiễm thích hợp, bao gồm bảo dưỡng.
- Sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân.

#### 4. TÀI LIỆU —

**Hồ sơ Đào tạo:** Hồ sơ đào tạo nhân viên phải có sẵn và được lưu giữ trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Phải giữ hồ sơ của tất cả các sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- Đánh giá rủi ro nước thải hiện tại và các kho chứa nước thải và thiết bị kiểm soát ô nhiễm.
- Giấy phép xả nước thải hiện tại.
- Kiểm tra thiết bị kiểm soát ô nhiễm tối thiểu 3 năm một lần.
- Hồ sơ bảo dưỡng và sửa chữa đối với thiết bị kiểm soát ô nhiễm theo tuổi thọ của thiết bị.
- Phải lưu giữ các kết quả phân tích trong phòng thí nghiệm để kiểm tra nước thải trong tối thiểu 5 năm hoặc kết quả gần nhất.
- Phải lưu giữ tài liệu thải bỏ bùn đặc tích tụ trong tối thiểu 5 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 2-16
- Các tiêu chuẩn Kiểm tra và Hướng dẫn về Chất lượng Nước của BSR (Tổ chức Business for Social Responsibility)

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải bảo vệ sức khỏe con người và môi trường bằng việc đáp ứng những yêu cầu theo quy định hiện hành bao gồm phát thải khí, chất thải rắn/nguy hiểm và nước thải. Nhà thầu áp dụng những biện pháp hợp lý để giảm tác động hoạt động tiêu cực đối với môi trường và cố gắng liên tục cải thiện hiệu suất môi trường.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình nhằm giảm thiểu các rủi ro liên quan đến cả hệ thống bể chứa bên trên và dưới mặt đất chứa dầu mỏ hoặc chất nguy hiểm.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng chương trình bể chứa được triển khai và theo dõi.

**Đội diện HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý chương trình bể chứa.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu về chương trình bể chứa.

**Nhân viên** phải tuân thủ yêu cầu về các quá trình và quy trình về bể chứa.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Bể chứa trên mặt đất** là một bể chứa cố định, được sử dụng để chứa xăng dầu hoặc các vật liệu nguy hiểm có dung tích lớn hơn 55 galông (208 lít) và được đặt hoàn toàn trên bề mặt đất.
- **Bể chứa dưới mặt đất** là một bể chứa được sử dụng để chứa xăng dầu hoặc các vật liệu nguy hiểm có 10% cấu trúc trồi lên (bao gồm đường ống ngầm) được đặt dưới mặt đất.

## YÊU CẦU

1. **ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải tiến hành đánh giá rủi ro hàng năm và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Kho chứa cho tất cả các bể chứa trên và dưới mặt đất và các mối nguy hiểm có liên quan với nhau. Kho chứa phải bao gồm loại (cấu tạo vật lý), địa điểm, kích cỡ, tuổi thọ và danh sách tất cả các thành phần hoá học tiềm ẩn cho từng bể chứa.
  - b. Đánh giá rủi ro liên quan đến các bể chứa.
  - c. Xác định và triển khai các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: các yêu cầu vận hành, thiết bị phát hiện tràn và thiết bị kiểm soát ô nhiễm).
2. **CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mỗi cơ sở phải triển khai các quy trình nhằm giảm hoặc loại bỏ những ảnh hưởng đến sức khỏe, an toàn và môi trường của các bể chứa trên và dưới mặt đất. Các quy trình này tối thiểu phải bao gồm những điểm sau:
  - a. Bể chứa trên mặt đất phải:
    - Có nhãn ghi thành phần và các mối nguy hiểm có liên quan.



- Có bể chứa phụ với dung tích chứa bằng 110% so với dung tích của bể chứa lớn nhất.
- Có hàng rào bảo vệ đúng chỗ để tránh thiệt hại do tai nạn.
- Được kiểm tra hàng tuần như đã nêu để xác minh bể chứa và các thiết bị liên quan ở trong tình trạng tốt và không có dấu hiệu rò rỉ hay hỏng hóc.
- Có cấu tạo thích hợp để chứa (các) vật liệu được lưu trữ.

**b. Bể chứa dưới mặt đất phải:**

- Có cấu tạo thích hợp để chứa (các) vật liệu được lưu trữ.
- Có một hoặc nhiều hệ thống phát hiện rò rỉ sau đang hoạt động ở đúng vị trí:
  - Bể chứa phụ có giám sát khe hở.
  - Hệ thống đo bể chứa tự động.
  - Giám sát hơi nước.
  - Giám sát lớp dưới bề mặt/nước ngầm.
  - Đối chiếu thống kê kho chứa.
- Chống ăn mòn lớp dưới bề mặt.
- Có một hoặc nhiều thiết bị chống tràn sau đang hoạt động ở đúng vị trí:
  - Thiết bị tắt tự động.
  - Báo động tràn.
  - Cơ chế của van phao.
- Được kiểm tra tính toàn vẹn như đã nêu hàng năm.

**c. Tất cả các kho chứa phải được cập nhật sau khi xây dựng hoặc lắp thiết bị mới hoặc sửa đổi thiết bị, cơ sở hoặc quy trình hiện tại. Kho chứa phải được kiểm tra ít nhất là vào hàng năm.**

**d. Dán quy trình chuyển sản phẩm đã được ghi gần mỗi bể chứa.**

**e. Có quy trình và thiết bị ứng phó sự cố tràn được ghi lại.**

**3. ĐÀO TẠO** — Nhân viên và/hoặc nhà thầu chịu trách nhiệm về việc vận hành, bảo dưỡng và/hoặc vận chuyển sản phẩm từ các bể chứa của cơ sở phải được đào tạo như sau:

- Quy trình kiểm tra đối với hệ thống bể chứa và thiết bị/đường ống liên quan.
- Quy trình vận chuyển sản phẩm.
- Quy trình ứng phó sự cố tràn hoặc sự cố của hệ thống bể chứa khác.

**4. TÀI LIỆU** —

**Hồ sơ Đào tạo:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ đào tạo trong tối thiểu 3 năm.

**Hồ sơ Sự cố:** Mỗi cơ sở phải lưu giữ hồ sơ sự cố trong tối thiểu 5 năm.

**Hồ sơ Khác:**

- a. Nhật ký kiểm tra hàng tuần phải được lưu giữ trong thời gian không dưới 1 năm.
- b. Đánh giá rủi ro hiện tại và kho chứa.
- c. Bản kiểm tra tính toàn vẹn hàng năm đối với bể chứa dưới đất được lưu giữ trong thời gian sử dụng cộng thêm 30 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường) của Nike, trang 2-22, 2-26

## TIÊU CHUẨN

Nhà thầu phải bảo vệ sức khỏe con người và môi trường bằng việc đáp ứng những yêu cầu theo quy định hiện hành bao gồm phát thải khí, chất thải rắn/nguy hiểm và nước thải. Nhà thầu áp dụng những biện pháp hợp lý để giảm tác động vận hành tiêu cực đối với môi trường và cố gắng liên tục cải thiện hiệu suất môi trường.

- Phát triển và triển khai các quá trình và quy trình để giảm rủi ro liên quan đến polychlorinated biphenyls (PCB) cho nhân viên và môi trường.

## TRÁCH NHIỆM

**Quản lý Địa điểm** phải đảm bảo rằng các quy trình xác định, quản lý và làm việc khi có PCB được phát triển, triển khai và tuân thủ.

**Đại diện HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường)** phải thiết lập, duy trì và quản lý các quá trình và quy trình cho PCB.

**Quản lý và Người giám sát** phải đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo và tuân thủ các yêu cầu của quá trình và quy trình cho PCB.

**Nhân viên** phải tuân thủ các yêu cầu của quá trình và quy trình cho PCB.

## ĐỊNH NGHĨA

- **Polychlorinated biphenyls (PCB)** là một nhóm hợp chất hữu cơ có chứa clo tổng hợp có tính chất không bắt lửa và ổn định. Chúng được sử dụng rộng rãi làm chất làm mát và dầu bôi trơn trong thiết bị điện (máy biến áp, tụ điện, chấn lưu đèn), dung dịch thủy lực, chất làm chậm cháy, sơn, mực, thuốc trừ sâu và lớp phủ bề mặt. PCB không tan rã trong môi trường và cực kỳ độc hại với động vật hoang dã và con người.

## YÊU CẦU

1. **ĐÁNH GIÁ RỦI RO** — Mỗi cơ sở phải thực hiện đánh giá rủi ro hàng năm cho PCB và ghi lại, trong đó tối thiểu phải bao gồm:
  - a. Khảo sát và đăng ký thiết bị hoặc vật liệu có chứa PCB.
  - b. Xác định vị trí của thiết bị có chứa PCB và các mối nguy hiểm liên quan.
  - c. Đánh giá rủi ro liên quan đến PCB.
  - d. Xác định các biện pháp kiểm soát để giảm rủi ro (ví dụ: dán nhãn, kiểm soát việc tiếp cận, kiểm tra, thay thế bằng các vật liệu không chứa PCB).
2. **CHÍNH SÁCH & QUY TRÌNH** — Mọi cơ sở có thiết bị hoặc vật liệu chứa PCB với nồng độ lớn hơn 50 ppm (nếu không rõ về nồng độ, coi như có nồng độ lớn hơn 50 ppm) đều phải triển khai các quy trình, trong đó tối thiểu phải bao gồm những vấn đề sau:
3. All equipment#####Tất cả thiết bị hoặc vật liệu có chứa PCB đều phải được dán nhãn như sau:
 

**NGUY HIỂM-CÓ CHỨA PCB.**

  - a. Việc tiếp cận các khu vực có thiết bị chứa PCB sẽ bị hạn chế chỉ dành cho các nhân viên chuyên trách.



- b. Cung cấp cách sử dụng đúng thiết bị bảo hộ cá nhân khi làm việc với thiết bị hoặc vật liệu có chứa PCB.
  - c. Kiểm tra để xác định tình trạng của thiết bị hoặc vật liệu có chứa PCB tối thiểu là hàng năm.
  - d. Quy trình ứng phó sự cố tràn bằng văn bản cho thiết bị chứa các chất bị tràn ra từ thiết bị có chứa PCB.
  - e. Có sẵn đủ vật liệu lau sạch vết tràn cho lượng vật liệu PCB được chứa đựng.
  - f. Tẩy uế tất cả các vật liệu bị nhiễm PCB không được thải bỏ hoặc dành cho mục đích tái sử dụng.
  - g. Tất cả thiết bị hoặc vật liệu có chứa PCB bị mang đi thải bỏ phải được cách ly và gửi đến một cơ sở xử lý chất thải được phê duyệt và được quyền nhận các chất thải có PCB.
4. **ĐÀO TẠO** — Các nhân viên có công việc có thể phải tiếp xúc với thiết bị hoặc vật liệu có chứa PCB, ví dụ như nhân viên bảo dưỡng hoặc nhân viên bảo quản, sẽ được đào tạo. Chương trình đào tạo phải bao gồm:
- Các mối nguy hiểm đối với sức khỏe và môi trường liên quan đến PCB.
  - Vị trí của thiết bị hoặc vật liệu khác có chứa PCB.
  - Ứng phó sự cố tràn và thiết bị chứa các chất bị rò rỉ khỏi thiết bị có chứa PCB.
  - Sử dụng, điều chỉnh, giới hạn và bảo quản thiết bị bảo hộ cá nhân.
  - Phương pháp thải bỏ đúng cách thiết bị có chứa PCB, ví dụ như chôn lưu đền.
  - Các quy trình để bảo dưỡng thiết bị và vật liệu có chứa PCB.
5. **TÀI LIỆU** —
- Hồ sơ Đào tạo:** Hồ sơ đào tạo nhân viên phải có sẵn và được lưu giữ trong tối thiểu 3 năm.
- Hồ sơ Sự cố:** Hồ sơ về mọi sự cố liên quan đến PCB phải được lưu giữ. Phải lưu giữ những hồ sơ này trong tối thiểu 5 năm.
- Hồ sơ Khác:**
- a. Bản đánh giá Rủi ro về PCB Hiện tại.
  - b. Bản kiểm tra thiết bị hoặc vật liệu có chứa PCB phải được lưu giữ trong tối thiểu 3 năm.
  - c. Tài liệu về di chuyển và thải bỏ chất thải có chứa PCB hoặc thiết bị ngừng làm việc trong tối thiểu 5 năm.

*Trừ trường hợp được chỉ ra cụ thể là nguyên tắc được đề xuất, Tiêu chuẩn Lãnh đạo trong Quy tắc này đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu – nhà thầu phải tuân thủ mọi yêu cầu cao hơn theo pháp luật hiện hành và được khuyến khích tiếp tục phát triển nguyên tắc của riêng mình nhằm cung cấp sự bảo vệ tốt hơn cho nhân viên của họ.*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Luật và các quy định hiện hành của địa phương và liên bang.
- Sổ tay HSE (An toàn, Sức khỏe và Môi trường) của Nike, trang 2-14